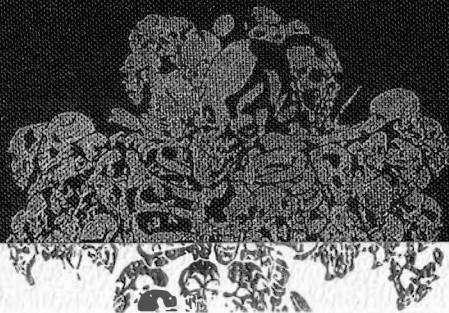


DEATH NOISE



ANOTHER NOTE LABB LIÊN HOÀN AN



NISIO ISHIN

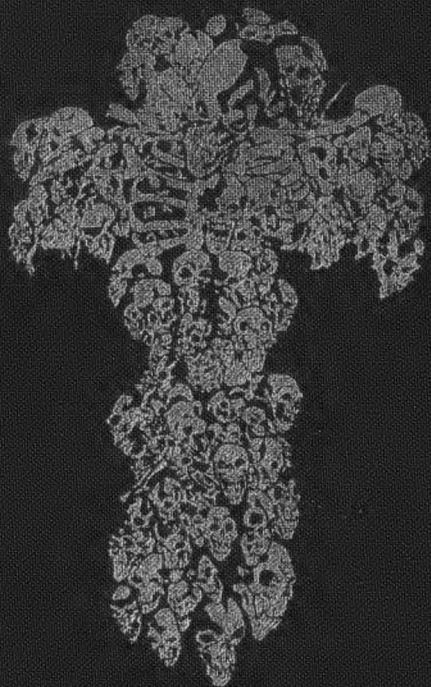
NGUYÊN TÁC TSUGUMI OHBA TAKESHI OBATA

Thư ký Quỳnh dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC

DEATH NOISE



DEAD-END

ANOTHER NOTE

LABB LIEN HOAN AN

manipulated, and the
condos after writing the
e-DEATH NOVEL can.



9784088736310

2010-31



ISBN4-08-873631-1

1929979003906

DEATH NOTE -ANOTHER NOTE LOS ANGELES BB RENZOKU SATSUJIN JIKEN-

© 2006 by ISHIN NISHIO, TAKESHI OBATA, TSUGUMI OHBA

All rights reserved

First published in 2006 by SHUEISHA Inc., Tokyo.

Vietnam translations rights arranged by SHUEISHA Inc.

through Tuttle-Mori Agency, Inc., Tokyo

**HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập LÝ BÁ TOÀN

Biên tập:

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI

Sửa bản in: **VŨ THU**

Chế bản: **THỦY TIỀN**

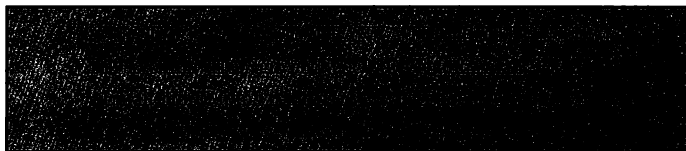
In 5.000 cuốn khổ 13x18cm tại Công ty TNHH TM in Bao bì Tuấn Bằng

ĐC: Ngõ 108 Đường Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 3852-2019/CXBIPH/61-62/HĐ

Quyết định xuất bản số: 505/QĐ-NXBHĐ cấp ngày 16/12/2019.

Mã số ISBN: 978-604-89-4149-9. In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.



NISIOISIN

NGUYỄN TÁC TSUGUMI OHBA TAKESHI OBATA

DEATH NOTE

ANOTHER NOTE
LABB LIÊN HOÀN ÁN

Thúy Quỳnh dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

HOW TO USE IT	009
page. 1 Liên lạc.....	017
page. 2 Ryuzaki.....	061
page. 3 Phản chiếu.....	103
page. 4 Từ thần	143
page. 5 Đồng hồ	171
page. 6 Thất bại.....	211
last page	251
Lời bạt.....	278

Giới thiệu nhân vật



L	<i>Thám tử nổi tiếng</i>
Misora Naomi	<i>Đặc vụ FBI</i>
Beyond Birthday	<i>Tội phạm</i>
Raye Penber	<i>Đặc vụ FBI</i>
Believe Bridesmaid	<i>Nạn nhân thứ nhất</i>
Quarter Queen	<i>Nạn nhân thứ hai</i>
Backyard Bottomslash	<i>Nạn nhân thứ ba</i>

“Vấn đề thứ ba hơi phức tạp. Trước thời điểm vụ án kết thúc, tôi chỉ hiện diện dưới dạng một cái nhìn trừu tượng. Hãy hình dung một đôi mắt trừu tượng, khoác lớp vỏ là thể xác mang tên ‘tôi’ và hành động. Trước một đối tượng như thế, thật vô ích nếu mong đợi những ý thức như trách nhiệm xã hội hay phản ứng mang tính người.”

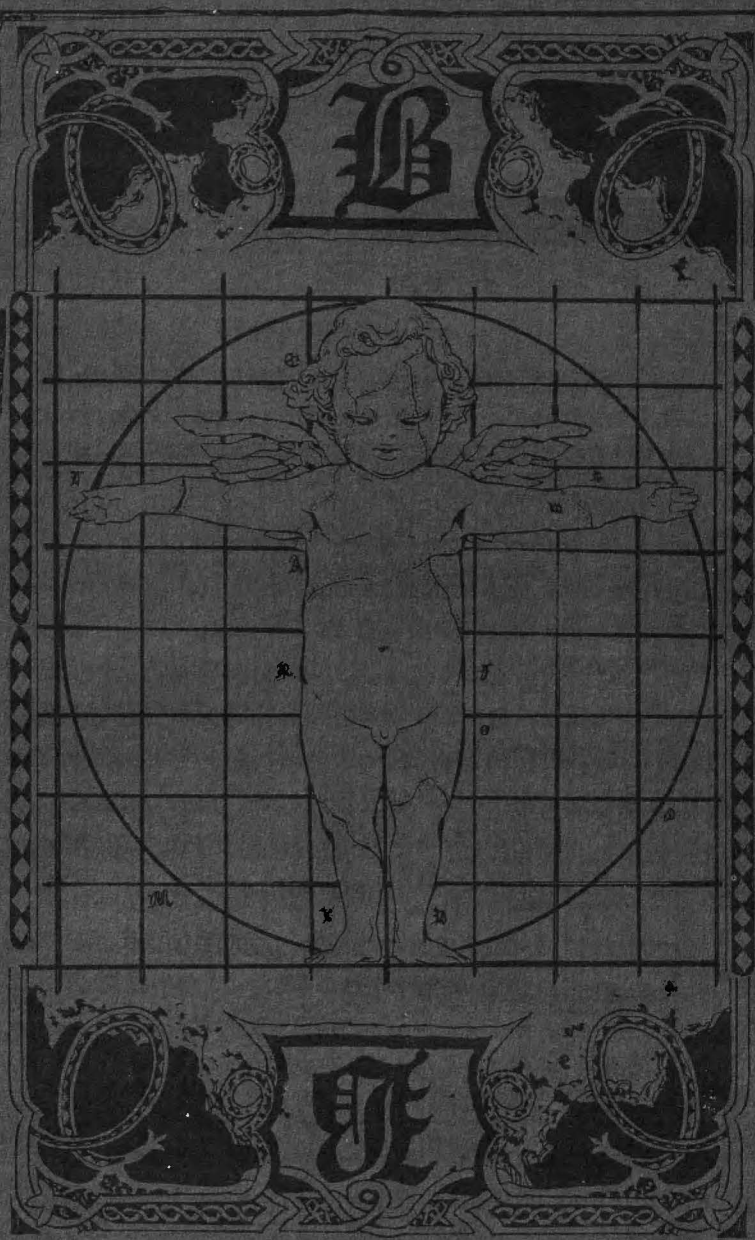
- *Bye bye, Angel*, Kasai Kiyoshi

manipulated, and the
senses after writing the
page of paper can

2. 840 81. 563

1. 231 3-8-11

the effect of the note.



HOW TO USE IT

18725474013904

Vụ giết người thứ ba của *Beyond Birthday*, thực chất là một cuộc thí nghiệm. Hấn muốn kiểm chứng xem khi nội tạng không bị thương tổn, quá trình chảy máu trong có thể dẫn đến cái chết cho nạn nhân hay không. Cụ thể, hấn dùng thuốc khiến nạn nhân bất tỉnh, đẩy nạn nhân vào tình trạng không thể cử động, sau đó đập nát hoàn toàn cánh tay trái của người này, nhưng cẩn thận không làm rách da. Nói cách khác, hấn lên kế hoạch gây ra một ca tử vong vì xuất huyết cấp do chảy máu trong ở cánh tay trái. Nhưng đáng tiếc, thí nghiệm đã thất bại. Cánh tay trái bị tụ máu, bầm tím toàn bộ, nhưng nạn nhân vẫn sống. Dù co giật lẫn bầy, nhưng không gặp nguy hiểm tới tính mạng.

Beyond Birthday ước đoán người ta sẽ chết nếu mất đi một lượng máu ngang bằng lượng chứa trong một cánh tay, nhưng xem ra nhận định ấy quá lạc quan. Tuy nhiên với hấn, phương thức giết người chỉ là trò chơi không mấy quan trọng, một trò tiêu khiển, một thí nghiệm đơn thuần, nên thành công hay thất bại đều chẳng đáng bận tâm. *Beyond Birthday* khẽ nhún vai, rồi rút dao ra...

Không.

Không, không, không.

Thôi cái cách kể này, thôi cái giọng điệu này ngay. Nếu cứ dùng lối trần thuật trịnh trọng như thế, chắc chắn tôi không viết nổi tới dòng cuối cùng. Dù cố gắng đến mấy, rồi sẽ có lúc tôi phát chán và bỏ cuộc. Nhại giọng kẻ khoác lác nổi tiếng nhất lịch sử, Holden Caulfield¹, thì theo đuổi hành động và suy nghĩ của *Beyond Birthday* không phải là mục đích của tôi ở đây (cứ cho là tôi đồng cảm với hấn trên mức “chút ít” đi nữa). Và lại, dù dùng văn phong tuyệt diệu đến đâu để thuật lại vụ giết người hàng loạt do hấn gây ra, tôi cũng không thể khiến ghi chép này có giá trị như hồ sơ. Đây không phải báo cáo hay tiểu thuyết, mà nó có thực sự biến thành một trong hai thứ đó đi nữa thì tôi cũng chẳng lấy làm mừng. Bởi khi những dòng này ra mắt công chúng, e rằng tôi không còn sống trên đời nữa, tuy tôi rất áy náy vì sử dụng lối diễn đạt sáo mòn.

Có lẽ không cần nhắc lại với những người đang đọc ghi chép này về kết quả cuộc đối đầu giữa L

1. Nhân vật chính trong tiểu thuyết *Bắt trẻ đồng xanh* của J. D. Salinger.

thám tử nổi tiếng thế kỉ và kẻ sát nhân quái dị Kira. Suy đến cùng, Kira chỉ muốn lập nên nền thống trị khủng bố, nhờ có được một công cụ giết người lợi hại hơn máy chém. Tư tưởng của kẻ sát nhân ấy ấu trĩ tới mức ngớ ngẩn. Vị thần chiến thắng đứng về phía hắn có lẽ cũng là một sinh vật ấu trĩ. Cũng có thể thần linh muốn tạo ra một xã hội dã man, ngập tràn phản bội và oan ức. Chưa biết chừng đó là bài học cảnh tỉnh để con người suy ngẫm về sự khác biệt giữa thần thánh và tử thần theo hướng tiêu cực... Dẫu sao tôi cũng không định suy ngẫm về điều đó.

Tôi không quan tâm đến Kira.

Đối với tôi, người quan trọng chỉ có L.

L.

L, thám tử nổi tiếng thế kỉ, đã phải đón nhận cái chết phi lý quá sớm so với tài năng xuất chúng của mình. Chỉ tính nguyên hồ sơ chính thức còn được lưu giữ, anh đã giải quyết hơn 3500 vụ án khó khăn, tổng vào tù lượng tội phạm vượt quá ba lần con số đó. Tuy hoạt động đơn lẻ, nhưng L nắm giữ quyền lực lớn lao tới mức có thể tùy ý điều động các cơ quan điều tra trên thế giới, được dành tặng mọi danh hiệu ngời ca trên đời, nhưng lại không bao giờ xuất hiện trước công chúng. Tôi muốn truyền đạt,

muốn lưu lại lời nói của con người vĩ đại ấy theo cách chính xác nhất. Đây là nhiệm vụ của kẻ từng được coi là người kế tục L. Dù không thể kế tục anh, tôi vẫn mong giúp giai thoại về anh được lưu truyền.

Vì vậy, đây là giai thoại về L, đồng thời là di thư của tôi. Lá thư tuyệt mệnh không thuộc về tôi, không hướng tới thế giới. Khách quan mà nói, kẻ có khả năng phát hiện ghi chép này sớm nhất chính là tên Near nói giỏi hơn làm. Trong trường hợp đó, tôi sẽ không bảo cậu ta xé bỏ hay thiêu hủy nó ngay. Cũng hay, nếu cậu ta nghiệm ra rằng tôi biết đến một “L” mà cậu ta không biết. Nhưng hay nhất là ghi chép này rơi vào tay tên sát nhân Kira. Mong rằng nó sẽ khiến cái kẻ vênh váo, cái kẻ từ đầu chí cuối chỉ biết dựa dẫm vào năng lực siêu nhiên của cuốn sổ giết người và tên tử thần ngu ngốc ấy, nhận ra bản thân vốn không bằng bụi đất dưới chân L. Như thế là tôi mãn nguyện rồi.

Tôi nằm trong số ít người từng tiếp xúc trực tiếp với L khi anh ở tư cách L. Tôi không định tiết lộ thời điểm và hoàn cảnh gặp mặt ở đây, bởi đó là kí ức quan trọng duy nhất của tôi. Nhưng khi ấy, tôi đã được nghe L kể lại ba sự kiện lớn trong đời. Vụ việc xoay quanh Beyond Birthday là một trong số đó.

Tôi sẽ không vòng vo mà vào chuyện luôn. Hẳn

nhều người từng nghe nói đến “LABB liên hoàn án”. Vụ việc có liên quan mật thiết với L, đúng hơn là với Wammy’s House, nơi nuôi dưỡng tôi tới năm 15 tuổi, dù sự thật ấy chưa từng được công bố. Đó chính là lý do khiến L tích cực tham gia vào vụ án có ba hay bốn mạng người này dù muộn, bất chấp nguyên tắc chỉ tiếp nhận các vụ có từ mười nạn nhân trở lên hoặc thiệt hại hơn một triệu đô la. Cũng bởi thế, vụ án mà tôi thuật lại dưới đây, LABB liên hoàn án, có ý nghĩa như một bước ngoặt, một sự kiện có tính kỉ niệm với L, với tôi, thậm chí với cả Kira.

Tại sao ư?

Bởi đó chính vụ án đầu tiên mà L dùng danh xưng Ryuzaki.

Trước tiên phải khẳng định, tôi không hề quan tâm Beyond Birthday nghĩ gì và tiến hành quá trình sát hại thế nào trong vụ thứ ba, nên ta hãy bỏ qua toàn bộ phần miêu tả nhằm chán ấy. Tất nhiên, tôi cũng không định lật lại chi tiết vụ thứ nhất và thứ hai. Hãy quay ngược kim đồng hồ về buổi sáng sau vụ án mạng thứ ba, nói cách khác là khoảnh khắc huy hoàng khi thám tử L nổi tiếng thế giới bắt tay vào điều tra...

À, đúng rồi, suýt quên. Ngoài tên Near nói giỏi

hơn làm và tên sát nhân vênh váo Kira, cân nhắc đến khả năng còn người thứ ba đọc được ghi chép này (dù chỉ trên lý thuyết), tôi vẫn nên xưng tên ở cuối phần giới thiệu với vai trò tường thuật, hoa tiêu kiêm người kể chuyện, tuy với những người không phải hai kẻ nêu trên, việc tôi là ai có lẽ cũng chẳng quan trọng.

Tôi là Mihael Keehl, kẻ làm nền trong thế giới cũ, điển hình tiên tiến cho cái chết vô ích. Tôi từng tự xưng và được gọi bằng cái tên Mello, nhưng chuyện đã qua lâu rồi.

Đó là hồi ức đẹp, và cũng là ác mộng.

Hiện giờ vụ án được đặt cho cái tên rất kêu là “LABB liên hoàn án”, nhưng trong quá trình phát sinh và diễn tiến, nó chỉ được truyền thông đồn dập đưa tin bằng những cái tên cực kì lỗi thời như “Án mạng bù nhìn rơm” hay “Vụ giết người hàng loạt trong phòng kín ở LA”, chứ không được gọi theo cách ẩn tượng như vậy. Có lẽ điều này cũng ít nhiều gây thất vọng cho hung thủ Beyond Birthday, nhưng tôi lại thấy những cách gọi ấy thể hiện khá đầy đủ tình hình thực tế.

Dù sao thì, sau hôm Beyond Birthday tiến hành vụ giết người thứ ba, lúc 8 giờ 15 phút sáng ngày 14/8/2002 giờ địa phương, đặc vụ FBI Misora Naomi mơ màng tỉnh giấc trên giường phòng ngủ căn hộ độc thân của cô, trong trang phục quần da sẫm màu phối áo khoác cũng bằng da, nhưng như thế không có nghĩa là cô thường sử dụng bộ đồ này làm đồ ngủ. Đêm qua, sau khi chạy mô tô khắp thành phố suốt mấy tiếng đồng hồ để giải tỏa căng

thẳng, cô đã về nhà, không thèm tắm rửa, cứ thế lăn ra giường và ngủ say như chết. Chuyện chỉ có vậy.

Giống trường hợp tên gọi của vụ án, hiện nay danh tiếng Misora Naomi cũng nổi như cồn nhờ phá giải vụ LABB, nhưng kì thực, ở thời điểm vụ án xảy ra, cô đang bị đình chỉ tư cách đặc vụ FBI. Hồ sơ ghi là nghỉ phép, sự thật thì cô không còn khả năng chống chịu áp lực, bất kể rõ ràng hay ngấm ngầm, từ cấp trên và đồng nghiệp.

Xin nghỉ, đình chỉ, nghỉ hè... Có lẽ không cần đào sâu lý do cô bị đình chỉ. Nhưng có mấy điều chắc chắn, đây là Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, Misora là người Nhật, phụ nữ, xuất sắc, lại làm việc cho tổ chức như FBI... Biết chừng đó là đủ.

Tất nhiên, cũng có những đồng nghiệp tử tế với cô, nhờ họ cô mới trụ được trong tổ chức tới tận bây giờ. Nhưng vào tháng trước, ngay trước khi vụ LABB xảy ra, Misora đã mắc sai lầm tồi tệ tới mức chính cô cũng không tin nổi, rồi sa sút tới bước đường hiện tại. Đây không phải vấn đề mà chỉ cần chạy xe quanh thành phố là cải thiện được tâm trạng.

Bấy giờ, Misora đã nghiêm túc cân nhắc chuyển rời khỏi FBI, từ bỏ tất cả và trở về Nhật Bản. Tất nhiên, những lằng nhằng trong tổ chức cũng là một

phần nguyên nhân, nhưng gánh nặng chủ yếu vẫn xuất phát từ sai lầm tồi tệ mà cô mắc phải và đang chế ngự gần hết tâm trí cô. Dù không tưởng, nhưng kể cả không có áp lực từ những người xung quanh, có lẽ Misora vẫn chủ động xin nghỉ.

Thậm chí bỏ việc.

Khó chịu vì người nhớp nháp mồ hôi, Misora uể oải ngồi dậy, định xuống giường đi tắm thì bất chợt phát hiện, hình như chiếc máy tính xách tay đặt trên bàn đã khởi động. Nhưng cô không nhớ mình có mở máy, dẫu sao cô cũng chỉ vừa thức giấc. Chẳng lẽ cô đã bật nguồn lúc về đến nhà đêm qua? Và ngủ thiếp đi trong khi máy tính đang chạy...? Cô không nhớ gì về chuyện đó, nhưng máy tính đang ở chế độ bảo vệ màn hình, nên chắc là thế rồi? Tuy rằng nếu còn đủ khả năng bật máy tính, hẳn cô đã có thời gian thay quần áo.

Misora cởi áo khoác và quần dài, giải phóng cơ thể rồi bước xuống giường, lại gần bàn, chạm nhẹ vào chuột. Trình bảo vệ màn hình biến mất. Misora cúi sát máy tính hơn. Hòm thư chính đã khởi chạy, sáng nhấp nháy, báo hiệu có thư mới. Cứ coi như ngủ quên khi máy tính đang bật, chứ làm sao mà thiếp đi được khi đang kiểm tra email...?

Misora vừa nghĩ vừa kiểm tra thư đến. Chỉ có một thư mới. Người gửi là Raye Penber, người yêu hiện tại của Misora, cũng là đặc vụ FBI, đại diện cho số “đồng nghiệp tử tế” hiểm hoi của cô (tuy rằng hề gặp chuyện là Raye lại lái nhái kiểu “Nguy hiểm lắm, em đổi việc đi”). Thời gian nghỉ phép sắp kết thúc nên chắc là tin nhắn công việc thôi... Misora vừa nghĩ vừa nhấp chuột vào dòng “Tiêu đề: Không có tiêu đề”...

Chào cô Misora Naomi,

Tôi xin lỗi vì liên hệ đường đột.

Tôi muốn mời cô hợp tác giải quyết một vụ án. Nếu cô đồng ý, vui lòng truy cập block thứ ba, section 3 của server Funny Dish, vào 9 giờ sáng ngày 14/8. Đường dẫn chỉ mở trong năm phút (xin hãy tự vượt tường lửa).

L

P/S. Để liên lạc với cô, tôi đã mượn địa chỉ email của bạn cô, vì đây là cách dễ dàng và an toàn nhất. Rất mong cô tha thứ. Ngoài ra, dù có chấp nhận hợp tác hay không, cô cũng nên phá hủy chiếc máy tính dùng để đọc mail này trong vòng hai tư giờ.

“ ... ”

Xem xong thư, Misora đọc lại từ đầu một lượt, cuối cùng cẩn thận kiểm tra chữ kí.

L.

Đó là cái tên mà cô, với vai trò nhân viên cơ quan điều tra (dù đang nghỉ phép), không thể không biết. Không, phải nói là không được phép không biết mới đúng. Cô thoáng nghĩ liệu đây có phải trò đùa của Raye Penber hay ai khác không, nhưng chữ kí này không thể là giả. Misora đã nghe nói đến kết cục của những thám tử lợi dụng việc L không xuất hiện trước công chúng để tự ý mạo danh anh ta, vì vậy cô dám khẳng định, hiện nay trên thế giới không ai dám mạo danh L để đùa giỡn.

Nếu vậy thì...

“Phiền phức thật.”

Misora bật ra tiếng càu nhàu nghe như vùng vằng. Nhưng trước hết, cô vẫn đi tắm như dự định để gột sạch sự mệt mỏi của ngày hôm qua, sấy khô hần mái tóc đen dài, sau đó thưởng thức tách cà phê nóng hổi.

Đúng, cô vờ như đang cân nhắc, nhưng thật ra không có nhiều lựa chọn. Đừng nói hạng tép riu như cô, mà đặc vụ FBI hạng nào cũng không dám từ chối

đề nghị hợp tác của L. Tuy nhiên Misora không mấy phấn khởi khi nghĩ tới vị “thám tử nổi tiếng” ấy, nên cô vẫn ra chiều do dự, dù chỉ để thuyết phục bản thân. Với tính cách của Misora Naomi, ta có thể dễ dàng đoán được lý do. Còn nữa, hẳn là máy tính của cô tự khởi động do bị L hack... Nhưng đối mặt với thực tế phải phá hủy một cách vô lý chiếc máy tính xách tay đời mới vừa mua tháng trước, cô cũng hơi sầu não.

“Ồn thôi, chẳng sao cả... Ừm, có sao, nhưng mà...”

Thực sự không còn lựa chọn nào khác.

Sau 8 giờ 55 phút, Misora ngồi trước chiếc máy tính cá nhân có tuổi thọ bị chỉ định còn khoảng hai mươi ba tiếng, làm theo hướng dẫn của L. Hack không phải chuyên môn của Misora, nhưng cô vẫn có kỹ năng ở mức đủ dùng đối với một đặc vụ.

Đúng lúc Misora tưởng mình đã truy cập thành công, màn hình máy tính bỗng trắng xóa. Cô đang cảnh giác trước tình huống bất ngờ thì thấy chữ cái L cách điệu cầu kỳ xuất hiện giữa màn hình, bèn thờ phào nhẹ nhõm.

“Cô Misora Naomi.”

Sau giây lát, tiếng nói phát ra từ loa máy tính. Rõ ràng là giọng nói nhân tạo. Nhưng đó cũng là

giọng nói được các cơ quan điều tra trên khắp thế giới biết đến như “giọng nói của L”. Misora từng nghe qua vài lần, tuy vậy đây vẫn là lần đầu tiên cô nghe giọng ấy gọi thẳng tên mình. Cảm giác khá kì lạ, như thể tên cô đang được giới thiệu trên chương trình truyền hình vậy. Nói là “như thế”, chứ thật ra Misora chưa nghe tên mình trên ti vi bao giờ, đó chỉ là tưởng tượng của cô thôi.

“Tôi là L.”

“Xin chào...” Đang nói dở, Misora nhận ra chào hỏi là vô nghĩa. Máy tính cá nhân của cô không phải loại cài sẵn microphone, cô nghe được âm thanh ở đâu kia, nhưng tiếng cô không thể truyền tới chỗ L.

“Tôi là Misora Naomi. Thật vinh dự khi được nói chuyện với anh thế này, L.” Cô gõ phím. Nếu quá trình truy cập suôn sẻ, những gì cô viết sẽ được gửi tới đối phương.

“Cô Misora Naomi, cô biết vụ giết người hàng loạt đang xảy ra ở Los Angeles chứ?”

Không hề tỏ dấu hiệu đón nhận lời chào của Misora, L nhanh chóng vào đề. Có lẽ là tại quá trình liên lạc này phải kết thúc vào 9 giờ 5 phút, nhưng giọng điệu và thái độ đó vẫn khiến cô bực mình. Anh ta cư xử như thể hiển nhiên cô sẽ hợp tác. Thực tế thì

đúng, nhưng cũng nên cân nhắc lòng tự trọng của người ta chứ. Misora cúi kính gõ mạnh bàn phím.

“Tôi không quyền năng đến mức nắm được thông tin về mọi vụ giết người xảy ra ở Los Angeles.”

“Vậy sao? Nhưng tôi thì nắm được.” Sự chế giễu của cô được đáp lại bằng một câu đầy tự mãn. L tiếp tục. “Đó là vụ giết người hàng loạt mà tính tới hôm qua đã có ba nạn nhân. Có lẽ sau này số nạn nhân sẽ còn tăng nữa. Đài HNN đưa tin về nó với cái tên ‘Án mạng bù nhìn rơm’.”

“Án mạng bù nhìn rơm...”

Misora không biết vụ này, bởi khi nghỉ đã chú ý tránh các tin tức trị an. Cô sống ở Nhật đến tận khi tốt nghiệp cấp ba, bù nhìn rơm không phải cụm từ quá xa lạ, nhưng nghe qua tiếng Anh vẫn hơi kì quái...

“Tôi muốn giải quyết vụ án.” L nói. “Tôi phải bắt giữ hung thủ. Để làm được điều đó thì không thể thiếu sự hợp tác của cô, cô Misora Naomi.”

“Tại sao lại là tôi?” Misora Naomi gõ một câu ngắn gọn, nhằm để đối phương tùy ý chọn nghĩa hiểu, giữa “Tại sao không thể thiếu tôi” và “Tại sao tôi phải hợp tác với anh”.

Xem ra L hiểu ngay theo nghĩa đầu tiên. Anh

ta hoàn toàn không nhìn ra ngụ ý châm biếm của người khác.

“Tất nhiên là vì, cô Misora Naomi là một đặc vụ xuất sắc.”

“Hiện tôi đang nghi phép...”

“Tôi biết. Càng tiện.”

L nói có ba nạn nhân. Nghe giọng anh ta, Misora đoán vụ việc chưa đến mức khiến FBI phải can thiệp, dĩ nhiên là còn tùy thuộc vào nạn nhân. Có lẽ đó là lý do khiến L liên lạc trực tiếp với cô mà không thông qua giám đốc FBI, nhưng việc này vẫn quá đột ngột. Cô hầu như không có thời gian suy nghĩ. Nếu cân nhắc kỹ thì phải tính đến nghi vấn tại sao L lại điều tra một án mạng dưới tầm FBI... Nhưng đây cũng không phải vấn đề mà L sẵn lòng trả lời qua máy tính.

Misora nhìn đồng hồ. Chưa đầy một phút nữa là tới 9 giờ 5 phút.

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ làm hết khả năng để hỗ trợ anh.” Cuối cùng, Misora gõ câu trả lời.

L liền đáp, “Cảm ơn cô. Tôi biết nhất định cô sẽ đồng ý.”

Giọng điệu của anh ta không toát ra chút thành ý nào.

Cũng khó trách, bởi đó là giọng nói nhân tạo.

“Giờ tôi xin hướng dẫn cô cách thức liên lạc với tôi sau này. Do không có thời gian, tôi sẽ giải thích ngắn gọn. Cô Misora Naomi, đầu tiên là...”

Trước tiên, ta cần biết thông tin khái quát về LABB liên hoàn án. Vào ngày 31/7/2002, một người đàn ông độc thân bị sát hại trong phòng ngủ tại một ngôi nhà riêng¹ trên phố Insist, Hollywood. Tên anh ta là Believe Bridesmaid, nghề nghiệp là người viết bài tự do. Anh ta dùng nhiều bút danh khác nhau để viết bài cho các tạp chí ở khắp nơi, là tay viết khá nổi tiếng trong giới... Chắc những thông tin này chẳng nói lên điều gì. Thực tế tôi cũng có cảm giác đó. Nguyên nhân tử vong là bị siết cổ. Sau khi bất tỉnh vì thuốc, nạn nhân bị siết cổ bằng dây từ phía sau. Không thấy dấu vết chống cự. Có thể nói vụ giết người được tiến hành khá khéo léo.

Án mạng thứ hai xảy ra bốn ngày sau đó, 4/8/2002. Nạn nhân lần này là nữ, tên Quarter Queen, bị đánh đến chết trong một căn hộ trên Đại lộ

1. Ở đây chỉ một ngôi nhà biệt lập, xây trọn vẹn trong thửa đất riêng, không áp tường với nhà bên cạnh.

3, Downtown¹. Đình đầu bị đập vỡ từ phía trước bằng hung khí dạng gậy khá cứng, và có vẻ cũng bất tỉnh vì bị đánh thuốc từ trước. Tại sao lại cho rằng đây là “lần gây án thứ hai” của “cùng một hung thủ” thay vì vụ giết người riêng rẽ? Vì ở các hiện trường có một điểm chung rõ ràng tới mức ai nhìn vào cũng nhận ra. Đó là những con bù nhìn rơm găm trên tường.

Bốn con ở phố Insist. Ba con ở Đại lộ 3.

Đều găm trên tường hiện trường.

Vào thời điểm xảy ra vụ giết người đầu tiên, chi tiết về bù nhìn rơm đã được đài báo đưa tin, nên nếu cân nhắc cẩn thận, không loại trừ khả năng hung thủ bắt chước thủ đoạn gây án. Nhưng các chi tiết khác cũng trùng khớp, nên cảnh sát quyết định điều tra theo hướng coi đây là vụ giết người hàng loạt.

Tuy nhiên, việc điều tra lại vấp phải nghi vấn lớn. Giữa Believe Bridesmaid và Quarter Queen không có bất cứ mối liên hệ nào. Điện thoại di động của người này không lưu số của người kia. Hộp đựng danh thiếp của người này không chứa danh thiếp

1. Downtown Los Angeles. Khu trung tâm thành phố Los Angeles, nơi tập trung các bảo tàng nghệ thuật, trưng bày, nhà hàng và quán bar thời thượng cùng các điểm đến nổi tiếng như Chinatown, Little Tokyo...

của người kia. Vốn dĩ Quarter Queen còn chẳng có điện thoại di động và hộp đựng danh thiếp, bởi cô bé mới 13 tuổi. Rốt cuộc tay viết tự do kì cựu 44 tuổi có quan hệ như thế nào với cô bé? Nếu thực sự tồn tại một mối quan hệ, thì hẳn phải là với mẹ cô bé, bà này thì đang đi du lịch khi án mạng xảy ra...

Thật khó tìm ra mối liên hệ hữu ích giữa hai người sống ở địa điểm cách xa nhau, trong môi trường hoàn toàn khác biệt. Nói theo phong cách tiểu thuyết trinh thám cổ điển, đó là “mất xích còn thiếu”. Không tìm thấy sự liên quan giữa các nạn nhân.

Đương nhiên, cuộc điều tra xoáy vào mắt xích này. Cùng thời điểm, truyền thông đã bắt đầu dùng cái tên “Án mạng bù nhìn rơm” khi đưa tin về vụ án. Điều tra chưa được bao lâu thì vụ thứ ba xảy ra, vào 13/8/2002, tức chín ngày sau.

Trên tường hiện trường là hai con bù nhìn rơm.

Sau mỗi vụ, số bù nhìn lại giảm một.

Hiện trường án mạng là căn nhà phố¹ ở khu dân

1. Ở đây chỉ loại nhà liên kế, tường xây áp vào tường nhà bên cạnh.

cư cạnh ga metrorail¹ Glass, West Side². Nạn nhân là Backyard Bottomslash, 28 tuổi, số tuổi như được định vị ở khoảng giữa của nạn nhân thứ nhất và nạn nhân thứ hai. Giới tính nữ, nghề nghiệp nhân viên ngân hàng. Tương tự, nạn nhân cũng không có bất kì mối quan hệ nào với Believe Bridesmaid và Quarter Queen. Điều này làm nảy sinh nghi vấn có phải họ từng lướt qua nhau ở đâu đó. Nguyên nhân tử vong là mất máu. Xuất huyết cấp.

Siết cổ, đánh đập, đâm chém... Sau mỗi lần gây án, hung thủ lại thay đổi thủ đoạn sát hại. Hiện tượng này gây ra cảm giác không tự nhiên, như thể hung thủ đang thử nghiệm cái gì. Tuy nhiên hãn vãn duy trì đặc trưng khi hành động, đó là không để lại manh mối thực sự. Dù cố gắng điều tra, cảnh sát vẫn không tìm thấy dấu vết liên quan tới kẻ thủ ác. Đây là điều hết sức “kì quái” đối với một án mạng cỡ này. Nói chung, khi vụ giết người thứ ba xảy ra, quá trình điều tra của cảnh sát gần như đã đi vào ngõ cụt. Năng lực của hung thủ rõ ràng vượt xa cảnh sát. Tôi không hề có ý khen ngợi Beyond Birthday, nhưng ở đây hãy cho hãn chút thể diện.

1. Ga phục vụ nhiều loại tàu: ray nặng, ray nhẹ.

2. Tây Los Angeles.

Phải rồi, ngoài bù nhìn rơm, giữa ba án mạng còn một điểm chung rõ rệt nữa. Hiện trường của cả ba đều là phòng kín. Nói theo phong cách trinh thám cổ điển là “căn phòng khóa trái”. Có vẻ đội điều tra không coi trọng đặc điểm này lắm... Nhưng khi Misora Naomi nhận tài liệu L gửi, “phòng kín” là từ khóa khiến cô chú ý nhất.

Misora bắt tay điều tra vụ án theo chỉ đạo của L từ ngày 15/8, sau hôm nhận được yêu cầu, không phải với tư cách đặc vụ FBI mà với tư cách cá nhân. Vì đang nghỉ phép nên cô bị tịch thu cả phù hiệu lẫn công tay. Vậy là Misora dốc thân vào việc điều tra mà trang bị và quyền hạn không hơn gì một công dân bình thường.

Tuy nhiên, cô không bận tâm lắm. Misora vốn không phải kiểu đặc vụ ỷ lại vào quyền hạn hay thân phận. Có lẽ cô chỉ tiếc khi phải xông pha phá án giữa lúc bất mãn ít nhiều, trong trạng thái tinh thần có phần nóng nảy. Ở khía cạnh này, cảm nhận của cô cũng tương tự L. Nghĩa là không giỏi làm việc theo nhóm, và phát huy năng lực tốt hơn khi hành động độc lập, thoát khỏi sự ràng buộc của tổ chức. Vì lẽ đó, cảm tưởng của Misora về L càng thêm phức tạp.

Dù sao thì quá trưa 15/8, Misora Naomi đã có mặt tại hiện trường án mạng đầu tiên, trên phố Insist, Hollywood. Đứng trước ngôi nhà bề thế quá cỡ đối với đàn ông sống độc thân, Misora lấy di động ra khỏi túi xách và bấm số điện thoại được chỉ định trước. Nghe bảo đường dây trải qua năm lần xáo trộn tín hiệu và tuyệt đối an toàn. Đây không chỉ là biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho L, mà còn cho chính Misora khi đang nghỉ phép.

“L, tôi đã tới hiện trường.”

“Vất vả cho cô rồi.” Giọng nhân tạo đáp, như thể đã đợi sẵn.

Misora bất giác nghĩ thầm, rốt cuộc L tiến hành điều tra trong môi trường và hoàn cảnh thế nào nhỉ?

Nhưng thế nào thì cũng liên quan gì tới cô đâu. Misora gạt bỏ suy nghĩ không cần thiết ấy đi, và yêu cầu chỉ dẫn.

“Tiếp theo tôi nên làm gì?”

“Cô Misora Naomi, hiện giờ cô đã vào trong hiện trường, hay vẫn ở ngoài?”

“Ở ngoài. Tôi đang ở lề đường đối diện ngôi nhà, nhưng chưa vào.”

“Cô vào đi. Cửa không khóa đâu. Tôi sắp xếp rồi.”

“... Cảm ơn anh.”

Chu đáo quá nhỉ.

Misora gắng sức kiềm chế ý muốn chiêm bĩm. Thông thường cô luôn tôn trọng những người có tính chu toàn, nhưng chuẩn bị kĩ tới mức này thì khó mà chân thành tán đồng cho nổi.

Misora mở cổng rồi bước thẳng vào nhà. Nạn nhân bị giết trong phòng ngủ. Là đặc vụ FBI, Misora đã tham gia giải quyết rất nhiều vụ án, đủ nhiều để chỉ cần nhìn bên ngoài là đoán được đại khái kết cấu bên trong của căn nhà. Với kiểu xây dựng này, phòng ngủ thường ở tầng một... Misora vừa nghĩ vừa đi theo hướng đó. Án mạng xảy ra cách đây tròn nửa tháng, nhưng có thể do nhân viên quản lý thường xuyên ra vào, nên hành lang không phủ quá nhiều bụi bặm.

“Mà này, L...”

“Sao vậy, cô Misora?”

“Theo tài liệu tôi nhận được hôm qua... Tất nhiên cũng bình thường thôi, nhưng cảnh sát địa phương đã hoàn tất việc khám nghiệm hiện trường.”

“Phải.”

“Anh đã xoay được kết quả khám nghiệm chưa?”

“Rồi.”

Đừng có “Rồi”.

“Thế thì, tôi đến hiện trường lúc này chẳng phải hoàn toàn vô ích hay sao?”

“Không.” L nói. “Tôi mong cô tìm ra thứ mà cảnh sát không tìm thấy trong quá trình khám nghiệm hiện trường.”

“À... Tôi rõ rồi.”

Rõ cái gì, vẫn mù mờ như cũ. Chẳng giải thích được gì hết.

“Bên cạnh đó, có câu ‘điều tra hiện trường trăm lần cũng chẳng thừa’, nên chí ít, việc cô đến hiện trường không phải là vô ích. Án mạng xảy ra cách đây ít lâu rồi, chưa biết chừng thời gian sẽ hé lộ tình tiết mới. Cô Misora Naomi, đối mặt với vụ án này, điều đầu tiên ta phải nghĩ tới là mối liên hệ giữa các nạn nhân. Rốt cuộc Believe Bridesmaid, Quarter Queen và người bị giết hôm kia, Backyard Bottomslash có liên quan ra sao? Hay họ không hề dính dáng đến nhau và đây là vụ giết người riêng rẽ đơn thuần? Giả sử đây là vụ giết người riêng rẽ thì hung thủ lựa chọn nạn nhân dựa trên tiêu chí nào? Tóm lại, việc tôi yêu cầu cô Misora Naomi làm chính là tìm ra mắt xích còn thiếu.”

“Ra vậy...”

Nói thật, Misora vẫn chưa hiểu lắm. Nhưng cô đã lơ mờ nhận ra rằng dù tranh luận với L, anh ta vẫn sẽ lảng tránh không đề cập tới điều cô thực sự muốn biết. Vì thế cô quyết định không đặt quá nhiều câu hỏi. Trong lúc tự nhủ phải ghi nhớ điều này, Misora trông thấy phòng ngủ.

Cửa mở vào phía trong, lắp khóa cóc¹ loại dùng chốt vặn.

Căn phòng khóa kín.

Ở hiện trường án mạng thứ hai và thứ ba cũng có khóa chốt vặn... Đây có phải điểm chung? Không, chi tiết kiểu này đã có trong báo cáo điều tra, quan sát hiện trường là thấy ngay. Điểm chung mà L yêu cầu phải khác.

Căn phòng không rộng lắm, nhưng ít đồ nội thất nên không gây cảm giác chật chội. Giữa phòng là một chiếc giường lớn, ngoài ra chỉ còn kệ sách. Sách trên kệ chủ yếu là sách hướng dẫn liên quan đến các thú tiêu khiển, hoặc truyện tranh nổi tiếng của Nhật. Dường như Believe Bridesmaid chỉ sử dụng

1. Kiểu khóa thân tròn, không có tay nắm hay tay gạt. Có hai loại, loại bên ngoài dùng chìa, bên trong dùng chốt vặn và loại trong ngoài cùng dùng chìa.

phòng ngủ cho mục đích thư giãn. Có thể thấy anh ta là người phân biệt rạch ròi công việc và đời sống riêng tư, kiểu người khá hiếm trong giới cầm bút tự do. Vậy thì trên tầng hai sẽ có phòng tương tự phòng làm việc... Misora vừa nghĩ vừa vắn vơ ngược nhìn trần nhà. Lát nữa phải lên xem thử mới được.

“Nhân tiện, cô Misora Naomi. Cô nghĩ hung thủ của vụ án này là kẻ như thế nào? Tôi muốn nghe suy luận của cô ở thời điểm này.”

“Tôi không nghĩ suy luận của mình lại có giá trị cho anh tham khảo.”

“Không suy luận nào là không thể tham khảo.”

“...”

Vậy à?

Sau khi suy nghĩ chốc lát, Misora nói, “Có vẻ rất bất thường.”

Trả lời câu hỏi của L, cô không cố gắng chọn lựa từ ngữ mà nói thẳng ra suy nghĩ của mình. Đây là cảm nhận rõ ràng nhất mà cô có được khi lướt qua toàn bộ tài liệu vào hôm qua.

“Không đơn giản vì hung thủ xuống tay giết người, mà còn bởi mỗi hành vi của hắn đều toát lên sự bất thường rõ nét. Hắn thậm chí không thèm che giấu điều đó.”

“Ví dụ?”

“Ví dụ dấu vân tay. Hung thủ không để lại bất kì dấu vân tay nào ở hiện trường. Tất cả đã bị xóa sạch.”

“Đúng vậy. Nhưng cô Misora Naomi, không để lại dấu vân tay ở hiện trường chẳng phải bài học cơ bản hàng đầu đối với mỗi kẻ giết người sao?”

“Nhưng làm thế là thái quá.”

Biết rồi còn hỏi, Misora vừa nghĩ vừa đáp. Nói tham khảo ý kiến, thực chất là đang kiểm tra năng lực, xem cô có đủ tiêu chuẩn làm tay chân của anh ta hay không...

“Nếu không muốn để lại dấu vân tay, hung thủ chỉ cần đeo găng hoặc lau sạch những nơi đã chạm vào. Nhưng tên tội phạm này lại lau sạch toàn bộ dấu vân tay trong nhà. Hẳn làm thế trong cả án mạng thứ nhất, thứ hai và thứ ba. Ban đầu tôi nghĩ, phải chăng do hung thủ từng tới nhà nạn nhân nhiều lần trong quá khứ, tới mức chính hẳn cũng không nhớ mình đã chạm tay vào đâu. Nhưng khi biết hẳn lau cả đui đèn thì tôi tin chắc không phải... Đến mức đó là có thể liệt vào dạng bất thường rồi.”

“Phải. Tôi cũng nghĩ vậy. “

“ ... ”

Anh cũng nghĩ vậy á?

“Do đó, quay lại chủ đề ban nãy, nếu hung thủ cẩn thận tới mức kì quặc là xóa sạch mọi dấu vết thế này, tôi không nghĩ điều tra hiện trường có thể giúp chúng ta phát hiện tình tiết mới. Dấu sao hi vọng cũng rất mong manh. Tội phạm như hần ta tuyệt đối không phạm sai lầm.” Sai lầm. Ví như vụ việc cô gây ra tháng trước. “Thông thường, quá trình điều tra tội phạm bắt đầu với việc tìm kiếm sai lầm của hung thủ, từ đó đào sâu làm sáng tỏ vụ án, nhưng riêng trong trường hợp này, không thể trông đợi hung thủ mắc sai lầm.”

038

“Phải. Tôi cũng nghĩ vậy.” L lặp lại nhận xét lúc trước rồi hỏi. “Nhưng nếu có chi tiết không phải sai lầm?”

“Chi tiết không phải sai lầm?”

“Phải. Hung thủ cố ý để lại dấu vết, chỉ là đội điều tra không nhận ra. Nếu thế thì chúng ta vẫn còn chút hi vọng, cô không nghĩ vậy ư?”

“...”

Cố ý để lại dấu vết... Có khả năng ấy sao? Nghi theo lối thông thường, không làm gì có chuyện hung thủ cố ý để lại hiện trường chứng cứ bất lợi cho mình... Mà không, có thể. Xét theo lối thông thường

thì đúng là không, nhưng ngẫm kĩ thì đã có đến hai điểm phù hợp. Thứ nhất là những con bù nhìn rơm bị găm trên tường, thứ hai là căn phòng khóa trái bằng khóa chốt vặn. Hai điểm này không phải sai lầm, mà là dấu vết rõ ràng do hung thủ để lại.

Đặc biệt là điểm thứ hai. Ngay từ đầu Misora đã chú ý tới nó. Phòng khóa trái vốn là yếu tố dàn dựng để khiến phía điều tra lầm tưởng nạn nhân tự sát. Nhưng ở án mạng đầu tiên, thủ đoạn sát hại là siết cổ từ sau lưng, vụ thứ hai là đánh đập mà không thấy hung khí ở hiện trường, vụ thứ ba là đâm chết, cũng không phát hiện hung khí... Không vụ nào có khả năng là tự sát. Nếu vậy, căn phòng khóa trái thành ra vô nghĩa. Ngay cả khi không phải sai lầm, điều này vẫn bất hợp lý.

Những con bù nhìn rơm trên tường cũng thế. Misora hoàn toàn không hiểu ý nghĩa của chúng.

Bù nhìn rơm chứa lời nguyền là yếu tố thuộc về văn hóa Nhật Bản, nên cũng có những ý kiến vô thường vô phật cho rằng hung thủ là người Nhật, hay hung thủ có mối hận thù sâu sắc với người Nhật (nhân tiện, bù nhìn rơm là mặt hàng khá rẻ tiền và phổ biến, chỉ ba đô la là mua được ở bất cứ tiệm đồ chơi nào quanh đây). Tới nay vẫn chưa có quan điểm thống nhất về bù nhìn.

Misora đóng cửa lại sau lưng, lơ đãng xoay chốt vặn của ổ khóa cóc nằm ở vị trí cao ngang hông, cửa khóa. Sau đó cô đi quanh phòng, xem xét nơi từng găm những con bù nhìn rơm.

Bốn con cả thầy.

Căn phòng hình vuông, mỗi mặt tường một con. Tất nhiên những vật chứng quan trọng ấy không còn ở đây mà đã được cảnh sát đem đi trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Hiện giờ trên tường chỉ còn những cái lỗ chỉ rõ nơi chúng từng bị ghim vào. Misora lấy trong túi xách ra sáu tấm ảnh. Bốn tấm chụp từng con bù nhìn rơm. Một tấm nữa chụp nạn nhân, Believe Bridesmaid, nằm ngửa trên giường với dấu vết rất rõ ràng ở cổ.

Và tấm ảnh cuối cùng.

Đó không phải ảnh chụp hiện trường, mà là ảnh chụp cận cảnh thân trên để trần của Believe Bridesmaid, khi tử thi nằm trên giường bệnh viện và đã qua khám nghiệm. Có rất nhiều vết thương lớn do dao gây ra trên ngực nạn nhân, không quá sâu nhưng chẳng chịt không đếm xuể. Những vết thương này xuất hiện sau khi anh ta chết chứ không phải giữa khi bị sát hại.

“Kiểu hủy hoại tử thi thoát nhìn có vẻ vô nghĩa

này thường là dấu hiệu cho thấy hung thủ có hận thù sâu sắc với nạn nhân... Nạn nhân là tay viết tự do sẵn sàng nhận mọi kiểu công việc, gây thù chuốc oán với kẻ khác cũng không phải chuyện lạ... Hình như anh ta còn nhúng tay vào nhiều bài báo liên quan đến tin đồn nhảm.”

“Nhưng cô Misora Naomi, suy đoán đó không giải thích được mối liên hệ giữa vụ này với vụ thứ hai và thứ ba. Trong hai vụ sau, hung thủ cũng thực hiện hành vi hủy hoại tử thi theo cách không liên quan trực tiếp tới nguyên nhân cái chết... Thậm chí có thể nói mức độ nghiêm trọng của hành vi hủy hoại tử thi tăng dần trong vụ thứ hai và thứ ba.”

“Có khả năng hung thủ chỉ căm thù Believe Bridesmaid, hai án mạng kia là màn ngụy trang nhằm che đậy điều đó. Dù không phải Believe Bridesmaid, mục tiêu hoàn toàn có thể là một hay hai trong ba nạn nhân, còn lại chỉ để lấp liếm. Mức độ phá hoại tử thi tăng dần có thể là màn ngụy trang bất đắc dĩ, hoặc...”

“... dàn cảnh rằng mình là những kẻ giết người riêng rẽ?”

“Không, đó chỉ là một hướng phỏng đoán. Tôi nghĩ nếu phỏng đoán này chính xác, ta sẽ có lời giải

thích cho những con bù nhìn rơm. Nói cách khác, chúng là dấu vết do hung thủ cố ý để lại hiện trường, làm bằng chứng cho thấy vụ sát nhân thứ nhất, thứ hai và thứ ba là hành vi của cùng một kẻ thủ ác. Căn phòng khóa trái không chừng cũng vì mục đích ấy.”

Việc hung thủ liên tục thay đổi địa điểm gây án, từ Hollywood tới khu trung tâm rồi sang phía Tây, có lẽ cũng là cách thức gây rối loạn hướng điều tra. Trong trường hợp này, số lượng người liên quan tăng lên bao nhiêu thì việc điều tra thêm khó khăn bấy nhiêu... Vậy thì, việc hung thủ cố tình chọn nạn nhân thứ hai là một cô bé để làm nổi bật sự bất thường của bản thân, cũng khá hợp lý.

“Vờ tỏ ra bất thường... Hừm, bản thân ý tưởng này đã đủ bất thường rồi.” L nói.

Misora hơi ngạc nhiên khi thấy anh ta nêu nhận xét nghe giống người như vậy. Thật ra cô không chỉ ngạc nhiên, mà còn cảm thấy ấn tượng. Cố gắng che giấu điều này, cô buộc mình quay lại với mạch đối thoại, nói tiếp với nỗ lực nửa vờ nhằm che giấu cảm xúc thực sự.

“Vì vậy, L, tôi thấy tìm hiểu mối liên hệ giữa các nạn nhân là vô nghĩa. Và lại, có lẽ cảnh sát địa phương đã giúp chúng ta điều tra kĩ càng vấn đề này

rồi... Tôi còn cho rằng, khai thác các mối quan hệ của từng nạn nhân mới quan trọng. Nạn nhân thứ ba, nhân viên ngân hàng Backyard Bottomslash, có liên quan tới rất nhiều công ty khác nhau trong quá trình làm việc...”

“Cô Misora Naomi...” L ngắt lời. “Giờ không phải lúc nói những điều lan man. Tôi lo ngại nếu cứ để thế này, án mạng thứ tư sẽ xảy ra.”

“Ừm...”

Nhắc mới nhớ, hình như hôm qua L cũng nói thế. Có lẽ số nạn nhân sẽ còn tăng. Anh ta dựa trên cơ sở nào? Khi hung thủ chưa bị bắt, đúng là có khả năng xảy ra án mạng tiếp theo, nhưng đồng thời, chuỗi án mạng hoàn toàn có thể dừng lại ở vụ thứ ba. Điều đó chỉ phụ thuộc vào tâm trạng của hung thủ. Và với vai trò người điều tra, Misora thấy xác suất xảy ra vụ thứ tư không thể lớn hơn 50%.

“Số bù nhìn rơm.” L nói. “Ở hiện trường nơi cô đang đứng có bốn con. Ở hiện trường vụ thứ hai tại Downtown là ba con. Ở hiện trường vụ thứ ba tại West Side là hai con. Như cô đã biết, qua mỗi vụ số bù nhìn lại giảm một.”

“Vâng. Vậy thì sao?”

“Số bù nhìn vẫn có thể giảm xuống một.”

“...”

Nghe L nói, Misora cảm thấy quả là sự việc có thể diễn biến theo hướng này. Cũng đúng, số bù nhìn đã giảm từ bốn xuống hai, nếu đột ngột dừng lại ở đây, quy luật sẽ bị phá vỡ giữa chừng. Theo giả thuyết về màn nguy trang của Misora, thì số lượng nạn nhân càng nhiều càng tốt. Tất nhiên rủi ro sẽ tăng, nhưng lợi ích thu được hoàn toàn xứng đáng. Nói chung, trong vụ án này, cô không chắc hung thủ có coi việc giết người là rủi ro hay không. Trên thế giới, có không ít kẻ sát nhân coi bản thân việc giết người là phần thưởng. Riêng việc vờ tỏ ra bất thường đã quá sức bất thường...

“Nếu vậy, theo anh thì nhiều nhất sẽ có thêm hai án mạng nữa đúng không?”

“Hơn 90%.” L đáp. “Khả năng 100% cũng không thành vấn đề, nhưng tôi cân nhắc thêm khả năng hung thủ gặp phải trở ngại bất khả kháng, nên xác suất là 92%. Tuy nhiên, cô Misora, trong trường hợp án mạng tiếp diễn, sẽ chỉ có một vụ chứ không phải hai. Xác suất xảy ra vụ thứ năm là 3%.”

“3%...?”

Chênh lệch quá lớn.

“Tại sao? Số lượng bù nhìn rơm vẫn còn hai...”

Nếu hung thủ sử dụng bù nhìn rơm để ám chỉ nạn nhân thì...”

“Bởi nếu làm vậy, ở hiện trường sát hại nạn nhân thứ năm sẽ không còn con bù nhìn rơm nào cả. Ở hiện trường vụ thứ tư, số lượng bù nhìn rơm sẽ giảm một, còn một. Làm thế, người ta mới xác định vụ án này cũng do cùng một hung thủ gây ra, nhưng...”

“À... Đúng vậy.”

Để lộ sự kém cỏi của mình rồi, Misora thăm tắc lưỡi. Đúng, dù mục đích của hung thủ là gì, nếu để lại bù nhìn rơm ở hiện trường là quy luật giết người, hắn sẽ không gây ra án mạng thứ năm, khi không còn bù nhìn rơm.

“Xác suất hung thủ không nghĩ xa đến thế là 3%, nhưng rất khó tồn tại. Ta đang nói về kẻ bị ám ảnh tới mức lau cả dấu vân tay trên đùi đèn.”

“Vậy là có tối đa bốn nạn nhân. Nói cách khác, vụ tiếp theo là vụ cuối cùng.”

“Không. Vụ thứ ba chính là vụ cuối cùng.” L khẳng định với ngữ điệu mạnh mẽ, dù chỉ bằng giọng nói nhân tạo. “Sẽ không có vụ tiếp theo, một khi tôi đã tham gia điều tra.”

“...”

Tự tin ư... Hay tự phụ?

Lâu rồi Misora không đặt mình vào cả hai tâm thế ấy. Nhất là mấy tuần vừa qua, cô có cảm giác chúng thật xa lạ.

Tự tin là gì? Tự phụ là gì? Hiện giờ Misora không biết câu trả lời.

“Để đảm bảo điều đó, tôi phải nhờ cô cố gắng hết sức, cô Misora Naomi. Tôi rất kì vọng vào năng lực điều tra của cô.”

“Kì vọng ư...?”

“Vâng. Xin hãy điều tra vụ án với cái đầu lạnh. Theo kinh nghiệm của tôi, đối với những vụ án thế này, không gì cần thiết hơn khả năng suy luận vững vàng. Phải rồi, tôi mong cô chuẩn bị tinh thần chơi cờ trên mặt băng.”

“...” Đó là môn bi đá trên băng¹ mà.

“L, hẳn anh biết tôi đang nghi phép?”

“Vâng. Chính vì thế tôi đã mời cô hợp tác. Lý do là lần này tôi cần người có năng lực và điều kiện tự do hành động độc lập.”

1. Thật ra thì như nhau cả. “Cờ vua trên băng” là tên gọi khác của môn “Bi đá trên băng”. Ngụ ý tham gia một trò chơi mà muốn thắng phải có chiến lược, chiến thuật, tính toán rõ ràng.

“Vậy thì lý do tôi nghỉ phép... Hiển nhiên anh cũng biết?”

“Không.”

Câu trả lời không như cô tưởng.

“Tôi không biết tường tận đến thế.”

“Anh chưa điều tra sao?”

“Tôi không quan tâm đến lý do. Cô rất tài năng, đang có điều kiện hành động tự do, đó là tất cả những gì tôi quan tâm... Phải chăng tôi nên biết? Nếu vậy, vui lòng cho tôi khoảng một phút, tôi sẽ điều tra ngay.”

“Không cần đâu...” Misora bất giác nở nụ cười cay đắng.

Chẳng hiểu sao, cô cứ lo cả thế giới biết đến sai lầm của mình. Vậy mà ngay cả thám tử nổi tiếng số một thế giới cũng không biết, thậm chí chẳng buồn quan tâm. Không những thế, anh ta còn miêu tả tình trạng hiện nay của Misora - nghỉ phép (thực tế là bị đình chỉ) - bằng cụm từ “có điều kiện hành động tự do”. Dường như L cũng có khiếu hài hước, tuy cô chưa từng nghĩ tới điều này.

“Được rồi. Để ngăn chặn án mạng thứ tư, ta hãy bắt tay điều tra. Trước hết tôi nên làm gì?”

“Cô có thể làm gì?”

“Tôi có thể điều tra ở mức độ nhất định.” Misora nói. “Tôi xin lỗi vì hỏi quá nhiều... Anh yêu cầu tôi khám nghiệm hiện trường lần nữa một cách độc lập... Tức là anh muốn tôi tìm thứ gì đó còn sót lại ngoài những con bù nhìn rơm đúng không? Nhưng cụ thể tôi cần tìm thứ như thế nào?”

“Bất cứ thứ gì đóng vai trò lời nhắn.”

“Đóng vai trò lời nhắn?”

“Vâng. Có một việc không được đề cập trong tài liệu điều tra tôi gửi cho cô. Một lá thư đã được gửi tới Sở Cảnh sát Thành phố Los Angeles vào ngày 22/7, chín ngày trước khi án mạng đầu tiên xảy ra, tức ngày 31/7.”

“Thư?”

Cuộc đối thoại đột ngột chuyển hướng.

Sở Cảnh sát Thành phố Los Angeles...?

“Lá thư có liên quan gì tới vụ án?”

“Hiện tại, chưa ai trong số nhân viên điều tra phát hiện ra mối liên hệ. Tôi không chắc nó có liên quan hay không, nhưng theo tôi là có.”

“Khoảng bao nhiêu phần trăm?”

“80%.” L đáp. “Không rõ người gửi. Kè này đã sử dụng hệ thống chuyển tiếp thư, ngay cả địa điểm gửi cũng không xác định được. Trong phong bì là một tờ giấy ghi câu đố ô chữ.”

“Câu đố ô chữ? Hừm...”

“Đừng coi thường nó, cô Misora Naomi. Câu đố rất khó, không ai giải được. Cũng có thể chẳng ai nghiêm túc xử lý nó. Nhưng trước mắt, hãy hình dung đó là dạng câu đố mà vài cảnh sát Los Angeles hợp tác cũng không tìm ra đáp án.”

“Tôi hiểu rồi. Sau đó thì sao?”

“Câu đố bị coi là trò chơi khăm và bị hủy ngay trong ngày... Nhưng tôi đã có được nó từ nguồn tin riêng của mình, thông qua con đường khác. Tôi nhận được nó ngày hôm qua.”

Bởi thế câu đố mới không xuất hiện trong tài liệu điều tra Misora nhận được. Vậy là ngay từ hôm qua, khi cô đang chuẩn bị điều tra, L đã bắt đầu tiếp cận vụ án từ hướng khác.

“Hôm qua...” L thản nhiên nói, “Tôi đã giải câu đố.”

Giả định trước đó, “vài cảnh sát Los Angeles hợp tác cũng không giải được”, có lẽ chỉ là mào đầu cho lời khoe khoang này. Tính cách của anh ta chắc hẳn

khiến nhiều người khó chịu... Tuy mình không có tư cách để nhận xét anh ta, Misora thầm nghĩ.

“Nếu đáp án của tôi không sai, thì lời giải cho câu đố chữ này chính là hiện trường, tức ngôi nhà nơi án mạng thứ nhất diễn ra.”

“Số 221 phố Insist, Hollywood? Chính là nơi tôi đang có mặt... Nhưng nếu thế... Chẳng phải...”

“Phải. Hung thủ gửi thư báo trước sẽ gây án mạng. Tuy nhiên, câu đố lại khó tới mức không ai giải được, nên trên thực tế nó đã không hoàn thành vai trò thư thông báo...”

“Có lá thư tương tự nào khác được gửi đến Sở Cảnh sát Los Angeles không? Ý tôi là thư thông báo địa chỉ nơi xảy ra án mạng thứ hai và thứ ba...”

“Không. Để chắc chắn, tôi đã mở rộng phạm vi điều tra ra toàn lãnh thổ tiểu bang California, nhưng tới nay vẫn chưa phát hiện lá thư hay email nào tương tự. Tôi đang tiếp tục điều tra...”

“Vậy đó chỉ là ngẫu nhiên... Không, dù thế nào cũng không thể là ngẫu nhiên, khi mà nó chỉ ra cả địa chỉ cụ thể... Vấn đề là tại sao lại là chín ngày trước đó?”

“Nhắc tới chín ngày, khoảng thời gian giữa án mạng thứ hai và thứ ba cũng là chín ngày. Từ 4/8

đến 13/8. Không chừng hung thủ có nỗi ám ảnh nào đó với con số chín ngày.”

“Nhưng khoảng thời gian giữa vụ đầu tiên đến vụ thứ hai là bốn ngày... Có thể chỉ là ngẫu nhiên không?”

“Đúng, nhìn nhận theo hướng đó cũng khá hợp lý. Tuy nhiên, nếu có thể, ta vẫn nên lưu tâm điểm này. Chín ngày, bốn ngày, chín ngày... Gì thì gì, tội phạm cũng đã gửi thư. Dù hẳn chỉ giả vờ là dạng tội phạm ‘gửi thư thông báo trước khi gây án’, ta cũng không thể loại trừ khả năng ngoài bù nhìn rơm, còn có thứ đóng vai trò lờn nhẩn lưu lại trong phòng hoặc trong nhà.”

“Hừm... Nếu vậy...”

Dấu vết do hung thủ cố ý để lại ư? Thông điệp đó sẽ không dễ hiểu như những con bù nhìn rơm... Độ khó của nó phải ngang ngửa câu đố ô chữ. Ra thế, Misora đã hiểu lý do L mời cô hợp tác. Không thể giải quyết vụ án kiểu này chỉ bằng việc ngồi nhà và suy luận. Phải đến hiện trường quan sát và chạm vào mọi thứ. Chú trọng chất hơn lượng. Thông qua người có quan điểm và cách tư duy giống mình nhất...

Tuy nhiên, Misora không khỏi nghĩ rằng L đã kì

vọng quá nhiều ở cô... Chẳng những trở thành chân tay, mà còn phải làm đôi mắt cho thám tử hàng đầu thế giới. Sự tin tưởng của L là gánh nặng quá lớn với bất cứ đặc vụ FBI nào.

“Sao vậy, cô Misora Naomi?”

“Không... Không có gì.”

“Thế ư? Vậy ta hãy tạm dừng liên lạc tại đây. Tôi còn rất nhiều việc phải làm.”

“Tôi hiểu rồi.”

Đối phương là L, nên ngoài vụ này, có lẽ anh ta còn bận bịu với nhiều vụ án khó khăn khác. Án kiện diễn ra khắp nơi trên thế giới. Với L, chắc chắn cuộc điều tra này chỉ là một trong vô số công việc song song khổng lồ. Nếu không, làm sao anh ta xứng với danh hiệu thám tử số một thế giới...

Thám tử nổi tiếng thế kỉ, L. Viên thám tử không có khách hàng.

“Vậy tôi đợi tin tốt từ cô. Cô Misora Naomi, trong lần tiếp theo liên lạc với tôi, hãy sử dụng đường dây số 5.” Nói xong, L ngắt điện thoại.

Misora gấp di động rồi cất vào túi xách. Trước hết, cô sẽ điều tra giá sách. Trong phòng ngủ này chỉ có giường và giá sách, muốn điều tra cũng chỉ có thể bắt đầu từ đó...

“Dường như Believe Bridesmaid cũng bị ám ảnh cưỡng chế, dù không tới nỗi nghiêm trọng như hung thủ của vụ án...”

Cái giá chất đầy sách, chật cứng không có lấy một khe hở. Misora đếm qua số sách trên giá. 57 cuốn. Cô thử rút một cuốn, nhưng nghệ thuật chèn sách của chủ nhân quá cao siêu, khiến cô khá chật vật. Phải dùng cả ngón trỏ lẫn ngón cái, áp dụng nguyên lý đòn bẩy mới kéo được cuốn sách ra. Cô loạt soạt lật sách. Hành động này không nhằm mục đích đặc biệt nào cả, chỉ để giữ đôi tay bận rộn trong lúc suy nghĩ hướng điều tra tiếp theo. Nếu có một bức thư nằm giữa các trang sách như tấm đánh dấu trang thì chuyện đã đơn giản, nhưng chắc chắn có thứ gì như vậy. Tài liệu điều tra có nói, cũng như đui đèn, từng trang sách đều đã được lau sạch dấu vân tay. Ngoài việc chỉ ra hung thủ là kẻ bị ám ảnh, điều này còn cho thấy đội điều tra đã kiểm tra kỹ từng trang sách. Trong trường hợp đó, cô đành tin rằng họ không phát hiện lời nhắn nào.

Hoặc lời nhắn được để lại dưới hình thức mà đội điều tra không để ý. Một mảnh giấy thoát nhìn thì giống tấm đánh dấu trang, nhưng lại ẩn chứa lời nhắn đã mã hóa chẳng hạn. Tuy nhiên, sau khi Misora lật qua cuốn sách thứ hai, thứ ba, rồi thứ tư,

cách nghĩ này đã bị loại bỏ. Chẳng có tấm đánh dấu trang nào trong sổ sách trên giá. Đường như Believe Bridesmaid không có thói quen sử dụng tấm đánh dấu trang khi đọc sách. Những người yêu sách mắc chứng ám ảnh thường vậy, họ ghét mọi vết cợn mà tấm đánh dấu trang có thể gây ra cho cuốn sách.

Nếu vậy, hung thủ của vụ án, kẻ bị ám ảnh đặc biệt nghiêm trọng, sẽ không bao giờ kẹp cái gì vào giữa các trang sách...

Misora rời khỏi chỗ giá sách. Tiếp theo là giường. Nhưng ở đây ít thứ để xem xét hơn cả giá sách. Cô không thể làm gì khác ngoài giờ ga trải giường lên và lật ngược lại xem có gì không. Chẳng cần đọc tài liệu cũng biết, đội điều tra hắc đã tiến hành việc đó rồi. Khác với kệ sách, rất khó gài vào giường tin nhắn mà đội điều tra không nhận thấy.

“Dưới thảm... Mặt sau giấy dán tường... Không, không đúng. Sao phải che giấu lời nhắn? Lời nhắn là để truyền tải thông điệp. Không thể truyền tải thông điệp thì đâu còn là lời nhắn. Hung thủ gửi câu đố ô chữ cho cảnh sát... chứng tỏ nhu cầu khẳng định bản thân rất mạnh... Mục đích là đưa ra ‘bài toán khó giải’... Đúng vậy, hẳn muốn nhạo báng...”

Hung thủ không tìm cách lẫn trốn.

Hắn đang nhạo báng.

“Mục đích của lời nhắn là truyền tải thông điệp ‘mày kém cỏi hơn tao’, ‘mày không thắng nổi tao’... Nếu vậy... hắn tuyệt đối không để lời nhắn bị bỏ qua, đơn thuần thỏa mãn bản thân hay đạt được mục đích... Mà không, bản thân việc cười vào mũi đối thủ là mục đích ư? Trong trường hợp này, đối thủ là cảnh sát... cảnh sát Los Angeles... toàn xã hội... nước Mỹ... hay thế giới? Không đúng. Vậy thì quy mô hành động quá nhỏ. Cách làm này dường như nhắm tới đối thủ độc lập. Dù sao thì, lời nhắn... không phải lời nhắn, thứ đóng vai trò lời nhắn... nhất định phải ở trong căn phòng này... Không, không phải.”

Nhất định phải ở trong căn phòng này... Chưa chắc.

Nếu nó không ở đây thì sao?

“Thứ vốn ở trong phòng này, nhưng giờ không còn... Vốn ở đây... Giờ không còn... Bù nhìn rơm? Không, bù nhìn rơm là phép ẩn dụ chỉ nạn nhân, không phải lời nhắn... Phòng ngủ... À, đúng rồi, không còn người!”

Không phải “thứ”, mà là “ai” không còn ở đây.

Chủ nhân căn phòng, Believe Bridesmaid.

Misora lấy ra mấy tấm ảnh. Hai tấm chụp từ thi

của Believe Bridesmaid, tại hiện trường và sau khi khám nghiệm. Nếu hung thủ để lại thông điệp trên xác nạn nhân... Dĩ nhiên không phải dấu siết cổ, chỉ có thể là dấu vết hủy hoại thi thể bằng dao. Như Misora vừa nói với L, thông thường, đó là biểu hiện dễ thấy của lòng thù hận sâu sắc, nhưng lần này không phải. Căn nhắc sẽ thấy suy luận ấy bất hợp lý.

Trong tấm ảnh chụp ở hiện trường, tử thi nằm ngửa, chiếc áo phông trên mình ngấm khá nhiều máu, nhưng không bị rách. Nói cách khác, sau khi sát hại nạn nhân, hung thủ đã tạm thời cởi chiếc áo ra, dùng dao rạch thi thể, rồi mặc lại áo cho nạn nhân. Nếu đơn giản là hận thù, hung thủ chỉ cần rạch thẳng qua áo phông, đâu có lý do tránh làm hỏng chiếc áo? Nhưng hẳn lại không ngại để máu ngấm vào áo... Chiếc áo phông này chắc chắn là của nạn nhân. Có vẻ anh ta thường xuyên sử dụng nó thay cho đồ ngủ...

“Nếu... nhìn bằng mắt thường thì những vết thương này... trông giống chữ cái. Đúng không nhỉ...?” Dù phải thay đổi góc độ quan sát nhiều lần. “V... C... I? Không... M... Lại là V... X...? D... Ở đây có ba chữ I đứng cạnh nhau... L? Đây là L sao? Ừm... Đúng là vẫn khiên cưỡng...”

Dù sao đây cũng chỉ là vấn đề nhìn theo cách

nào. Không phải chữ Hán hay chữ cái tiếng Hàn, những gì cô thấy là các kí tự La Tinh được tạo thành bởi nét thẳng và nét cong đơn giản. Bất kể dùng bút chì hay lưỡi dao, cứ vạch loạn là sẽ để lại dấu vết trông giống thứ gì đó.

“Thú thật, mình muốn tham khảo ý kiến của thành viên đội điều tra, những người trực tiếp tham gia phá án... Nhưng không có phù hiệu thì sao có thể... Mà thôi, chắc L sẽ lo liệu ổn thỏa việc đó...”

Rơi vào hoàn cảnh này, cô mới hiểu sự khó khăn của việc hoạt động đơn lẻ mà không dựa vào tổ chức. Khi làm việc ở FBI, cô cảm thấy hoàn toàn lạc lõng, nhưng lúc này, lần đầu tiên Misora phát hiện ra mình đã chịu ơn tổ chức.

“Có lẽ mình nên đi xem các phòng khác... Dù không có ý nghĩa lắm. Nghĩ tới chuyện hung thủ lau sạch toàn bộ dấu vân tay trong nhà thì...”

Misora vừa nói vừa chuẩn bị rời phòng ngủ, nhưng cô chợt nhận ra vẫn còn chỗ chưa kiểm tra. Gầm giường. Đó là một trong những không gian dễ bị bỏ qua, tuy không điển hình như dưới thảm hay mặt sau giấy dán tường. Thật khó tin rằng điểm mù dễ nhận biết thế này chưa được cảnh sát kiểm tra, nhưng để chắc chắn, cứ thử bò xuống gầm giường

xem sao. Biết đâu lại phát hiện thứ gì đó chỉ có thể nhìn thấy từ vị trí ấy. Nghĩ vậy, Misora cúi xuống bên cạnh giường...

“...!?”

Đột nhiên. Một cánh tay thò ra từ gầm giường.

Misora lùi phắt ra sau, ép bản thân trấn tĩnh, sẵn sàng ứng phó với tình huống bất ngờ. Cô không đem theo súng. Điều này không liên quan tới việc cô đang nghỉ phép, về cơ bản Misora không có thói quen mang súng trong người. Nên giờ cô không có súng, càng không có cơ hội bóp cò.

“Ai... Kẻ nào!?”

Misora lớn tiếng hỏi với ý đe dọa, nhưng đối phương chỉ coi như gió thoảng qua tai. Cánh tay tiếp tục thong thả thò ra từ gầm giường. Tay phải, tiếp theo là tay trái, rồi đến toàn bộ thân thể. Một người xuất hiện từ dưới gầm giường, trong tư thế tứ chi chạm đất.

Tên này... Ở đây từ lúc nào...?

Hắn nằm dưới gầm giường suốt khoảng thời gian vừa rồi...? Hắn đã nghe thấy cuộc trò chuyện của cô với L...?

Hàng loạt câu hỏi quay cuồng trong đầu Misora.

“Trả lời tôi! Rốt cuộc anh là ai!?”

Misora cho tay vào trong áo khoác, vờ như có mang súng rồi cao giọng hỏi lại. Đột nhiên, “hắn ta” ngẩng đầu lên, sau đó từ từ đứng dậy.

Mái tóc đen tự nhiên. Áo phông bằng vải trơn, quần jeans giặt nhiều tới mức bạc màu.

Một thanh niên với đôi mắt gấu trúc mở to. Người này gầy, trông khá cao, nhưng lưng gù hẳn xuống nên tầm mắt thấp hơn Misora những hai cái đầu. Anh ta đang ngước lên, quan sát cô.

“Xin chào, rất vui được gặp cô.” Nói đoạn, anh ta cúi thấp hơn nữa rồi dùng giọng đều đều để tự giới thiệu.

“Xin hãy gọi tôi là Ryuzaki.”



Trong giới thám tử, có những kẻ gọi L là “thám tử xa lánh xã hội” hay “thám tử máy tính”, do ác ý hoặc đố kỵ, nhưng những tên gọi này hầu như không phản ánh đúng sự thật. Đôi lúc Misora Naomi cũng nghĩ L là kiểu thám tử ưa ngồi nhà suy luận, nhưng trên thực tế, L cực kì chủ động và năng nổ, khác xa định nghĩa “xa lánh xã hội”. Có thể nói L hoàn toàn không có nhu cầu giao tiếp xã hội, song anh không phải loại thám tử tự nhốt mình trong phòng tối, đóng kín cửa và quyết không ra ngoài.

Có một sự thật mà hiện nay khá nhiều người biết, đó là ba thám tử hàng đầu thế giới sau thế chiến, L, Eraldo Coil, Deneuve, là cùng một người. Chí ít, những ai đang đọc ghi chép này chắc chắn phải biết... Ấy là chưa kể ban đầu Eraldo Coil và Deneuve đều là những cá nhân độc lập, nhưng sau khi L chiến đấu và chiến thắng trong trận tranh tài với họ, anh đã giành được những bí danh đó. Tôi sẽ đợi dịp khác để nói về cuộc chiến thám tử này, nói chung ngoài ba

cái tên được sử dụng thường xuyên nhất ấy, L còn sở hữu rất nhiều danh xưng khác. Tôi không nắm được đầy đủ, nhưng ít cũng phải tới con số trăm. Trong đó, không ít tên gọi được L công khai trước công chúng. Anh đã dùng tên Ryuzaki hay Ryuga Hideki khi xuất hiện trước mặt kẻ sát nhân Kira, như bất cứ ai đang đọc ghi chép này hẳn đều biết.

Tuy nhiên, Misora Naomi rõ ràng không biết...

Giờ đây tôi nghĩ, có lẽ đối với anh, “L” cũng chỉ là một trong số rất nhiều cái tên. Anh không liên hệ trực tiếp danh tính của bản thân với danh xưng L. Đó đơn thuần là tên gọi nổi tiếng nhất và có sức ảnh hưởng nhất trong rất nhiều danh xưng thám tử mà anh sử dụng suốt cuộc đời. Và có lẽ giá trị của cái tên này xuất phát từ tính ích dụng chứ không phải sự khan hiếm. Hiện nay chẳng còn ai biết, cũng chẳng còn cách tìm hiểu tên thật của L. Cái tên mà chỉ anh mới rõ chắc cũng không định nghĩa được toàn bộ con người anh. Không chừng chính L cũng chẳng biết tên gọi nào đã bị viết vào cuốn sổ tử thần, tước đi mạng sống của mình.

Tôi nghĩ vậy.

Dù sao đi nữa, hãy quay lại với vụ LABB.

“Anh... Ryuzaki.” Misora lật qua lật lại tấm danh thiếp màu đen vừa nhận được, xem xét kĩ càng, rồi dùng cái tên đề trên đó để gọi đối phương mà không thèm che giấu sự nghi ngờ. “Tên anh là Ryuzaki Rue?”

“Vâng. Tôi là Ryuzaki Rue.” Người đàn ông, tức Ryuzaki, mập mờ đáp. Anh ta tiếp tục nhìn Misora chăm chăm bằng đôi mắt gấu trúc trợn trừng trong lúc miệt mài gặm móng tay cái.

Họ đã di chuyển từ phòng ngủ ra phòng ăn nhà Believe Bridesmaid. Misora và Ryuzaki ngồi đối diện nhau trên bộ sofa có vẻ đắt tiền. Ryuzaki co chân ngồi trên ghế trong tư thế ôm gối. Misora thấy anh ta thật trẻ con, nhưng hiển nhiên Ryuzaki không còn là trẻ con, vì vậy cảnh tượng ấy khiến Misora sờn gai ốc. Tuy nhiên, cô đủ chín chắn để không nhận xét về chuyện đó, nên lại nhìn xuống danh thiếp lần nữa, như muốn xoa dịu bầu không khí khó xử...

Detective Ryuzaki Rue.

“Theo tấm danh thiếp này thì nghề nghiệp của anh là thám tử...”

“Vâng, đúng vậy.”

“Nói cách khác, anh là thám tử tư?”

“Không, cách gọi thám tử tư không chính xác.

Từ ‘tư’ gây cảm giác đề cao bản thân thái quá. Đúng rồi, nói theo cách đó, tôi sẽ là thám tử ‘vô’ tư. Tôi là một thám tử vô tư.”

“Thế à...”

Nói ngắn gọn là anh ta không có giấy phép.

Nếu có bút, Misora muốn viết thêm chữ “vô tri” vào tấm danh thiếp, tiếc là hiện không có dụng cụ viết lách nào trong tầm với, nên đành thôi. Misora đặt tấm danh thiếp xuống góc bàn như muốn tránh xa thứ gì bẩn thỉu lắm.

“Được rồi, anh Ryuzaki... Tôi muốn xác nhận, anh đã làm gì ở dưới gầm giường?”

“Cũng như cô. Tôi đang điều tra.” Ryuzaki trả lời, mặt không đổi sắc. Đôi mắt gấu trúc không chớp, trông vô cùng kì dị. “Tôi được cha mẹ Believe Bridesmaid chủ nhân nhà này yêu cầu điều tra loạt án mạng liên quan. Theo tôi thấy, có vẻ cô Misora cũng giống tôi?”

“...”

Hiện tại Misora không hề bận tâm Ryuzaki là ai. Thám tử tư hay thám tử vô tư đều được. Vấn đề là khi núp gầm giường, anh ta đã nghe được bao nhiêu về cuộc đối thoại giữa cô và L... Trong trường hợp

tệ nhất, điều này sẽ ảnh hưởng đến chuyện đi hay ở FBI của cô. Nếu cô làm rò rỉ bất cứ thông tin nào về L, viên thám tử nổi tiếng không rõ danh tính thật, thì hậu quả sẽ không dừng lại ở mức thôi việc. Khi cô dò hỏi, Ryuzaki đáp rằng lúc ở dưới gầm giường anh ta chẳng nghe thấy tiếng ai cả do âm thanh bị dội, nhưng Misora khó lòng tin nổi những lời này.

“Vâng... Đúng. Tôi cũng là thám tử.”

Bản khoản một hồi, cuối cùng Misora vẫn phải trả lời như vậy. Nếu không phải đang trong kì nghỉ, Misora có thể đường hoàng tuyên bố mình là đặc vụ FBI. Nhưng lúc này cô đang bị đình chỉ công tác, lỡ anh ta đòi xem phù hiệu, cô lại phải tìm cớ thoái thác. Đã thế, nên lựa lời nói dối thì hơn... Có sao đâu, chưa chắc đối phương thành thật với cô, chẳng việc gì phải cảm thấy tội lỗi.

“Tôi không thể tiết lộ danh tính khách hàng, nhưng tôi được giao nhiệm vụ bí mật điều tra hung thủ sát hại Believe Bridesmaid, Quarter Queen và Backyard Bottomslash...”

“Ra thế. Vậy thì chúng ta có thể hợp tác rồi.” Ryuzaki liền nói, không hề ngần ngại.

Thằng thần tới mức hào sảng.

“VẬY... anh Ryuzaki, khi ở dưới gầm giường, anh có phát hiện gì hữu ích cho việc giải quyết vụ án không? Tôi đoán anh tìm kiếm dấu vết do hung thủ để lại?”

“Không, không phải thế. Biết có người vào nhà nên tôi nấp đi để thăm dò tình hình. Nghe ngóng động tĩnh hồi lâu, thấy người vừa vào dường như không phải thường lưu manh, tôi mới bò ra.”

“Phường lưu manh...?”

“Vâng. Tôi còn nghĩ, biết đâu hung thủ quay lại lấy đồ bỏ quên. Được vậy thì quả là cơ hội nghìn năm có một, nhưng hóa ra chỉ là hi vọng hảo huyền.”

“...”

Dối trá. Nồng nặc mùi dối trá. Giờ thì Misora gần như tin rằng anh ta đã trốn ở đó suốt này giờ để nghe trộm cuộc nói chuyện giữa cô và L. Bình thường Misora sẽ cho rằng mình quá đa nghi, nhưng người đàn ông tên Ryuzaki này chẳng có chỗ nào bình thường cả. Anh ta toát ra vẻ đáng ngờ đến gai người.

“Nhưng nhờ vậy mà tôi gặp được cô, nên cũng không phải công cốc. Tôi và cô đều không phải nhân vật trong tiểu thuyết hay truyện tranh, cùng là thám tử cũng không nhất thiết phải ganh ghét lẫn nhau. Chúng ta trao đổi thông tin đã có nhé, cô Misora?”

“Không. Cảm ơn đề nghị của anh, nhưng tôi xin phép từ chối. Tôi có nghĩa vụ giữ bí mật cho khách hàng.” Misora đáp.

L đã cung cấp cho cô mọi tài liệu điều tra cần thiết. Không đời nào một thám tử tư vô danh lại đủ khả năng đưa thêm thông tin hữu ích vào thời điểm này. Chưa kể có thì thường người ta cũng chẳng muốn đưa.

“Ryuzaki, anh cũng có nghĩa vụ giữ bí mật cho khách hàng chứ?”

“Không, tôi không có.”

“Anh phải có. Anh là thám tử kia mà?”

“Thế ư. Vậy thì tôi có.”

Đối đáp tùy tiện thật. Xem ra anh ta không bận tâm đến vấn đề này.

“Nhưng tất nhiên, giải quyết vụ án là điều cần ưu tiên hơn cả... Tôi hiểu rồi, cô Misora. Thế này vậy. Tôi sẽ đơn phương cung cấp thông tin cho cô.”

“Hà...? Sao có thể...”

“Không thành vấn đề. Suy cho cùng, tôi hay cô giải quyết được vụ án cũng như nhau. Khách hàng của tôi không mong gì hơn ngoài tìm ra hung thủ. Nếu trí óc của cô tốt hơn tôi thì làm thế sẽ hiệu quả hơn nhiều.”

Lời lẽ hay đấy, nhưng đời nào anh ta thực sự nghĩ vậy. Nghe Ryuzaki nói xong, Misora càng đề cao cảnh giác. Rốt cuộc anh ta đang mưu tính điều gì? Ban nãy Ryuzaki đã tiện miệng bịa ra rằng, anh ta nghĩ Misora, người vừa bước vào phòng ngủ, có khả năng là hung thủ quay lại hiện trường. Nhưng nếu bắt bẻ ngược lại, chẳng phải kẻ núp dưới gầm giường như anh ta mới phù hợp với khả năng đó sao?

“Về việc có cung cấp thông tin cho tôi hay không, cô có thể quyết định sau. Trước hết, để tôi đưa cô cái này đã.”

Dứt lời, Ryuzaki lấy ra từ túi quần jeans một tờ giấy gấp nhỏ, rồi rộng rãi đưa luôn cho Misora. Cô đón lấy và mở ra, dù vẫn chưa thôi hoài nghi. Đó là câu đố ô chữ, với những ô vuông và câu hỏi ghi bằng kiểu chữ nhỏ xíu. Misora lập tức đoán được đây là gì.

“Cái này...”

“Ồ, cô biết nó sao?”

“À, không... Thật ra tôi...”

Misora do dự, không biết nên phản ứng thế nào. Hiển nhiên, đây chính là câu đố ô chữ gửi cho cảnh sát Los Angeles ngày 22/7... Nhưng bản gốc bị hủy rồi mà, sao người đàn ông tên Ryuzaki này lại có thể

thoải mái lấy nó ra khỏi túi quần, dù chỉ là bản sao? Trong lúc Misora còn đang bối rối, Ryuzaki nhìn cô chăm chăm như thể đang đánh giá năng lực của cô thông qua những gì cô biểu lộ...

“Để tôi giải thích... Đây là câu đố ô chữ được gửi dưới dạng nặc danh tới Sở Cảnh sát Los Angeles tháng trước, cụ thể là ngày 22/7. Không ai giải được câu đố, nhưng nếu thành công, cô sẽ thu được địa chỉ của ngôi nhà này. Nhiều khả năng đây là thư cảnh báo, không, thư khiêu chiến của hung thủ, gửi tới cảnh sát và toàn thể xã hội...”

“Ra vậy. Nhưng...” Mặc dù đã nghe L nhắc tới, Misora vẫn ngẫm xem thường câu đố ô chữ này. Tuy nhiên, đến lúc nhìn tận mắt, cô nhận thấy câu đố quả thật rất khó. Chưa tính đến chuyện có giải được hay không, nghĩ tới quá trình giải đố thôi đã thấy thật phiền phức. Ryuzaki, người ở trước mặt cô đây, đã tự giải nó sao?

“Thực sự có thể rút ra địa chỉ của ngôi nhà này ư?”

“Vâng. Nếu muốn, cô cứ giữ lại tờ giấy đó để giải thử khi có thời gian. Nói chung, trong đại đa số trường hợp, tội phạm gửi thư cảnh báo là để thu hút sự chú ý, trừ khi có mục đích khác cực kỳ đặc biệt. Có thể nói bù nhìn rơm và căn phòng khóa trái ở hiện

trường đều là biểu hiện điển hình của tội phạm loại này. Vậy thì ngoài những điểm tôi vừa liệt kê, chưa biết chừng hung thủ còn để lại thứ gì đó... Lờn nhẩn chẳng hạn. Cô có nghĩ thế không, cô Misora?”

“ ... ”

Anh ta lập luận giống hệt L.

Rốt cuộc người đàn ông này là ai...

Nếu Ryuzaki chỉ lập luận giống L thì vấn đề thật đơn giản. Misora có thể kết luận ngay rằng, lúc nấp dưới gầm giường, anh ta đã căng tai nghe lén cuộc đối thoại giữa cô và L. Vấn đề là Ryuzaki có cả câu đố ô chữ mà chỉ người ở vị trí như L mới tiếp cận được, hơn nữa còn giải ra rồi. Câu hỏi rốt cuộc Ryuzaki là ai, vốn nằm ngoài phạm vi quan tâm của Misora, nay lại đột nhiên biến thành vấn đề đáng lo ngại.

“Tôi xin phép vài phút.”

Như muốn làm ngơ trước khoảnh khắc tinh thần Misora bất ngờ bị xáo trộn, Ryuzaki đặt cả hai chân xuống sàn cùng lúc, đi về phía nhà bếp, vẫn với cái lưng còng. Tiếp đó mở tủ lạnh bằng động tác quen thuộc hệt như đang ở nhà mình, thò tay vào trong lấy một cái bình, và cứ để cửa tủ lạnh mở to hơ rồi quay lại sofa. Thứ anh ta lấy ra là một bình mút dâu tây.

“Mút dâu này là...?”

“À, đồ của tôi. Tôi chỉ làm lạnh thứ tôi mang tới thôi. Đến giờ ăn trưa rồi mà.”

“Ăn trưa?”

Tính ra chủ nhà đã qua đời cách đây nửa tháng, dĩ nhiên trong tủ lạnh không có thức ăn... Nhưng mà, bữa trưa? Mút cũng ngon, nhưng phải ăn với bánh mì chứ... Misora chưa kịp thắc mắc, Ryuzaki đã mở nắp bình, cho thẳng tay vào trong, bốc một vốc đầy mút, rồi cứ thế bỏ vào miệng.

“...”

Misora Naomi á khẩu.

Cô không thốt ra nổi lời nào đúng nghĩa.

“Ừa...? Sao vậy, cô Misora?”

“Bữa ăn của anh kh... khác thường thật.”

“Thế ư? Tôi thấy nó bình thường mà?” Ryuzaki vừa tỏ ra khó hiểu vừa bốc miếng mút thứ hai. “Khi sử dụng đầu óc, tôi luôn thêm đồ ngọt. Muốn làm việc hiệu quả thì mút là số một. Đường tốt cho não.”

“À... Phải.”

Misora nghĩ thầm, “Não anh không cần đường đâu, mà cần sự điều trị của bác sĩ chuyên khoa,” nhưng không đủ can đảm nói ra trong hoàn cảnh

hiện tại. Cảnh tượng này khiến cô liên tưởng đến gấu Pooh, tuy nhiên Ryuzaki không phải chú gấu màu vàng dễ thương với sở thích nhàn cư, mà là một thanh niên cao ráo nhưng còng lưng.

Ăn hết miếng thứ tư, Ryuzaki dùng bình làm chén, đưa lên môi như đang uống trà, xì xụp húp cạn cả bình mứt.

“Xin lỗi vì bắt cô chờ đợi.”

“À... Không có gì.”

“Trong tủ lạnh vẫn còn mứt, cô Misora có muốn dùng không?”

“Không... Tôi xin kiếu.”

Dù đói cỡ nào cô cũng không muốn đụng đến bữa ăn như tra tấn ấy. Lúc này Misora thực sự ghê sợ Ryuzaki. Cực kì ghê sợ. Misora không tự tin với khả năng gượng cười của mình, nhưng biểu cảm của cô khi đối diện Ryuzaki lúc này chính là tươi cười, không lẫn đi đâu được.

Trong cơn khiếp sợ, người ta vẫn cười.

“VẬY sao.”

Không tỏ bất kì dấu hiệu nào để thể hiện phản ứng của mình trước lời nói của Misora, Ryuzaki thè

lưỡi liếm sạch ngón tay dính đầy mứt rồi lên tiếng bằng giọng đều đều.

“Được rồi, cô Misora, chúng ta đi chứ?” Anh ta nói tiếp.

“Anh bảo đi... Đi đâu?” Misora hỏi, nhưng trong đầu đang bận tự hỏi phải làm thế nào để từ chối nếu trong tương lai Ryuzaki đòi bắt tay cô.

“Còn phải hỏi.” Ryuzaki thản nhiên đáp. “Tiếp tục khám nghiệm hiện trường thôi, cô Misora.”

Kì thực, tại thời điểm này, Misora vẫn có khả năng lựa chọn hướng phát triển về sau của sự việc theo ý mình, ở mức độ nhất định. Cô có thể dùng vũ lực đuổi tay thám tử tên Ryuzaki ra khỏi nhà Believe Bridesmaid, phương án này là hợp lý hơn cả. Nhưng dù nó hợp lý đến mức hấp dẫn, cuối cùng Misora vẫn quyết định để Ryuzaki ở lại, tùy ý hành động. Cứ cho là Ryuzaki chưa nghe thấy cuộc đối thoại của cô với L đi, anh ta vẫn đáng ngờ, khiến cô sờn gai ốc, và mấu chốt là anh ta có trong tay câu đố ô chữ. Vì vậy, Misora cảm thấy phải đặt con người khó lường này dưới sự giám sát của mình.

Tất nhiên, người nắm rõ nội tình (như tôi chẳng hạn) có thể đoán ra đó mới là kế hoạch Ryuzaki mong muốn. Nhưng ở thời điểm này, không thể đòi hỏi Misora Naomi nghĩ sâu xa đến thế. Bởi đừng nói bây giờ mà cho đến khi bị Kira sát hại, tức là vài năm sau vụ LABB, Misora vẫn chắc mẫm rằng mình chưa từng gặp mặt L, mà chỉ hành động theo chỉ dẫn của giọng nói nhân tạo phát ra từ máy tính.

Tuy nhiên, nhìn từ quan điểm khác, có lẽ đây là điều may mắn đối với thế giới. Nếu tên sát nhân Kira biết Misora từng giữ liên hệ với L theo cách này, chắc chắn hẳn sẽ không giết cô sớm đến thế. Xét theo nghĩa đó thì tuổi thọ của L được kéo dài là nhờ Misora Naomi, dù chỉ vài năm ngắn ngủi... Không, giả định như vậy chẳng có mấy ý nghĩa.

Chuyện phiếm dừng ở đây, hãy quay lại với chủ đề chính.

Bất cứ ai từng đọc Sherlock Holmes đều có thể nhắc lại cảnh viên thám tử lừng danh cầm kính lúp lúng sục khắp phòng để tìm kiếm dấu vết, một phần trong tác phong hành động ấn tượng của nhân vật này. Hành động ấy chính là biểu tượng gắn liền với tiểu thuyết trinh thám cổ điển, trong truyện trinh thám hiện nay không còn nhân vật thám tử nổi tiếng nào làm vậy nữa.

Nói chung, bản thân cách nói “tiểu thuyết trinh thám” cũng đã lỗi thời. Giờ đây người ta gọi những cuốn sách thuộc thể loại ấy là “tiểu thuyết suy luận” hoặc “tiểu thuyết kì bí”. Thám tử không cần suy luận, đột ngột đoán ra sự thật mới được coi là thông minh thực sự. Bởi suy luận là hành động đòi hỏi quá nhiều nỗ lực, mà thiên tài thì không cần nỗ lực. Điều này cũng giống tình tiết trong truyện tranh thiếu niên của Nhật Bản, loại truyện phổ biến khắp thế giới hiện nay. Để được yêu thích, nhân vật chính đều phải là siêu nhân.

Trở lại phòng ngủ của Believe Bridesmaid, Ryuzaki đột nhiên cúi xuống, tứ chi chạm đất, tư thế giống hệt lúc bò ra khỏi gầm giường (tất nhiên là không rút kính lúp ra), sau đó bắt đầu bò quanh phòng như một con gián. Trông thấy cảnh tượng ấy, Misora vô cùng sùng sốt.

Hóa ra anh ta không chỉ dùng tư thế này khi ở dưới gầm giường... Ryuzaki di chuyển trên tứ chi thành thực đến mức cô có cảm tưởng anh ta sắp bò lên tường rồi treo mình trên trần nhà bây giờ.

“Sao thế, cô Misora? Làm cùng tôi đi chứ?”

“...!”

Không không không. Misora lắc đầu nhanh đến nổi hoa cả mắt.

Nếu làm vậy, lòng tự tôn phái nữ sẽ bị ảnh hưởng... Không, cô cảm thấy trước đây mình sẽ đánh mất điều gì đó rất quan trọng với tư cách con người.

“Vậy à? Thật đáng tiếc.” Ryuzaki lăm bắm, trông thực sự tiếc nuối, rồi tiếp tục tìm kiếm. Có vẻ ngay từ đầu anh ta đã không sở hữu “điều rất quan trọng với tư cách con người” ấy.

“Nh... nhưng, anh Ryuzaki ạ... Tôi nghĩ không thể tìm ra thứ gì trong căn phòng này nữa đâu. Dù sao cảnh sát địa phương cũng đã điều tra kĩ mọi góc ngách...”

“Nhưng cảnh sát địa phương đã bỏ sót câu đố ô chữ. Họ có bỏ sót thứ khác trong phòng này thì tôi cũng không ngạc nhiên.”

“Có thể anh nói đúng, nhưng có quá ít manh mối. Chỉ ít tôi muốn tìm cái gì đó làm điểm khởi đầu. Không thể tìm bừa, bởi phòng này chẳng có mấy đồ đạc, mà ngôi nhà lại quá rộng để làm thế...”

“Manh mối ư...” Ryuzaki tạm ngừng di chuyển trên tứ chi, chậm chậm cắn móng tay cái. Trông anh ta vừa giống kẻ đang thận trọng suy ngẫm, vừa giống tên ngốc đang mơ màng. Misora gặp khó khăn trong việc đưa ra nhận xét chính xác. “Cô thấy thế nào, cô

Misora? Khi tới đây, cô có nghĩ ra ý tưởng gì không? Bất cứ điều gì có thể sử dụng làm điểm khởi đầu.”

“Điểm khởi đầu... Phải rồi.”

Bảo có thì cũng có... Vết thương trên từ thi của nạn nhân. Nhưng Misora băn khoăn không biết có nên nói với Ryuzaki bây giờ hay không. Tuy nhiên, cứ thế này thì cả vụ án lẫn bí ẩn về Ryuzaki đều không tiến triển... Ngược lại, cô cũng nên thử Ryuzaki, như cách anh ta đưa ra câu đố ô chữ để thử phản ứng của cô ban nãy. Đúng rồi, nếu khéo léo, cô còn có thể xác định xem khi ở dưới gầm giường, anh ta có nghe được cuộc đối thoại của cô với L hay không.

“Thế này vậy... Anh Ryuzaki, tuy không hẳn là trao đổi thông tin, nhưng để tỏ ý biết ơn trước chia sẻ vừa rồi của anh... Tôi có mấy tấm ảnh, anh có muốn xem không?”

“Ảnh?”

Ryuzaki tiến về phía Misora với phản ứng khoa trương như thể cả đời anh ta chưa nghe thấy từ ấy bao giờ. Anh ta vẫn bò bằng tứ chi, không thềm đôi hướng mà cứ thế đi giật lùi. Cảnh tượng đó có thể khiến trẻ con phát khóc.

“Đây là ảnh chụp nạn nhân...”

Tấm ảnh Misora đưa cho anh ta không phải ảnh

chụp ở hiện trường, mà là ảnh chụp sau khi khám nghiệm tử thi. Ryuzaki đón lấy tấm ảnh, “Hừm” một tiếng, gật đầu với vẻ trịnh trọng, hoặc cố ý ra vẻ trịnh trọng. Thử thách gì chứ, từ biểu hiện bề ngoài, Misora hoàn toàn không đoán được suy nghĩ của anh ta.

“Cô Misora xuất sắc thật đấy.”

“Sao cơ?”

“Báo chí đã che giấu sự thật về việc tử thi bị hủy hoại... Nghĩa là tấm ảnh này chỉ xuất hiện trong tài liệu nội bộ của cảnh sát. Quả là cô Misora, đến thứ này cũng có thể lấy được. Cô không phải thám tử bình thường.”

“Anh Ryuzaki thì sao, làm thế nào anh có được câu đố ô chữ?”

“Đó là nghĩa vụ giữ bí mật.”

Anh ta dùng chính câu này để đáp lại câu hỏi của cô, khiến Misora ngây ra chốc lát. Cô hối hận vì trót dạy anh ta điều không cần thiết, nhưng đã muộn. Lẽ ra không nên nói với anh ta mấy chuyện như vậy.

Mà câu “đó là nghĩa vụ giữ bí mật” nghe có vẻ sai sai về mặt ngữ pháp.

“Tôi cũng sẽ không hỏi làm thế nào cô Misora có được những tấm ảnh này... Nhưng ở đây có gì có thể sử dụng làm điểm khởi đầu sao?”

“Phải, tóm lại là... Tôi nghĩ đến chuyện hung thủ để lại lời nhắn trên thứ gì đó có trong phòng ngủ vào thời điểm xảy ra án mạng, nhưng giờ không còn... Cho nên, nói về thứ vốn có, nhưng nay không còn, tiêu biểu phải kể đến...”

“Chủ nhân căn phòng, Believe Bridesmaid? Cô thật thông minh.”

“Hãy thay đổi góc độ của tấm ảnh và quan sát. Anh có thấy các vết thương trông giống chữ cái La Tinh không? Đây có thể là một dạng lời nhắn...”

“Để tôi xem thử.”

Ryuzaki không xoay tấm ảnh mà điều chỉnh góc độ của cổ mình, động tác vô cùng quái lạ. Chuyển động của Ryuzaki linh hoạt tới mức khiến Misora thắc mắc có phải toàn bộ xương cổ của anh ta đều là sụn hay không. Cô những mong không phải nhìn cảnh tượng này.

“Không phải.”

“Không ư? Quả nhiên cách nghĩ này hơi khiên cưỡng...”

“Không, cô Misora, tôi không phủ nhận toàn bộ mà chỉ phủ nhận một phần ý kiến của cô. Ý tôi là đây không phải chữ cái. Cô Misora, đây là chữ số La Mã.”

“ ... ”

À.

Đúng rồi, hiển nhiên là ngoài những chữ số quen thuộc thường xuất hiện trên mặt đồng hồ như V và I, các kí tự C, M, D, X, L cũng là chữ số La Mã. Lẽ ra khi thấy ba chữ I đứng cạnh nhau, cô phải chú ý đến điều này ngay. Đó không phải ba chữ I đứng cạnh nhau, mà là III. Vì nhìn thấy chữ L đầu tiên nên cô đã liên hệ tới thám tử nổi tiếng L, rồi suy nghĩ của cô liền đi theo hướng đó.

“I là 1, II là 2, III là 3, IV là 4, V là 5, VI là 6, VII là 7, VIII là 8, IX là 9, X là 10, L là 50, C là 100, D là 500, M là 1000. Dựa vào đó để giải mã các vết thương, ta sẽ có các số 16, 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51, 31...”

Bằng giọng trôi chảy, chỉ trong chớp mắt Ryuzaki đã giải mã xong các số La Mã khó hiểu. Cứ cho là anh ta tình cờ rất quen thuộc với chữ số La Mã đi nữa, tốc độ suy luận ấy vẫn quá nhanh.

“Vì đây chỉ là ảnh nên tôi không biết mình có

diễn giải chính xác hay không, nhưng tôi có thể chắc đến 80%.”

“Phần trăm...?”

“Tiếc là kết luận này không đem lại tiến triển nào cả. Chừng nào chưa xác định được các con số đại diện cho điều gì, ta chưa thể mạo hiểm cho rằng vết thương là lời nhắh mà hung thủ để lại. Biết đâu chỉ là hỏa mù nhằm đánh lạc hướng.”

“... Xin thứ lỗi, anh Ryuzaki.” Misora lùi lại một bước.

“Có chuyện gì?”

“Tôi cần sửa lại lớp trang điểm.”

Không đợi Ryuzaki trả lời, Misora rời khỏi phòng ngủ, bỏ qua nhà vệ sinh tầng một, leo cầu thang lên nhà vệ sinh tầng hai. Sau khi vào trong và khóa cửa, cô lấy di động trong túi xách ra, do dự giây lát trước khi gọi cho L. Đường dây số 5. Sau vài tiếng bíp báo hiệu quá trình lọc tín hiệu gây nhiễu, cuối cùng cô cũng được kết nối với L.

“Có chuyện gì vậy, cô Misora Naomi?” Giọng nói nhân tạo. L.

Misora hạ giọng, dùng tay che miệng rồi lên tiếng đáp, “Tôi cần báo cáo một việc.”

“Có tiến triển rồi sao? Nhanh quá nhỉ.”

“À... Gọi là tiến triển thì quả là có tiến triển... Đã phát hiện lời nhẩn mà hung thủ để lại.”

“Tuyệt vời.”

“Thật ra người phát hiện ra điều này không phải tôi. Nên nói thế nào nhỉ, có một người, giống như thám tử tư bí ẩn...” Thám tử tư bí ẩn. Khi thốt ra từ này, đến cô cũng thấy tức cười. “Vừa xuất hiện.”

“... Vậy ư?” Nghe tới đây, giọng nói nhân tạo rơi vào im lặng.

Đó là sự im lặng lúng túng đối với Misora. Dù sao thì để dò hỏi đối phương, cô đã tự quyết định đưa ảnh cho anh ta xem. Trong lúc L tiếp tục im lặng, cô thuật lại những suy luận mà Ryuzaki đưa ra sau khi xem tấm ảnh khám nghiệm tử thi, cũng như chuyện anh ta có bản sao của câu đố ô chữ. Nghe xong, cuối cùng L cũng lên tiếng đáp “Ra vậy”. Nhưng Misora không nắm bắt được cảm xúc của đối phương qua giọng nói nhân tạo.

“Tôi nên làm gì? Thành thật mà nói, tôi nghĩ rời mắt khỏi anh ta là khá nguy hiểm.”

“Anh ta có ưa nhìn không?”

“Sao cơ?” Nghe câu hỏi có vẻ lạc đề của L, Misora

bất giác hỏi ngược lại. Sau khi đối phương nhắc lại “Tôi hỏi viên thám tử tư này có ưa nhìn không”, cô bèn thành thật đáp “Không, cực kì tệ”, mà hoàn toàn không hiểu L có ý gì.

“Con người này vừa có nét ghê rợn, vừa có nét lôi thôi, và đặc biệt đáng ngờ. Không vương kì nghi phép thì tôi đã xông vào bắt giữ ngay khi trông thấy anh ta. Nếu chia mọi người trên thế giới thành hai loại, những người nên chết đi và những người không, thì không nghi ngờ gì nữa, anh ta thuộc loại thứ nhất. Tôi còn thắc mắc tại sao một gã biến thái như vậy còn chưa tự sát.”

“...”

L không trả lời. Có chuyện gì thế nhỉ?

“Thế này vậy, cô Misora, sau đây là chỉ dẫn dành cho cô.”

“Vâng.”

“Có lẽ cô cũng nghĩ như tôi, tạm thời hãy để viên thám tử tư này tùy ý hành động. Rời mắt khỏi anh ta là rất nguy hiểm, nhưng quan trọng hơn, cô cần quan sát động thái của anh ta. Tôi cho rằng kết quả suy luận từ tấm ảnh khám nghiệm tử thi là công lao của cô nhiều hơn là của anh ta. Tuy nhiên, có thể

khẳng định viên thám tử tư này không phải người bình thường.”

“Vâng, tôi cũng nghĩ thế.”

“Anh ta có đang ở gần cô không?”

“Không, tôi đang ở một mình. Tôi gọi điện trong nhà vệ sinh. Chỗ này cách phòng ngủ một tầng và khá xa cầu thang.”

“Cô hãy quay lại chỗ anh ta ngay. Giờ tôi sẽ điều tra xem có đúng là cha mẹ của Believe Bridesmaid đã yêu cầu viên thám tử tên Ryuzaki này giải quyết vụ án hay không.”

“Tôi hiểu rồi.”

“Lần tới, cô có thể tiếp tục sử dụng đường dây này để liên lạc. Chào cô.”

Cuộc gọi kết thúc.

Misora gập điện thoại.

Được rồi, nên mau chóng quay ra, bằng không Ryuzaki sẽ nghi ngờ... Cô đã rời khỏi phòng vào thời điểm khá bất thường đối với anh ta. Misora vừa nghĩ vừa rời khỏi phòng vệ sinh.

Cửa mở, cô liền trông thấy Ryuzaki.

“Á...!”

“Cô Misora, hóa ra cô ở đây.”

Dĩ nhiên lúc này Ryuzaki không bò trên tứ chi. Dù vậy, Misora vẫn thấy thót tim. Tên này, rốt cuộc anh ta tới đây từ bao giờ?

“Sau khi cô Misora đi khỏi phòng, tôi đã phát hiện ra manh mối mới. Không thể chờ đợi thêm, tôi bèn tới để gọi cô. Cô xong rồi chứ?”

“V... vâng...”

“Mời cô theo tôi.”

Ryuzaki dừng đỉnh bước về phía cầu thang với cái lưng còng quá độ. Misora thấp thòm theo sau.

Liệu anh ta có nghe được cuộc đối thoại từ bên kia cánh cửa? Nỗi bất an khiến lòng cô nóng như lửa đốt. Phát hiện manh mối mới chỉ là cái cớ cũng nên... Nhưng cô đã nói nhỏ tới mức ấy, chắc anh ta không nghe được đâu... Có điều, khoan bàn đến việc nghe thấy hay không, nếu đúng là anh ta cố gắng nghe trộm cô nói chuyện với L...

“À phải rồi, cô Misora.” Ryuzaki nói mà không quay lại.

“V... vâng.”

“Trước khi cô ra khỏi nhà vệ sinh, tôi không nghe thấy tiếng xả nước, có chuyện gì vậy?”

“Anh Ryuzaki, hỏi phụ nữ như thế là rất bất lịch sự.”

Một mặt, Misora nhìn nhận ra sai lầm do quá vội vã của mình, mặt khác tức thì đưa ra lời biện hộ. Trong khi đó, Ryuzaki không mảy may ngưng ngừng.

“Thế ư? Vậy lý do là gì? Nếu cô quên giặt nước thì giờ quay lại vẫn kịp. Đây là vấn đề vệ sinh, không liên quan đến giới tính.”

“...”

Cách đặt câu hỏi thật đáng ghét.

Thực sự đáng ghét, theo nhiều nghĩa.

“Tôi vừa gọi điện cho khách hàng. Chỉ là liên lạc định kì thôi, nhưng trong đó có vài điều tôi không muốn để anh nghe được.”

“Vậy sao? Dù gì đi nữa, sau này cô nên nhớ kĩ cần giặt nước. Đó cũng là cách ngụ ý trang rất tốt.”

“Ngụ ý trang?”

Nói tới đây, cả hai đã về đến phòng ngủ. Vừa bước vào phòng, Ryuzaki liền chuyển sang bò bằng tứ chi. Khi làm vậy, trông anh ta không giống người đang áp dụng phương pháp điều tra của Sherlock Holmes, mà chỉ giống kẻ bị tôn giáo nguyên rủa.

“Ở đây.”

Ryuzaki di chuyển loạt soát trên tấm thảm, tiến về phía giá sách của Believe Bridesmaid, với 57 cuốn xếp chặt cứng. Đây chính là địa điểm đầu tiên Misora điều tra sau khi ngắt liên lạc với L.

“Anh bảo đã tìm được manh mối mới. Đúng không?”

“Vâng. Manh mối mới, không, hãy tuyên bố táo bạo hơn, đây là ‘sự thật’. Tôi đã phát hiện sự thật trên giá sách này.”

“...”

Giọng điệu ra vẻ ngẫu nhiên khiến Misora khó chịu.

Bỏ qua đi.

“Tức là trên giá sách có bằng chứng hữu ích cho việc phá án, phải không anh Ryuzaki?”

“Cô hãy nhìn đây.”

Vừa nói, Ryuzaki vừa trò góc phải hàng thứ hai từ dưới lên của giá sách. Ở đó có một bộ 11 cuốn truyện tranh nổi tiếng của Nhật, *Chacha quàng khăn đỏ*.

“Có vấn đề gì ở đây ư?”

“Đây là bộ truyện tranh yêu thích...”

“Của ai?”

“Của tôi.”

“...”

Thật khó tiếp tục cuộc đối thoại. Dù không muốn, cô cũng cảm thấy nét mặt mình dụi hằn đi. Nhưng Ryuzaki đã tiếp tục nói, chẳng buồn để ý đến tâm trạng phức tạp của người đối thoại.

“Cô Misora là người gốc Nhật nhỉ?”

“Gốc Nhật? Cha mẹ tôi đều là người Nhật. Hiện giờ tôi mang quốc tịch Mỹ, nhưng tôi đã sinh trưởng ở Nhật cho tới lúc học xong phổ thông.”

“Nếu vậy, hẳn là cô biết bộ truyện tranh này. Đây là kiệt tác có tính lịch sử của tác giả Ayahana Min. Tôi đã theo dõi toàn bộ câu chuyện qua tạp chí. Shiine quá sức dễ thương. Tôi thích phiên bản hoạt hình không thua gì phiên bản truyện tranh. ‘Hồi tình yêu, lòng dũng cảm và hi vọng, Holy Up’ ...”

“Anh Ryuzaki, chuyện anh định kể có dài không? Nếu dài, tôi xin phép rời đi một chút.”

“Tôi đang nói chuyện với cô Misora mà, sao cô lại rời đi?”

1. Lời thoại nổi tiếng trong *Chacha quàng khăn đỏ*.

“À... Ừm... Thật ra tôi cũng rất thích *Chacha quàng khăn đỏ*. Tôi từng xem cả bản hoạt hình, từng thích ‘Hỡi tình yêu, lòng dũng cảm và hi vọng, Holy Up’, nhưng...”

... Nhưng tôi hoàn toàn không có hứng thú với sở thích của anh, Misora muốn nói nốt, nhưng lại băn khoăn viên thám tử tư này có hiểu nổi ý kiến xuất phát từ quan điểm bình thường ấy không. Bản khoăn không thua gì băn khoăn về chính con người Ryuzaki.

Không, nói thế hơi quá.

“Vậy sao? Được rồi, hãy thông thả bàn về sức hấp dẫn của bản hoạt hình vào dịp khác. Giờ ta nói về cái này đã. Cô nhìn xem.”

“Vâng...”

Theo lời Ryuzaki, Misora quan sát những tập truyện *Chacha quàng khăn đỏ* nằm cạnh nhau trên giá sách.

“Cô có nhận ra điều gì không?”

“Có nhận ra điều gì không á...”

Điều duy nhất cô nhận thấy là những cuốn truyện tranh xếp thành hàng. Từ chi tiết này, cô chi đoán được rằng Believe Bridesmaid thông thạo tiếng

Nhật và thích đọc truyện tranh Nhật Bản. Nhưng ở Mỹ có rất nhiều người như vậy. Cũng không ít độc giả cuồng nhiệt chỉ đọc bản gốc thay vì bản dịch. Trong thời đại Internet phổ cập như hiện nay, rất dễ có được bản gốc.

Ryuzaki dùng đôi mắt gấu trúc nhìn Misora chăm chăm, ánh nhìn khiến cô khá khó chịu. Cô bất giác hạ thấp tầm mắt, bắt đầu kiểm tra từng quyển trong bộ truyện *Chacha quàng khăn đỏ*, như thể muốn lẩn tránh cái nhìn ấy. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra hết 11 cuốn truyện, cô chẳng thấy manh mối mới hay sự thật nào cả.

“Tôi không hiểu... Sao vậy? Có điểm gì đặc biệt trong 11 cuốn truyện tranh này ư?”

“Không, không có.”

“Hả?” Giọng Misora liền trở nên gay gắt. Cô không thích bị đem ra làm trò đùa. “Anh bảo ‘không có’ là thế nào...”

“Không có.” Ryuzaki lặp lại câu nói của mình. “Tôi đang nói tới thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn, cô Misora. Hung thủ đã gài lời nhử trong thứ gì đó, rất có thể là thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn, chính cô đã nhìn thấu điều ấy. Cũng chính cô đã phát hiện đó là thi thể của Believe Bridesmaid.

Vì thế tôi cứ nghĩ không cần giải thích với cô... Hãy xem, cô Misora. Ở đây không có đủ số tập của bộ truyện. Thiếu tập 4 và tập 9.”

“Hả?”

“*Chacha quàng khăn đỏ* có tổng cộng 13 tập. Ở đây chỉ có 11, tức là thiếu hai tập.”

Nghe vậy, Misora kiểm tra lại số tập in trên gáy sách. Đúng là chỉ có 1, 2, 3, sau đó là 5, 6, 7, 8, rồi nhảy thẳng lên 10. Nếu bộ truyện thực sự có tổng cộng 13 tập như Ryuzaki nói thì hai tập là 4 và 9 đã biến mất.

“Anh nói đúng. Nhưng điều này có ý nghĩa gì, anh Ryuzaki? Ý anh là hung thủ đã lấy đi tập 4 và tập 9? Đúng là có khả năng, nhưng biết đâu ngay từ đầu số tập đã không đầy đủ? Có thể nạn nhân định mai sau sẽ mua nốt. Không phải ai cũng đọc truyện theo đúng trình tự tập. Anh có thể thấy ngay ở đây, bộ *Dickword* cũng dừng lại giữa chừng...”

“Vô lý.” Ryuzaki khẳng định chắc nịch. “Trên đời chẳng có ai đọc *Chacha quàng khăn đỏ* mà lại bỏ lỡ tập 4 và tập 9. Không chừng tòa án cũng coi đây là bằng chứng thuyết phục.”

“...”

Anh ta coi hệ thống tư pháp của Mỹ là cái gì vậy?

“Ấy là nếu các thành viên bồi thẩm đoàn đều hiểu biết tường tận về truyện tranh Nhật Bản.”

“Tôi ghét phiên tòa thiên lệch kiểu ấy.” Ryuzaki gay gắt đáp, phớt lờ lời châm chọc của Misora. “Giả thuyết hung thủ đem hai tập truyện đi là hoàn toàn hợp lý.”

Tuy nhiên, Misora vẫn bảo vệ quan điểm bình thường, kiên quyết bác bỏ. “Dù hợp lý, anh Ryuzaki, chúng ta cũng không có cơ sở để khẳng định hung thủ đã mang nó đi. Ví dụ, tại sao không thể cho rằng nạn nhân đã cho bạn mượn hai tập truyện ấy?”

“Cho mượn *Chacha quàng khăn đỏ* ư? Đến cha mẹ cũng không thể cho mượn. Anh ta sẽ bảo họ tự đi mà mua. Nói cách khác, chỉ có thể cho rằng hung thủ đã mang chúng đi.” Ryuzaki quả quyết khẳng định rồi nói tiếp. “Tuy nhiên, tương tự những gì tôi vừa nói, trên đời chẳng có ai chỉ muốn đọc riêng tập 4 và tập 9. Tôi sẵn sàng đặt cược mứt của mình vào điều đó.”

“Nếu anh muốn nói về món mứt mà anh ăn lúc nãy, thì chỉ cần khoảng năm đô la là mua được...”

Và tác giả Ayahana Min cũng chẳng phấn khởi nổi.

“Ý tôi là, nên nhận định hung thủ lấy đi hai tập,

tập 4 và tập 9 của bộ truyện *Chacha quàng khăn đỏ*, vì mục đích rõ ràng, hoàn toàn khác.”

“Trên thực tế, đúng là hai cuốn này không có trên giá. Tạm bỏ qua lý luận và tính thực tiễn, ta có thể lập giả thuyết theo hướng anh nói. Nhưng anh không thấy kì quái ư, anh Ryuzaki? Bởi giá sách đó...”

Cái giá chật cứng, không chừa ra một khe hở, muốn lấy sách cũng rất vất vả. Nếu thực sự có hai cuốn truyện tranh bị lấy đi, thì phải có khoảng trống tương ứng mới đúng... Không, đợi đã.

“Ryuzaki, anh có biết tổng số trang tập 4 và tập 9 của *Chacha quàng khăn đỏ* không?”

“Tôi biết, 192 trang và 184 trang.”

“...”

Thật ra khi đặt câu hỏi, Misora không trông mong nhận được câu trả lời. Mà thôi, 192 và 184... Tổng cộng 376 trang. Cô đổi góc quan sát, nhìn lướt qua toàn bộ giá sách, cố gắng tìm cuốn có độ dày tương đương 376 trang truyện tranh trong số 57 cuốn sách. Cô không mất nhiều thời gian. Trong 57 cuốn sách trên giá, chỉ một cuốn có độ dày thích hợp. *Trò chơi hạn chế* của Permit Winter.

Cô kiểm tra. Không ngoài dự liệu, tổng số trang của cuốn sách này vừa đúng 376 trang.

“...”

Misora lật ngẫu nhiên vài trang, hi vọng tìm thấy gì đó, nhưng không phát hiện điểm nào bất thường.

“Sao vậy, cô Misora?”

“À, thật ra... Tôi nghĩ phải chăng hung thủ đã đặt cuốn sách khác lên giá thay cho hai cuốn bị lấy đi... Nói cách khác, đây chính là lời nhử hử để lại...”

Suy luận này làm lung lay giả thuyết Believe Bridesmaid là người bị ám ảnh cưỡng chế tới nỗi nhét chặt cứng sách lên giá. Biết đâu giá sách vốn rất trống trải, nhưng để tạo ra câu đố, hung thủ đã mang sách từ chỗ khác tới, xếp đầy lên đây. Vậy thì chưa chắc bộ truyện *Chacha quàng khăn đỏ* đã thuộc sở hữu của Believe Bridesmaid. Cân nhắc cả việc không thấy tấm đánh dấu trang nào thì sẽ phải tính đến khả năng hung thủ ngụy tạo hiện trường nhằm để lại lời nhử. Nhưng hẳn có làm thế thật cũng chẳng sao. Vì nếu suy luận ấy chính xác, việc hung thủ để lại lời nhử ở đây sẽ được khẳng định mười mươi. Vấn đề là, nếu không tìm ra điểm khác thường trong cuốn sách khả nghi, thì suy luận này sụp đổ, chỉ còn là lý thuyết suông.

“Tôi thấy quan điểm đó không tệ. Mà không, rất hay là đằng khác. Thậm chí có thể coi là hướng tiếp cận duy nhất, cô có nghĩ vậy không?”

Ryuzaki chìa tay ra. Misora tự hỏi nên phản ứng thế nào nếu anh ta muốn bắt tay, nhưng trong trường hợp này, có lẽ anh ta chỉ muốn lấy cuốn *Trò chơi hạn chế*. Misora đưa sách ra. Ryuzaki dùng một tay nhón lấy, bắt đầu đọc. Bằng tốc độ siêu nhanh, chớp mắt anh ta đã đọc xong cuốn sách 376 trang. Trong vòng chưa đầy năm phút.

Đột nhiên cô muốn cho Ryuzaki đọc thử sách của Kyogoku Natsuhiko¹.

“Tôi hiểu rồi.”

“Hả? Anh hiểu cái gì?”

“Không. Tôi hiểu rằng không có gì trong này cả. Đừng nhìn tôi như thế, tôi không đùa đâu. Về nội dung, đây chỉ là tiểu thuyết giải trí thông thường, không có chỗ cho lời nhắn hay phép ẩn dụ như bù nhìn rơm. Tất nhiên, không thấy thư hay bất cứ thứ gì kẹp bên trong, ngoài lề cũng chẳng có dòng ghi chép nào cả.”

“Ngoài lề...”

“Đúng vậy, ngoài lề chỉ có số thôi.”

“Số?” Misora giật mình khi nghe tới từ này. Số,

1. Tác giả truyện trinh thám của Nhật Bản, nổi tiếng với những tác phẩm dày cả nghìn trang.

số trang. Số trang... Chữ số? Chữ số, nhắc tới chữ số... Số La Mã...?

“Anh Ryuzaki, nếu coi vết rạch trên ngực nạn nhân là chữ số La Mã, ta sẽ có những số nào?”

“16, 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51, 31.”

Nhớ rõ thật. Thậm chí không cần xem lại ảnh. Đường như anh ta nhớ được mọi thứ từng xem qua, dù là số trang của cuốn truyện tranh hay bất cứ thứ gì khác.

“Thì sao?”

“À, tôi vừa nghĩ, có thể những con số đó chỉ số trang... Nhưng không phải. Cuốn sách có 376 trang mà ta lại có số bốn chữ số, vì vậy ý tưởng này liền sụp đổ.”

“Phải... Không, cô Misora. Trong trường hợp đó, ta có thể lật sách tới vòng thứ hai kia mà? Ví dụ 476, có thể hiểu là $376+100$, cho biết nó đại diện cho trang 100.”

“Thì sao?”

“Tôi không rõ. Nhưng hãy thử suy nghĩ. Số 16 đại diện cho trang 16... 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51, 31...”

Ryuzaki nheo đôi mắt gấu trúc.

Anh ta chẳng thèm kiểm tra lại cuốn sách. Dù có tốc độ đọc thần tốc đi nữa, anh ta đâu thể ghi nhớ toàn bộ nội dung...? Hay là có? Lẽ nào anh ta thực sự làm được? Dẫu sao Misora cũng chỉ có thể tiếp tục quan sát Ryuzaki.

“Tôi hiểu rồi.”

“Anh hiểu rằng không có gì ở đây chẳng?”

“Không, tôi hiểu rằng có gì đó ở đây. Thay vì ‘gì đó’, nên nói là ‘một điều rõ ràng hơn’. Cô Misora...” Ryuzaki đưa cuốn *Trò chơi hạn chế* cho Misora.

098

“Xin hãy mở trang 16.”

“Tôi mở rồi đây.”

“Từ đầu tiên xuất hiện ở trang đó là gì?”

“Quadratic.”

“Tiếp theo là trang 59. Từ đầu tiên ở trang đó thì sao?”

“Ukulele.”

“Tiếp theo, nhờ cô mở trang 295. Với số 1423, lật sách ba vòng, tới vòng thứ tư, chúng ta có trang 295. Từ đầu tiên là gì?”

“Tenacious.”

Sau đó, cô lặp lại các bước tương tự. Số 159 là trang 159, số 13 là trang 13, số 7 là trang 7, số 582 là trang 206, số 724 là trang 38, số 1001 là trang 249, số 40 là trang 40, số 51 là trang 51, số 31 là trang 31. Misora đọc to từ ở đầu tiên ở mỗi trang. Các từ cô bắt gặp lần lượt là “rabble”, “table”, “egg”, “arbiter”, “equable”, “thud”, “effect”, “elsewhere”, “name”.

“Được rồi.”

“Được rồi...? Giờ chúng ta làm gì với những từ này?”

“Cô thử nối chữ cái đầu của chúng xem.”

“Chữ cái đầu ư... Ừm...”

Misora kiểm tra từng trang lần nữa. Trí nhớ của cô cũng không tệ, nhưng chắc chắn không thể thuộc lòng toàn bộ mười hai từ một lúc. Tất nhiên, bảo cô chú ý ghi nhớ ngay từ đầu thì chuyện đã khác.

“Q-U-T-R-T-E-A-E-T-E-E-N... Qutrtea Eteen...? Đây là gì?”

“Cô không nghĩ nó giống với tên nạn nhân thứ hai sao?”

“À... Nghe anh nói vậy mới thấy...”

Nạn nhân thứ hai, cô bé 13 tuổi Quarter Queen.

“Đúng là cách phát âm giống nhau. Số chữ cũng

tương đồng. Quarter Queen, Q-U-A-R-T-E-R-Q-U-E-E-N... Chỉ khác nhau bốn chữ cái.”

“Đúng vậy. Tuy nhiên...” Nói tới đây, Ryuzaki mấp mờ ngừng lời. “Nếu trong mười hai chữ cái có đến bốn chữ không khớp, thì thật đáng tiếc, ta phải chấp nhận rằng có tới một phần ba số chữ không khớp. Không, một chữ cái sai lệch cũng đủ khiến hướng suy luận này không còn giá trị. Nó chỉ có ý nghĩa như lời nhảm nếu mọi chi tiết hoàn toàn trùng khớp. Tôi vốn nghĩ có điều gì đó ở đây, nhưng chắc chỉ là trùng hợp.”

“Có thể... trùng hợp đến thế ư?”

Như vậy thì quá mức... Quá mức rõ ràng.

Lý nào lại trùng hợp như vậy? Cô không khỏi cảm thấy hung thủ có ý đồ nào đó. Ý đồ... Hoặc sự bất thường.

“Nhưng cô Misora, không khớp là không khớp, cũng chẳng có cách nào khác. Tiếc là chúng ta chưa tìm ra manh mối hữu ích, nhưng...”

“Không, anh Ryuzaki. Hãy nghĩ kĩ hơn. Những chữ cái không khớp đều thuộc trang được đánh số lớn hơn 376, đúng không? Đó là các số mà chúng ta phải lật sách thêm một vòng, hoặc hai ba vòng mới tới. Có nghĩa là...”

Misora giờ sách và kiểm tra lần ba. Trang 295. Từ đầu tiên là “tenacious”. Chữ cái thứ nhất là T, thứ hai là E, thứ ba là N, và thứ tư là A.

“Lật sách ba vòng, ở vòng thứ tư... chẳng phải nên chọn chữ cái thứ tư thay vì chữ cái đầu tiên sao? Không phải T mà là A. Rồi đến từ ‘arbiter’ ứng với số 582, lật sách một vòng, tới vòng thứ hai, chọn chữ cái thứ hai. R chứ không phải A. Như vậy, ‘Q-U-T-R-T-E-A’ sẽ là ‘Q-U-A-R-T-E-R’. Không phải Qutrtea, mà là Quarter.”

Cũng theo cách đó, từ “equable” ứng với số 724, lật sách một vòng, tới vòng thứ hai, chọn chữ cái thứ hai, Q. Từ “thud” ứng với số 1001, không chọn chữ T, mà chọn chữ U. Nếu thế, “E-T-E-E-N” sẽ là “Q-U-E-E-N”, nói cách khác chính là Queen. Quarter Queen.

Suy đoán của L là chính xác.

Dấu vết do hung thủ để lại, lời nhắn... Lời nhắn mà hung thủ dày công lưu lại qua vết thương trên tử thi và hai cuốn sách bị lấy khỏi giá. Tương tự câu đố ô chữ được gửi tới cảnh sát Los Angeles, chúng đều là lời nhắn cho biết thông tin về nạn nhân tiếp theo...

“Cô tìm được rồi, cô Misora.” Ryuzaki nói bằng giọng đều đều. “Chuỗi suy luận thật tuyệt vời. Tôi đã không nhận ra... Quả là không thể sánh với cô Misora.”

...of dead to
manipulated, and the
condos after writing the
e DEATH HOUSE can



the owner of the role

Nếu bàn về lý do L kiên quyết từ chối xuất hiện trước mắt người khác với tư cách L, thì câu trả lời đơn giản là “vì nguy hiểm”. Đúng, vì nguy hiểm. Bộ não ưu việt nào cũng cần được cả quốc gia tập trung bảo vệ như tác phẩm nghệ thuật, không gói gọn trong phạm vi giới thám tử. Thế nhưng, chế độ xã hội hiện thời lại chưa đáp ứng đủ điều kiện hiện thực hóa điều này, nên chỉ có thể dựa vào bản thân để bảo vệ bộ não của mình. Đó là lập luận ưa thích của L.

Theo tính toán đơn giản, năng lực của L năm 2002 tương đương năm cơ quan điều tra tầm trung, hoặc bảy cơ quan tình báo (tại thời điểm vụ án Kira xảy ra, con số này còn cao hơn nhiều). Thật dễ hình dung về L như đối tượng để tôn trọng, để ngưỡng mộ. Nhưng rõ ràng quá nhiều tài năng tập trung trong cá nhân duy nhất là rất nguy hiểm. Bởi điều này đi ngược lại nguyên tắc quản lý khủng hoảng hiện đại, cho rằng phải phân tán rủi ro. Nói cách

khác, nếu có kế hoạch gây án, tội phạm có thể giảm đáng kể khả năng bị ngăn chặn, chỉ bằng việc sát hại thành công một cá nhân trước khi hành động. Cá nhân ấy là L. Vì vậy L mới che giấu danh tính thực. Bình thường anh không hề nhút nhát, cũng không phải kẻ xa lánh xã hội. Anh làm vậy đơn giản là để bảo vệ mạng sống của mình.

Với những thám tử như L, bảo vệ tính mạng bản thân đồng nghĩa với bảo vệ hòa bình thế giới, nên không thể coi đó là hèn nhát hay ích kỉ. Mà... Ừm, tôi cũng chẳng muốn làm phép so sánh này, nhưng tên sát nhân Kira cũng vậy thôi. Không đời nào hẳn công khai việc mình sở hữu năng lực phi thường như chỉ cần viết tên vào sổ là có thể giết người. Kẻ thông minh không khoe trí thông minh. Người khôn ngoan không đeo bảng tên. Nếu có liều mạng khẳng định năng lực, thì tức là họ đã bị dồn vào đường cùng. Họ không bao giờ rêu rao về công việc của mình.

Vì vậy, khi hành động, L thường bố trí ai đó đại diện cho mình. Trong vụ án lần này, lựa chọn rơi vào đặc vụ FBI Misora Naomi. Ngay từ lúc L yêu cầu hợp tác, Misora đã hiểu rõ. Rằng mình là lá chắn của L. Rằng việc liên hệ trực tiếp với L là nguy hiểm tới mức nào đối với cô...

Kể từ lần gặp đầu tiên, cô đã thử hết cách này

tới cách khác hòng moi sự thật từ miệng Ryuzaki. Song dù lạc quan đến đâu, cô cũng chỉ dám dừng lại ở mức suy đoán “Nhiều khả năng anh ta thực sự không nghe thấy cuộc đối thoại giữa mình và L...” Nếu Ryuzaki phát hiện mối quan hệ giữa Misora và L rồi tuồn thông tin ra ngoài, thì chỉ trong phút chốc, số phận của Misora sẽ... Không, chẳng đến phút chốc, mà ngay lập tức, cô sẽ lâm vào hoàn cảnh bi đát khôn lường. Nghĩ tới đây, Misora vốn gan dạ cũng không khỏi lo lắng.

Ấy là chưa kể đến năng lực suy luận sắc bén của Ryuzaki... Một ngày sau quá trình giải mã tấm ảnh trong phòng ngủ nhà Believe Bridesmaid, Misora bắt đầu nghĩ tới khả năng mình đã bị Ryuzaki khéo léo dắt mũi. Lúc đó cô có cảm giác mình đã tự tìm ra câu trả lời... Nhưng ngẫm lại thì nhờ Ryuzaki gợi ý cô mới để ý tới số trang lẫn số vòng lật sách. Có nhất thiết phải yêu cầu cô bỏ công đọc to từ đầu tiên của mỗi trang hay không? Misora không khỏi nghi ngờ rằng đó chỉ là màn kịch nhằm khiến cô tưởng mình đang tham gia vào quá trình suy luận... Sự thật là Ryuzaki đã soạn sẵn lời giải, còn Misora chỉ đóng vai trò người công bố kết quả.

Hay cô chỉ đang quá đa nghi do phải chịu áp lực từ L...? Luận ra tên nạn nhân thứ hai từ giá sách

trong phòng ngủ của Believe Bridesmaid là thu hoạch hết sức giá trị đối với quá trình phá án. Sau đó cô đã tiếp tục điều tra và xác định trong toàn vùng Đại Los Angeles chỉ có mình nạn nhân thứ hai mang tên Quarter Queen. Nhưng cô vẫn mơ hồ cảm thấy bất an.

Ngày 16/8, Misora Naomi đến hiện trường nạn nhân thứ hai bị sát hại, ở Đại lộ 3, Downtown. Vì không quen thuộc khu vực này nên cô phải liên tục xem bản đồ để tìm kiếm địa điểm. Hôm nay là ngày thứ hai tính từ khi bắt đầu điều tra. Trong bối cảnh không rõ án mạng thứ tư sẽ xảy ra khi nào, cô vốn mong tới thẳng Downtown sau khi rời nhà Believe Bridesmaid, nhưng trước đó còn phải hoàn thành một khối lượng lớn công việc điều tra và thu thập chứng cứ, rồi do đi lại không tiện, kết quả là hôm sau mới tới hiện trường vụ thứ hai.

Tính từ án mạng gần nhất, hôm nay đã là ngày thứ ba. Thời gian giữa các lần gây án đang là chín ngày, bốn ngày, chín ngày, vậy vụ tiếp theo sẽ cách vụ gần nhất bốn ngày. Nếu tên tội phạm bị ám ảnh kia tiếp tục tuân thủ chu kì này, án mạng thứ tư sẽ xảy ra ngay ngày mai, trước sự bất lực của Misora. Hiện giờ cô không có cách nào ngăn chặn. Nên chỉ

biết làm hết khả năng. Do chưa có cơ sở để đối phó với nguy cơ sắp ập đến...

Mặt khác, theo kết quả điều tra của L, đúng là cha mẹ Believe Bridesmaid đã yêu cầu thám tử tư mang tên Ryuzaki Rue điều tra vụ án. Không những thế, người thân của nạn nhân thứ hai Quarter Queen và nạn nhân thứ ba Backyard Bottomslash cũng yêu cầu anh ta điều tra án mạng. Tình hình quá minh bạch, khiến Misora lại càng thấy đáng ngờ. Nhưng nếu đó là sự thật thì cô cũng chẳng thể chất vấn hay công kích đối phương.

Tuy nhiên, với năng lực điều tra của mình, ngay cả L cũng chưa thể làm sáng tỏ hoàn toàn nghi vấn xoay quanh Ryuzaki. Vì thế L muốn cô tiếp tục để Ryuzaki tùy ý hành động dưới danh nghĩa hợp tác điều tra, cùng nhau suy luận. Có lẽ L đã đưa ra kết luận nhất định về Ryuzaki, Misora thoáng nghĩ. Chẳng qua vì vấn đề rủi ro nên L không thể nói với cô... Misora chưa bao giờ ngây thơ nghĩ rằng L sẵn lòng tiết lộ tất cả thông tin cho cô. Vậy thì thông tin về Ryuzaki chắc cũng không phải ngoại lệ...

Song suy cho cùng, nghi vấn của cô chỉ là nghi vấn vô căn cứ. Đúng là Ryuzaki đáng nghi, nhưng anh ta chưa làm gì cụ thể. Tất cả mới dừng lại ở mức ngờ vực. Có điều, cô không ngăn được cảm

giác phiền muộn khi nghĩ tới việc hôm nay lại phải chứng kiến cảnh Ryuzaki bò lổm ngổm khắp hiện trường án mạng. Thú thật, đêm qua Misora đã mơ thấy cảnh đó, giấc mơ khiến cô bình thường rất khó thức giấc cũng phải choàng tỉnh dậy.

Đúng lúc này, 10 giờ sáng ngày 16/8...

Misora Naomi bị tấn công.

Khi đang đi tắt qua con hẻm vắng vẻ, tù mù vì thiếu sáng để tới hiện trường án mạng, cô đã bị đánh tập hậu bằng túi cát. Không, cú đánh không trúng đích, bởi Misora đã kịp thời hụp người tránh thoát.

Túi cát là vũ khí gọn nhẹ. Cách làm rất đơn giản, chỉ việc đổ cát vào túi da là xong. Tính chất đơn giản này giúp tội phạm dễ dàng che giấu vũ khí, mà lại không gây ảnh hưởng tới hiệu quả tấn công. Misora nghe tiếng vun vút khi túi cát cắt ngang không khí, sượt qua tóc mình. Khi trở thành tay chân, đôi mắt và cả lá chắn của L, dĩ nhiên cô đã xác định tinh thần đối mặt với nguy hiểm. Vì thế cô không mấy ngạc nhiên mà chỉ nghĩ “Biết ngay mà” trước khi nhanh chóng chuyển hướng tư duy.

Lợi ích bất ngờ của việc bị tấn công là dễ dàng đánh bay khỏi đầu cảnh Ryuzaki bò lổm ngổm. Misora chống hai tay xuống mặt đường nhựa, lấy đà

tung đôi chân dài lên không. Trong tư thế lộn ngược, cô nhắm vào kẻ tấn công, xoay mình tung ra một cú đá. Không trúng. Chẳng sao, mục đích chính của động tác này là tạo khoảng cách, từ đó xác định đối phương là ai.

Kẻ tấn công chỉ có một, tất nhiên là đeo mặt nạ kín mít. Misora không ngờ đối phương ra tay đơn độc, nhưng khi thấy ngoài túi cát ở tay phải, đối phương còn cầm một cây gậy sắt dày cui ở tay trái, cô liền nhận định tình huống này thực sự không an toàn, dù cô tỏ ra gan dạ đến đâu đi nữa. Tên này không phải con đồ bình thường.

Giống như hôm qua, Misora không mang súng. Tất nhiên, cô cũng chẳng có phù hiệu hay còng tay. Chạy trốn có lẽ là lựa chọn hợp lý nhất. Nhưng Misora không hiền lành đến mức lập tức bỏ chạy khi bị tấn công. Biệt danh của cô ở FBI là “Misora-thăm-sát”. Tuy biệt danh này chứa đầy ác ý, nhưng cũng không hẳn là thất thiệt. Không có lửa làm sao có khói.

Khi tiếp đất, Misora xuống tấn, xoạc hai chân theo chiều dọc, giơ tay phải ra trước mặt thủ thế. Đối phương do dự giây lát rồi mới lao vào cô, lần này không vung túi cát mà vung gậy sắt. Misora lật người tránh, sau đó tận dụng con hẻm chật hẹp để

thực hiện cú đá lăng ngang, gót chân phải nhắm tới thái dương địch thủ. Lần này cô đã nghiêm túc tấn công, nhưng đối phương vẫn tránh được.

Và rồi, trận giao chiến đột ngột kết thúc ở đó.

Misora không hề có ý trốn chạy, nhưng đối thủ của cô lại không đủ nhiệt tình để đánh tiếp. Misora vừa đứng thẳng trở lại, kẻ tấn công liền quay lưng bỏ chạy. Cô thoáng nghĩ đến việc đuổi theo và đã dậm tiến lên mấy bước, nhưng lại cân nhắc rồi từ bỏ ý định. Nhiều khả năng đối phương là đàn ông. Cô không nghĩ mình sẽ thua khi đấu tay đôi, nhưng chạy đua là chuyện khác. Chạy không phải sở trường của cô. Cô không muốn lãng phí thể lực một cách vô ích.

Misora chỉnh lại đầu tóc bị rối sau khi vận động mạnh, lấy di động trong túi gọi cho L. Tuy nhiên, cô chỉ nghe thấy tiếng tút tút kéo dài. Đường dây không được kết nối. Dù gì L cũng là thám tử nổi tiếng thế kỉ, vô cùng bận rộn, không liên lạc được ngoài giờ cố định cũng là điều dễ hiểu.

May là Misora không bị thương, báo cáo để sau cũng được. Thay vào đó, bây giờ cô nên mau chóng đến hiện trường án mạng. Sau vụ tấn công vừa rồi, mối nghi ngờ của cô đối với Ryuzaki càng tăng. Cô không thể xác định kẻ tấn công là nhân vật liên quan

đến vụ án, hay chỉ là kẻ vô can nhưng biết về mối quan hệ giữa cô và L... Tuy nhiên, dù là ai, việc hắn xuất hiện vào thời điểm này vẫn cho thấy xác suất đáng kể là Ryuzaki nhúng tay vào... Có lẽ cô cũng nên tự điều tra về Ryuzaki, nhằm mục đích tự vệ, thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào L. Hay là liên lạc với Raye để nhờ anh bí mật tra giúp? Misora vừa nghĩ vừa bước ra khỏi hẻm.

Đúng như dự đoán, Misora Naomi không đuổi theo.

Sau khi chạy khỏi con hẻm, ra đến đường lớn, kẻ tấn công leo lên chiếc xe hơi đã nổ máy từ trước, lái đi. Được một lúc, hắn nhìn vào gương chiếu hậu để kiểm tra, rồi cho xe vào một bãi đỗ đã tìm hiểu từ trước. Chiếc xe này là xe ăn cắp, không lo để lại dấu vết, nên cứ bỏ luôn ở đây cũng được. Kẻ tấn công đi bộ ra khỏi bãi, có chú ý để tránh máy quay an ninh. Tất nhiên, mặt nạ, túi cát và gậy sắt đều đã bỏ lại trong xe. Hắn ném tất cả vào ngăn đựng găng tay. Đương nhiên, không còn dấu vân tay nào lưu lại trên đó.

Ngay từ đầu, hắn đã không định làm gì Misora

Naomi vào hôm nay. Hấn chỉ khiêu khích sơ sơ để đánh giá năng lực điều tra của cô. Tuy tấn công Misora từ sau lưng, nhưng hấn không có ý định làm cô bị thương.

Mà muốn giết phăng cô luôn...

Song cô ta sẽ không chết.

Cô ta vừa né đòn là hấn biết rồi.

Tuy nhiên phải thừa nhận, dù bỏ qua sự thật là chưa đến lúc từ thần vẫy gọi, cô gái đó vẫn rất ấn tượng. Cô ta tránh được đòn tấn công mà không cần quay đầu, hơn nữa còn đổi sang phản công ngay lập tức... Không hổ là quân cờ L chọn. Trí óc và cả sự gan góc trước hoàn cảnh đều vượt trội. Hấn nhiên phải thề.

Có vẻ cô ta đủ tư cách. Tư cách đối đầu với hấn.

Kẻ tấn công vượn cổ rằng rắc.

Hấn bước trên đường trong tư thế ngoẹo đầu kì quái.

Kẻ tấn công Misora...

Beyond Birthday, hung thủ LABB liên hoàn án, sai bước trên đường với nụ cười tàn nhẫn.

“Chào cô Misora. Cô đến muộn.”

Misora vừa đặt chân vào căn hộ 605 nơi Quarter Queen từng sống, Ryuzaki đã lên tiếng mà chẳng buồn quay đầu lại, giọng đều đều, “Xin hãy tuân thủ giờ hẹn. Thời gian là tiền bạc, là vấn đề sinh tử đấy.”

“Hả...”

Ryuzaki không ở tư thế bò bốn chân. Bởi anh ta đang kiểm tra ngăn trên của tủ kéo đựng quần áo. Misora không dám nói mình đến vào thời điểm phù hợp, vì ngăn Ryuzaki đang kiểm tra chính là chỗ cất đồ lót của nạn nhân, cô bé 13 tuổi Quarter Queen. Trông Ryuzaki lúc này giống kẻ biến thái chơi đùa với quần lót bé gái hơn là thám tử đang tra án.

Misora có cảm giác mình vừa bị phủ đầu. Cô vốn định mượn việc bị tấn công trong con hẻm để tỏ thái độ cứng rắn hơn thường lệ với Ryuzaki, nhưng khí thế của cô đã bị dập tắt một cách chóng vánh. Nếu màn phủ đầu này nằm trong tính toán của Ryuzaki thì anh ta khá đáng nể, nhưng khả năng ấy rất khó tồn tại. Ngược lại, nên cho rằng anh ta quả thật đang chơi đùa với quần lót của bé gái.

Misora thờ dãi nhìn quanh. Căn hộ không lớn lắm, nhỏ hơn cả phòng ngủ của Believe Bridesmaid. Tuy chưa tới nỗi thể hiện sự chênh lệch giàu nghèo, nhưng thực tế này vẫn khiến cô cảm thấy rất khó

nhìn ra mối liên hệ giữa nạn nhân thứ nhất và thứ hai.

“Nếu tôi không nhầm... Nạn nhân sống cùng bà mẹ đơn thân, hiện chị ta đã trở về nhà mẹ đẻ, phải không? Có vẻ chị ta bị sốc nặng.”

“Phải. Vì sống trong cư xá vốn dành cho sinh viên đại học ở một mình, hai mẹ con đã thu hút sự chú ý của khá nhiều người. Sáng nay tôi đã thăm dò đôi chút và hỏi được không ít chuyện thú vị. Tuy hầu hết đều trùng với nội dung điều tra của cảnh sát mà cô Misora cho tôi xem hôm qua. Vào thời điểm án mạng xảy ra, mẹ nạn nhân đang đi du lịch. Người đầu tiên phát hiện án mạng là một sinh viên nữ sống bên cạnh, do nghe thấy những âm thanh đáng ngờ... Bà mẹ gặp lại con gái trong nhà xác bệnh viện.”

“...”

Vừa nghe Ryuzaki nói, Misora vừa kiểm tra tường, đúng hơn là kiểm tra dấu vết chỗ từng găm bù nhìn. Trong bốn bức tường, chỉ có tường trở cửa ra vào là nguyên vẹn, ba tường còn lại đều có lỗ. Tương tự ở phòng ngủ của Believe Bridesmaid, những cái lỗ ấy chính là vị trí găm bù nhìn rơm.

“Có gì đáng chú ý sao, cô Misora?”

“À vâng... Hôm qua, chúng ta...” Misora nhấn

mạnh ở chữ “chúng”. “Đã giải mã được lời nhắn hung thủ để lại hiện trường án mạng thứ nhất, nhưng... Ta vẫn chưa đủ động đến chủ đề bù nhìn rơm hay căn phòng khóa trái.”

“Đúng vậy.”

Sau khi đóng ngăn kéo, Ryuzaki bắt đầu bò bằng tứ chi.

Khác với hiện trường án mạng trước, hiện trường vụ thứ hai là nơi ở của hai người, đồ đạc khá nhiều và lộn xộn. Bò quanh chỗ này có vẻ bất tiện. Tuy nhiên, Ryuzaki không hề nản lòng mà vẫn duy trì tư thế ấy để di chuyển tới bên kia căn phòng. Misora ước gì anh ta nản lòng đi cho cô nhờ.

“Nhưng cô Misora này, có lẽ không cần suy nghĩ quá nhiều về vấn đề căn phòng khóa trái. Đây không phải tiểu thuyết trinh thám. Thực tế, rất có thể hung thủ đã sử dụng chìa khóa dự phòng. Trên đời đâu có ổ khóa nào không có chìa dự phòng.”

“Ừm, anh nói không sai... Nhưng liệu hung thủ của vụ án này có sử dụng thứ tầm thường như chìa khóa dự phòng không? Vốn dĩ không cần dàn dựng căn phòng khóa trái. Nhưng hẳn vẫn cố ý làm vậy. Hẳn phải có bí ẩn nào đó đằng sau hành động này chứ?”

“Bí ẩn...”

“Hoặc có thể là trò chơi, thú tiêu khiển...”

“Phải. Cũng có thể.”

Misora kiểm tra cánh cửa vừa bước qua. So với cửa ở hiện trường án mạng thứ nhất thì thiết kế khác (do một bên là cửa vào căn hộ, một bên là cửa vào nhà riêng), còn cấu tạo và kích thước gần như tương đồng, cùng dùng khóa chốt vặn.

Đây là loại khóa khá phổ biến, nguyên lý hoạt động đơn giản, nắm lấy chốt rồi xoay là mở được. Loại khóa này còn khiến nhà cửa dễ bị bọn trộm ghé thăm, nhờ thủ thuật “xoay chốt vặn”. Khoan lỗ trên cửa, thò tay vào qua chỗ hổng là xoay được chốt. Nhưng đương nhiên, ở hiện trường án mạng thứ nhất, thứ hai và thứ ba đều không có vết khoan trên cửa.

“Anh Ryuzaki thì sao? Nếu muốn khóa cánh cửa này từ bên ngoài, anh sẽ sử dụng biện pháp nào?”

“Tôi sẽ dùng chìa khóa.”

“Không, không phải thế, lúc đó anh không có chìa khóa.”

“Tôi sẽ dùng chìa dự phòng.”

“Không, không phải thế, lúc đó anh không có chìa dự phòng.”

“Tôi sẽ không khóa cửa.”

“...”

Cũng phải, người bình thường sẽ nghĩ như vậy.

Misora dùng tay đẩy, rung cánh cửa.

“Anh Ryuzaki, trong tiểu thuyết trinh thám có một thủ thuật dân dụng căn phòng khóa trái nổi tiếng, sử dụng kim và chỉ... Hãy nhìn xem, tuy gọi là phòng kín, nhưng thông thường cửa phòng của các gia đình không hoàn toàn kín khí. Đây không phải giá sách của Believe Bridesmaid, không bị đóng kín đến mức chặn hết mọi khe hở... Vật mảnh cỡ sợi chỉ vẫn có thể luồn qua. Nếu luồn sợi chỉ qua khe cửa, buộc vào chốt vặn, cuốn quanh...”

“Không thể. Dù có khe cửa thì nó cũng rất hẹp. Hơn nữa, ở góc độ đó, một phần lực kéo sẽ bị phân tán, chuyển hướng tác động lên cánh cửa. Bởi phần lớn chiều dài sợi chỉ tiếp xúc với bề mặt cửa, cô cứ thử thì sẽ biết. Bất kể buộc chỉ vào chốt vặn kiểu gì, lực vẫn kéo thẳng cánh cửa ra ngoài. Tức là cô đang cố kéo cánh cửa chỉ mở được vào trong theo hướng ngược lại.”

“Cũng phải... Có điều với loại khóa đơn giản thế này, mảnh khóa cũng chẳng có đất dụng võ. Cửa

phòng khóa trái trong tiểu thuyết trinh thám thường được thiết kế phức tạp hơn.”

“Có vô số cách dàn dựng căn phòng khóa trái. Bên cạnh đó, không thể loại trừ khả năng hung thủ sử dụng chìa khóa dự phòng. Hơn thế, cô Misora, vấn đề là ‘tại sao hung thủ lại cố ý tạo ra căn phòng khóa trái’ dù không nhất thiết phải làm. Câu đố, nếu thực sự tồn tại, được hãn đặt ra vì mục đích gì?”

“Tôi nói rồi, chơi đùa, tiêu khiển...”

“Vì mục đích gì?”

“...”

Nếu hỏi mục đích, thì phải hỏi mục đích của tất cả những gì hãn làm. Gửi câu đố ô chữ đến Sở Cảnh sát Los Angeles, để lại lời nhắn trên giá sách, sát hại ba người cho đến thời điểm hiện tại... Nếu hung thủ có mục đích rõ ràng thì rốt cuộc mục đích đó là gì? Ngay cả khi hãn giết người một cách bừa bãi, cũng phải có nguyên nhân chứ... L đã bảo cô đi tìm mất tích còn thiếu kết nối các nạn nhân, nhưng tới giờ cô vẫn giậm chân tại chỗ.

Misora tựa vào tường, lấy tấm ảnh trong túi ra. Tấm ảnh chụp nạn nhân thứ hai, bị sát hại trong chính căn phòng này.

Trong ảnh là một cô bé tóc vàng đeo kính, nằm

sắp. Nếu nhìn kĩ, có thể thấy đầu nạn nhân biến dạng theo hình dạng hung khí, đôi mắt bị khoét sâu. Mắt nạn nhân bị nghiền nát sau khi cô bé tử vong, nghĩa là giống những vết rạch trên ngực Believe Bridesmaid, chỉ là hành động hủy hoại thi thể, không liên quan trực tiếp tới nguyên nhân cái chết. Không biết hắn đã sử dụng công cụ gì. Khuôn mặt dễ thương thế này mà nữ nghiền nát mắt người ta, kẻ thủ ác điên rồ tới cỡ nào chứ?

Nghĩ tới đây, Misora cảm thấy nôn nao. Làm đặc vụ FBI nhưng Misora hoàn toàn không phải kiểu người có lòng chính nghĩa mạnh mẽ. Dầu vậy, vẫn có những điều mà cô không thể dung thứ. Hành vi của hung thủ đối với nạn nhân thứ hai, không nghi ngờ gì nữa, chính là một trong số đó.

“Giết trẻ con... Đúng là khủng khiếp.”

Nhưng dường như Ryuzaki cũng không thấy có vấn đề gì lắm, bởi anh ta chỉ dùng giọng điệu khá lãnh đạm để nói với Misora, “Giết người lớn cũng khủng khiếp, cô Misora. Không có gì khác biệt giữa việc sát hại trẻ con hay người lớn.”

“Anh Ryuzaki...”

“Tôi đã kiểm tra tổng thể căn hộ.” Ryuzaki đứng lên, lau đi lau lại cả hai tay vào quần jeans. Dường

như anh ta vẫn ý thức được rằng tay sẽ bẩn khi bò trên sàn. “Không có gì đáng giá cả.”

“Hóa ra nãy giờ anh tìm kiếm đồ vật đáng giá à?”

Anh là kẻ trộm hay sao?

Hơn nữa còn là kẻ trộm khá chuyên nghiệp.

“Không, đơn giản là để đề phòng thôi. Xét khả năng hung thủ gây án để cướp tài sản thì so với nạn nhân thứ nhất và thứ ba, nạn nhân thứ hai không phù hợp. Vì thế tôi mới đoán trong nhà nạn nhân thứ hai có tiền tiết kiệm, nhưng xem ra tôi đã lầm. Chúng ta hãy nghỉ ngơi một lúc. Cô Misora, cô có muốn dùng cà phê không?”

“À vâng, có, cảm ơn anh.”

“Vậy xin đợi một chút.”

Nói xong, Ryuzaki đi về phía nhà bếp. Chắc hôm nay anh ta lại làm mát mát trong tủ lạnh, nhưng thôi, kệ đi. Misora ngưng nghĩ về mát và bước tới cạnh bàn. Cô đã không kịp đề cập tới vụ tấn công trong hẻm, cũng không kịp chất vấn Ryuzaki... Không sao. Hãy chuyển sang chiến thuật âm thầm quan sát phản ứng của anh ta. Cô vốn không có chứng cứ chứng minh kẻ tấn công là tay chân của Ryuzaki, làm theo cách này sẽ dễ thăm dò động thái tiếp theo của anh ta hơn.

“Xin lỗi vì đã để cô chờ.”

Ryuzaki quay lại từ nhà bếp, bưng hai tách cà phê trên khay. Anh ta đặt một tách xuống trước mặt Misora, tách còn lại ở chỗ đối diện, sau đó kéo ghế ngồi bằng tư thế kì quái mà cô trông thấy hôm qua. Co chân, hai tay ôm gối. Chưa bàn tới phép lịch sự, nhìn qua đã thấy ngồi được trong tư thế đó là rất khó. Thật không hiểu nổi anh ta làm thế nào, Misora vừa tự hỏi vừa uống một ngụm cà phê.

“Khụ...!” Cô lập tức nhổ ra khỏi miệng. “Khụ... Khụ... A a a...!”

“Sao vậy, cô Misora?” Ryuzaki xì xụp uống cà phê, mặt tỉnh bơ. “Đưa vào miệng rồi mà còn nhổ ra là bất lịch sự lắm đấy, cô Misora. Bên cạnh đó, tiếng hét khủng khiếp vừa rồi có thể hủy hoại hình tượng của cô. Sở hữu ngoại hình xinh đẹp là điều may mắn, vì thế xin cô hãy giữ gìn hình ảnh.”

“Ng... ngọt đến chết người... Đây là chất độc!”

“Không phải chất độc. Chỉ là đường thôi mà.”

“...”

Hung thủ là anh hả?

Misora nhìn lại tách cà phê trên tay. Thứ trong tách trông giống chất rắn hơn là chất lỏng. Một vật

chất dạng sol¹, không, dạng gel², giống đường ngấm cà phê hơn là cà phê pha đường, đang lăm liệt khẳng định sự tồn tại của mình. Cô đã trót uống thứ này giữa lúc phân tâm vì dáng ngồi của Ryuzaki hay sao...

“Tôi có cảm giác vừa uống bunn...”

“Bunn không ngọt như vậy.”

“Đây là ‘bunn ngọt’...”

Dù anh ta có đặt cho nó cái tên nghe như tác phẩm nghệ thuật thì cảm giác sần sạn kinh khủng đang thống trị khoang miệng cô cũng không biến mất. Ryuzaki tiếp tục xì xụp uống cà phê... Không, húp cà phê. Có vẻ anh ta pha tách cà phê như vậy không phải vì căm ghét hay muốn quấy rối cô, mà vì lượng đường này mới là mức tiêu chuẩn đối với anh ta.

“Phù. Quả nhiên cà phê giúp tinh thần sảng khoái hơn hẳn.” Sau khi uống cạn một tách khoảng hai lạng đường, Ryuzaki cảm thán rồi quay sang nói với Misora. “Giờ đầu óc minh mẫn rồi, tôi có thể nói với cô một việc chứ?”

1. Hệ phân tán gồm chất phân tán ở thể rắn, môi trường phân tán ở thể lỏng.

2. Hệ phân tán gồm chất phân tán ở thể lỏng, môi trường phân tán ở thể rắn.

Nếu có thể, Misora muốn đứng ngay lên, rời khỏi ghế và vào nhà vệ sinh để rửa sạch khoang miệng đầy đường, nhưng lại không thể phớt lờ Ryuzaki. Cô giục anh ta tiếp tục.

“Anh cứ nói.”

“Về mắt xích còn thiếu.”

“Anh đã tìm ra điều gì sao?”

“Cho rằng hung thủ nhắm tới tài sản có lẽ không phải là hướng điều tra hay, nhưng... Tối qua, sau khi từ biệt cô Misora, tôi đột nhiên chú ý tới một chi tiết khá thú vị. Đó là điểm chung giữa các nạn nhân, nhưng đến nay vẫn chưa được ai chú ý tới.”

“Đó là gì vậy?”

“Chính là chữ cái đầu, cô Misora. Có một điểm chung về chữ cái đầu trong tên các nạn nhân. Believe Bridesmaid. Quarter Queen. Backyard Bottomslash. B-B, Q-Q, B-B. Nói cách khác, chữ cái đầu trong tên họ của các nạn nhân giống nhau... Ủa, sao thế, cô Misora?”

“Không có gì...”

Chỉ thế thôi ư? Dường như sự thất vọng của Misora đã lộ hết ra qua vẻ mặt, khiến Ryuzaki ngừng lời giữa chừng, nhưng Misora cũng chẳng buồn che

giấu. Thật vô nghĩa, ngay từ lúc nhìn thấy tên họ của ba nạn nhân, Misora đã nhận thấy điểm này. Đầu cần ra vẻ thần bí như thế.

“Anh Ryuzaki... Trên thế giới, không, ngay tại Los Angeles thôi, anh nghĩ rốt cuộc có bao nhiêu người có chữ cái đầu trong tên họ giống nhau? Bảng chữ cái từ A đến Z có 26 chữ, làm một phép tính đơn giản đã thấy một trong 26 người có tên như vậy rồi. Không thể coi đây là điểm chung.”

“Vậy ư? Thế mà tôi cứ tưởng đó là một khám phá quan trọng...” Ryuzaki cố vẻ thất vọng, tuy không rõ bao nhiêu phần là thật lòng.

Trông anh ta như đang hờn dỗi, nhưng hiển nhiên không dễ thương chút nào. Nếu anh ta cố ý thì đây đúng là cách thể hiện bản thân tồi nhất.

“Nói theo cách đó thì tên anh, Ryuzaki Rue, chẳng phải cũng là R-R sao?”

“Ừ nhỉ. Tôi không nhận ra đấy.”

“Đúng là... vớ vẩn.”

Cô thật ngốc khi đặt kì vọng vào Ryuzaki. Xem ra cô đã cả nghĩ khi cho rằng anh ta là người dẫn dắt mình đi tới câu trả lời hôm qua.

R-R?

“Cô Misora.”

“Hả, à, vâng?”

“Theo lời cô Misora thì suy luận của tôi vô dụng rồi. Vậy quá trình điều tra của cô thì sao, có tiến triển gì không?”

“Không, không có gì đáng được gọi là tiến triển. Nên tôi cũng không thể trách cứ anh Ryuzaki nhỉ. Tôi nghĩ là cứ tập trung suy luận theo hướng tìm kiếm lời nhắn mà hung thủ để lại hiện trường như hôm qua đi. Thành thật mà nói, tôi có cảm giác đang nằm trong lòng bàn tay của hung thủ, điều này khiến tôi bực bội, không thoải mái được...”

“Cứ để hung thủ tưởng rằng chúng ta đang nằm trong lòng bàn tay hắn. Khiến đối phương đặc ý rồi khai thác manh mối cũng là một chiến lược tuyệt vời. Xem nào, cô Misora, nếu hung thủ để lại lời nhắn... Nó sẽ ở đâu?”

“Dù nó ở đâu thì chúng ta cũng đoán trước được nội dung. Nhiều khả năng nó chỉ tới tên họ hoặc địa chỉ của nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash. Cứ xét từ câu đố ô chữ cảnh báo án mạng thứ nhất, rồi số trang của cuốn sách dự báo án mạng thứ hai thì thấy.”

“Phải. Tôi cũng chung ý kiến với cô.”

“Tuy nhiên đến nay chúng ta vẫn chưa tìm ra cơ sở để suy đoán lời nhắn này được gài vào đâu. Nếu tìm ra tính quy luật trong thói quen gây án của hung thủ, thì mới có cơ hội bắt giữ hắn...”

Thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn.

Hình như hôm qua Ryuzaki đã nói thế.

Có thể là bản thân nạn nhân hoặc giá sách.

Có thứ gì tương tự trong căn hộ này không? Thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn. Thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn... Misora lặp đi lặp lại câu này quá nhiều lần, tới mức cô cảm thấy ý nghĩa của nó sắp loạn cả lên.

127

“Nếu vậy...” Ryuzaki nói, “Dù chúng ta có tìm thấy gì, thứ đó cũng chỉ có thể là lời nhắn chỉ tới nạn nhân thứ ba. Chi bằng bỏ qua chỗ này, đi thẳng đến hiện trường vụ thứ ba có lẽ sẽ hiệu quả hơn. Bên cạnh việc giải quyết vụ án, ngăn chặn án mạng thứ tư cũng là mục đích của chúng ta mà.”

“Anh nói cũng đúng.”

Misora là người đề cập tới khả năng xảy ra án mạng thứ tư với Ryuzaki, nhưng phản ứng của anh ta khi ấy khiến cô có cảm giác Ryuzaki đã nghĩ tới điều này ngay từ đầu, thành ra câu trả lời của cô hơi mơ hồ.

“Chúng ta không thể ngăn chặn vụ thứ ba vì nó đã xảy ra, nhưng vẫn có khả năng ngăn chặn vụ thứ tư. Do đó thay vì lãng phí thời gian ở đây để tìm kiếm lời nhắn đã biết trước nội dung, tôi thấy đến thẳng hiện trường vụ thứ ba để tìm kiếm lời nhắn chỉ tới nạn nhân thứ tư thì có ích hơn.”

“Vậy thì chẳng phải chúng ta sẽ rơi vào thế bị động so với hung thủ sao? Như thế ta luôn chậm chân hơn hẳn ấy... Không chừng chúng ta sẽ bỏ qua manh mối liên quan tới hung thủ, thứ có khả năng tồn tại trong phòng này, dấu chỉ là cảm quan hay cảm giác chứ không phải chứng cứ cụ thể... Ngăn chặn án mạng thứ tư đương nhiên là quan trọng, nhưng nếu quá tập trung vào đó, chúng ta sẽ đánh mất vị thế chủ động.”

“Cô không phải lo. Tôi thuộc phe công mà.”

“Phe công?”

“Vâng, tôi sẽ chủ động tấn công tích cực.” Ryuzaki nói. “Tôi chưa từng rơi vào thế bị động. Từ khi sinh ra tới giờ tôi chưa bao giờ tuân thủ đèn tín hiệu giao thông, đó là một trong số ít những niềm tự hào của tôi.”

“Anh phải tuân thủ đèn tín hiệu giao thông chứ.”

“Tôi không thích.”

Thằng thùng bác bỏ...

“Nhiều khả năng việc ngăn chặn án mạng thứ tư sẽ giúp chúng ta xác định và bắt giữ hung thủ. Khách hàng của tôi mong muốn điều này hơn cả. Tuy nhiên, tôi cũng hiểu điều cô Misora muốn nói. Hay ta làm thế này đi. Tôi đã kiểm tra xong căn hộ, vì vậy trong khi cô Misora tiến hành quá trình điều tra, tôi muốn xem xét vụ án thứ ba. Cô có thể cho tôi xem tài liệu điều tra hôm qua một lần nữa không?”

“Ý anh là chúng ta chia nhau điều tra? Cũng được thôi...”

Dù sao thì ngay từ đầu cô đã không có ý định hợp tác với anh ta.

Misora lấy tấm bìa kẹp tài liệu từ túi xách đặt ở ghế bên cạnh. Sau khi kiểm tra chắc chắn rằng ở trong có thông tin về vụ án thứ ba, cô với tay qua bàn, đưa cho Ryuzaki.

“Còn nữa... Đây là ảnh chụp hiện trường.”

“Cảm ơn cô.”

“Nhưng như tôi đã nói ban nãy, vẫn chưa có bất cứ tiến triển nào. Nội dung giống hệt hôm qua.”

“Vâng, tôi biết. Tuy nhiên tôi vẫn có vài điều muốn kiểm tra. Tấm ảnh này khủng khiếp thật đấy.”

Nói đoạn, Ryuzaki đặt một trong những tấm ảnh vừa nhận được lên bàn, để Misora cũng có thể nhìn thấy. Đó là ảnh chụp tử thi của nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash, thi thể kì dị tới mức một đặc vụ FBI từng lăn lộn qua nhiều hiện trường khủng khiếp như Misora Naomi cũng muốn quay mặt đi. So với trường hợp này thì ngực đầy vết cắt hay mắt bị nghiền nát chẳng là gì cả.

Tử thi nằm ngửa, tay trái và chân phải bị cắt lìa khỏi khớp vai và khớp đùi. Hiện trường đầy máu, trông như một biển chất lỏng màu đỏ.

“Chân phải bị bỏ trong phòng tắm, cánh tay trái chưa rõ tung tích... Có thể thấy rõ ràng hung thủ đã mang nó đi. Nhưng vì lý do gì cơ chứ?”

“Lại là câu hỏi này sao? Tuy nhiên, anh Ryuzaki, không chừng đó chính là thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn. Cánh tay trái của nạn nhân ấy.”

“Hung thủ cần cắt đứt tay trái của nạn nhân... Nhưng hẳn lại không mang chân phải đi, mà chỉ vút vào phòng tắm. Điều này có ý nghĩa gì?”

“Dù sao đi nữa, chiều nay chúng ta cứ tới hiện trường vụ án thứ ba... Tuy nhiên, hãy để tôi điều tra căn hộ này thêm vài tiếng.”

“Vâng. Làm vậy đi. Nhắc mới nhớ, trong chiếc

tủ đằng kia có album ảnh của nạn nhân đấy, cô Misora. Cô kiểm tra xem. Tôi nghĩ qua đó, cô có thể biết thêm thông tin về sở thích và quan hệ bạn bè của nạn nhân.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ xem.”

Trong khi Ryuzaki chăm chú đọc tài liệu điều tra, Misora đứng lên khỏi ghế, trước tiên là vào nhà vệ sinh đã. Không thể chịu nổi cái cảm giác sạn sạn trong miệng này lâu hơn được. Vào tới nơi, cô lập tức súc miệng. Một lần là không đủ, cô súc đi súc lại đến hai, ba lần.

Misora tự hỏi có nên liên lạc với L hay không. Khi này đường dây không kết nối được, nhưng giờ thì... Không, nếu ngôi nhà lớn như hôm qua thì còn tiện, đằng này là căn hộ dành cho sinh viên, Ryuzaki ở ngay bên cạnh, làm như thế rất nguy hiểm. Dù cô gọi điện trong nhà vệ sinh, anh ta vẫn nghe được mà chẳng cần đến gần cửa. Sớm muộn cô cũng phải báo cáo với L về vụ tấn công, nhưng... Đối với L, đó có phải chuyện cần báo cáo không?

Cô ngẩng lên, nhìn mặt mình trong gương.

Misora Naomi.

Đây chính là cô.

Cô hiểu rõ điều đó.

Chắc hẳn nhiều người từng gặp cảm giác là lạ khi nhìn chăm chăm vào một từ quá lâu, tự dưng không rõ từ ấy viết thế có chuẩn không. Tương tự, khi liên tục là mình quá lâu, sẽ có ngày người ta nghi ngờ sự tồn tại của bản thân, rằng đây có đúng là mình hay không... Chính vì vậy, người ta mới cần soi mình, dù bằng gương hay thứ gì khác.

“Nhưng L thì sao?”

Misora đột nhiên tò mò về điều đó. L, thám tử nổi tiếng thế kỉ... Không ai rõ danh tính. Chưa bao giờ xuất hiện trước công chúng.

Misora Naomi chẳng biết rốt cuộc trên đời có bao nhiêu người (có khi chẳng có ai cũng nên) khẳng định được L thực sự là L. Nhưng cô vẫn thắc mắc. Ví dụ lúc nhìn vào gương, L làm thế nào để biết chắc chính L đang nhìn lại mình?

“Gương... Gương?”

Cái này...

Vừa rồi có cái gì chợt lóe lên trong đầu cô...?

Gương... Hình ảnh bị đảo chiều trái-phải... Phản xạ ánh sáng... Ánh sáng phản xạ trên mặt phẳng trơn... Thủy tinh, dung dịch bạc nitrat... Bạc, không, vật liệu là gì cũng được, quan trọng là tính chất...

Tính chất của gương... Phản xạ ánh sáng ư... Không, hình ảnh bị đảo chiều trái-phải... Đảo chiều?

“Đảo chiều... Đúng rồi, đảo chiều!”

Nhận ra điều này, Misora liền lao ra khỏi nhà vệ sinh, quay lại chỗ chiếc bàn. Ryuzaki đang đọc tài liệu điều tra. Thấy đáng vẻ hùng hổ của Misora, anh ta trợn to đôi mắt gấu trúc như thể giật mình rồi hỏi.

“Chuyện gì khiến cô vội vã thế?”

“Ảnh, ảnh chụp.”

“Hả?”

“Đưa tôi ảnh chụp.”

“À, ảnh chụp hiện trường vụ án thứ ba sao?”

Nghe vậy, Ryuzaki đặt tấm ảnh lên bàn theo đúng vị trí trước đó. Tấm ảnh chụp từ thi bị cắt rời cánh tay trái và chân phải. Vừa quan sát, Misora vừa lấy ra hai tấm nữa từ trong túi xách của mình, đặt cả ba cạnh nhau. Đó lần lượt là ảnh chụp hiện trường vụ án thứ nhất và thứ hai. Lúc này ba tấm ảnh nằm thành hàng trên bàn đang tái hiện khung cảnh hiện trường nơi các nạn nhân bị sát hại trong vụ giết người hàng loạt.

“Anh có nhận thấy không, Ryuzaki?”

“Cô muốn nói tới điều gì?”

“Điểm bất thường khi nhìn vào ba tấm ảnh này.”

“À, đó đều là tử thi, nạn nhân đều đã chết.”

“Chết không phải điều bất thường.”

“Cô nhận xét trên khía cạnh triết học đấy ư?”

“Đừng đùa nữa. Anh nhìn này, tư thế của tử thi không giống nhau. Believe Bridesmaid nằm ngửa, Quarter Queen nằm sấp, tới Backyard Bottomslash, thi thể lại nằm ngửa. Nằm ngửa, nằm sấp, nằm ngửa... Chính là như vậy.”

“Có tính quy luật ở đây ư? Có phải cũng giống khoảng cách thời gian giữa các vụ án, chín ngày, bốn ngày, chín ngày... Tức là ngày mai, án mạng thứ tư sẽ xảy ra, trong đó nạn nhân bị sát hại với tư thế nằm sấp, phải không?”

“Không, không phải... À, không, có thể... Nhưng cũng không hẳn, tôi đang nghĩ tới khả năng khác. Ý tôi là, bản thân việc tử thi của Quarter Queen ở trạng thái nằm sấp đã là bất thường.”

“...”

Phản ứng của Ryuzaki không được tích cực... chỉ ít là trông không có vẻ tích cực cho lắm. Có lẽ là vì Misora chưa diễn đạt rõ ràng những gì muốn nói. Cũng khó trách, cô đã hấp tấp trình bày do bị cuốn

theo sự kích động nhất thời khi suy nghĩ mới ở giai đoạn ý tưởng, chưa được tổng kết thành suy luận.

Misora ngồi xuống chiếc ghế cạnh Ryuzaki, nói.

“Xin hãy để tôi nghiên ngẫm một chút.”

“Cô Misora, tôi xin gợi ý, cô có thể ngồi thế này khi cần nghiên ngẫm.”

“Cách ngồi đó ư?”

Tư thế ôm gối quái dị ấy hả? Anh ta khuyến khích cô làm vậy sao?

“Thật đấy. Sức suy luận sẽ tăng 40%. Cô nhất định phải thử xem.”

“Không, thế thì... Ừm, tôi biết rồi.”

Ừm, dù gì anh ta cũng không bảo cô bò bốn chân. Đáng thử đấy chứ. Chưa biết chừng tư thế này có thể khiến cơn phấn khích quá độ vừa đột ngột dâng lên trong cô dịu xuống.

Cô thử tuân theo...

“...”

... và vô cùng hối hận. Hơn nữa, thật đáng buồn, quả là tư duy của cô đã mạch lạc hơn.

“Cô thấy thế nào, cô Misora? Phải chăng trạng thái nằm sấp của Quarter Queen chính là lời nhắn mà hung thủ lưu lại, để chỉ tới vụ án thứ ba...?”

“Không, đây không phải lời nhảm, mà là mất xích còn thiếu, anh Ryuzaki. Nó giống như phần mở rộng từ suy luận về chữ cái đầu trong tên họ của các nạn nhân mà anh nói lúc trước...”

Tuy Misora ít nhiều băn khoăn, rằng có phải cảnh tượng hai kẻ kì quái ngồi trong tư thế kì quái để đào sâu một hướng suy luận kì quái đã vượt quá định nghĩa kì quái hay không, nhưng cô vẫn lần lượt chỉ vào từng tấm ảnh. Cô nghĩ mình đã mất hẳn cơ hội bỏ chân xuống ghế. Thêm nữa, kiểu ngồi này thoải mái hơn cô tưởng.

“Chữ cái đầu trong tên các nạn nhân là B-B, Q-Q, B-B... Quả thật, chưa thể coi việc chữ cái đầu của tên họ giống nhau là mất xích còn thiếu. Nhưng chữ cái đầu trong tên họ của nạn nhân thứ nhất và nạn nhân thứ ba giống nhau, đều là B-B. Nếu nạn nhân thứ hai không phải Q-Q mà là B-B thì liệu có đủ để coi đó là mất xích còn thiếu không?”

Theo tính toán đơn giản, 26 nhân 26 bằng 676, cho ra xác suất 1:676. Thu hẹp phạm vi từ “tên họ cùng bắt đầu bởi một chữ cái” xuống “tên họ cùng bắt đầu bởi một chữ cái cụ thể” đã khiến xác suất giảm sâu đến vậy. Xét thêm độ hiếm của tên họ bắt đầu bằng chữ B, con số thực tế có lẽ còn thấp hơn.

“Cách nghĩ này khá thú vị. Nhưng cô Misora, trên thực tế nạn nhân thứ hai tên là Quarter Queen... Q-Q. Hay cô Misora đang xem xét khả năng nạn nhân thứ hai bị giết nhầm? Tức là hung thủ vốn định giết người có tên họ bắt đầu bằng B-B, tuy nhiên do nhầm lẫn nào đó mà giết nhầm người, thành ra sát hại cô bé có tên bắt đầu bằng Q-Q...”

“Anh đang nói gì thế? Lờn nhẩn để lại tại hiện trường vụ án thứ nhất chắc chắn chỉ tới Quarter Queen. Tuyệt đối không phải nhầm người.”

“Phải. Tôi lơ đãng quên mất.”

“...”

Anh ta thực sự quên ư? Cách anh ta nói câu vừa rồi toát ra vẻ cố ý... Mà thôi, cứ để ý từng li từng tí phản ứng của Ryuzaki thì không tiếp tục cuộc nói chuyện được.

“Chín ngày, bốn ngày, chín ngày. B-B, Q-Q, B-B. Nằm giữa, nằm sắp, nằm giữa... Quả là có khả năng tồn tại quy luật ‘xen kẽ’ như anh Ryuzaki nói, thực tế tôi cũng từng nghĩ tới điều đó... Nhưng anh không thấy liên hệ ‘kẻ bị ám ảnh’ với ‘quy luật xen kẽ’ là hơi khập khiễng sao? Trong hầu hết trường hợp, người bị ám ảnh sẽ hành động nhất quán từ đầu đến cuối...”

“Nhưng cách hung thủ sát hại nạn nhân - siết cổ chết, đánh đập đến chết, đâm chết - có vẻ không ‘nhất quán’ cho lắm...”

“Tôi nghĩ sự thiếu nhất quán này chính là điểm nhất quán. Có thể thấy hung thủ ám ảnh với việc thử nghiệm những phương thức giết người đa dạng. Tuy nhiên, ‘xen kẽ’ khác với ‘đa dạng’. Vì vậy, anh Ryuzaki, vừa nãy khi nhìn vào gương, một suy nghĩ chợt lóe lên trong đầu tôi... Chữ B và chữ Q có hình dạng giống nhau, phải không?”

“Chữ B và chữ Q? Không, tôi nghĩ chúng hoàn toàn khác nhau.”

138

“Không phải chữ hoa, mà là chữ thường.”

Vừa nói, Misora vừa dùng ngón trỏ phải viết hai chữ trong giả thuyết của mình lên bàn. “b” và “q”. Lặp đi lặp lại. “b” và “q”. “b” và “q”. “b” và “q”.

“Anh nhìn xem, hình dạng giống nhau. Chỉ lộn ngược lại thôi.”

“Cô muốn nói, đây là lý do hung thủ để từ thi nằm sấp?”

“Đúng vậy.” Misora gật đầu. “Theo tính toán đơn giản, tỉ lệ người có tên họ bắt đầu bằng B-B là 1:676... Giả sử đây là mắt xích còn thiếu thì ban đầu hung thủ chỉ tìm người có tên mở đầu bằng B-B,

nhưng lại gặp khó khăn. Một người đã khó, muốn tìm hai, ba, thậm chí bốn người lại càng khó. Chính vì thế, hắn đành tìm người có tên bắt đầu bằng Q-Q để thay thế... Anh nghĩ sao?”

“Tôi đồng ý với tất cả những điều cô nói, trừ chỗ ‘đành’. Bởi tôi không nghĩ người có tên họ bắt đầu bằng Q-Q dễ tìm hơn người có tên họ bắt đầu bằng B-B. Khi giả định Q-Q dễ tìm hơn, ta nên coi việc hung thủ chọn nạn nhân thay thế là một phần của câu đố dành cho đội điều tra. Lý do là nếu các nạn nhân đều có tên họ bắt đầu bằng B-B thì mất xích còn thiếu này quá dễ nhận biết. Nhưng đây vẫn chỉ là hướng suy luận trong trường hợp giả định, độ chính xác chưa đến 30%.”

“30%...” Quá thấp. Nếu đây là kì thi thì không nghi ngờ gì nữa, Misora đã bị đánh trượt.

“Tại sao?”

“Suy luận của cô được rút ra từ việc hung thủ để tử thi của Quarter Queen nằm sấp... Nói cách khác, ‘nằm sấp’ ám chỉ ‘phản chiếu’, thể hiện ý B và Q ngược nhau... Nhưng cô ạ, về cơ bản thì hướng suy luận này không thể được thiết lập.”

“Tại sao?”

“Bởi cô đang nói tới chữ thường.” Ryuzaki thẳng

thùng đáp. “Chữ cái mở đầu tên họ thường là chữ viết hoa kia mà?”

“À.”

Đúng thế. Chữ cái mở đầu tên họ không được viết bằng chữ thường, mà phải sử dụng chữ viết hoa. Dù sao Quarter Queen cũng là “Q-Q”, chứ không phải là “q-q”. Tương tự, “B-B” không bao giờ được hiểu thành “b-b”.

“Tôi cứ tưởng mình đang đi theo hướng suy luận hợp lý.”

Misora vùi mặt vào đầu gối. Kết luận của cô quá lỏng lẻo... Phải chăng cho rằng kẻ bị ám ảnh không lựa chọn quy luật “xen kẽ” là quá gượng ép? Tuy nhiên, sự tương đồng giữa “b” và “q” vẫn có ý nghĩa sâu sắc nào đó...

“Đôi lúc đi trật hướng là chuyện khó tránh, cô Misora. Xin đừng nản chí.”

“Vâng...”

“Bên cạnh đó, có thể nói tôi rất mừng khi suy luận này không phù hợp. Bởi nếu nó đúng thì nghĩa là Quarter Queen đã phải chết thay người khác. Lấy đó làm lý do sát hại đứa trẻ mới mười mấy tuổi là quá tàn nhẫn.”

“Đúng vậy... Nghĩ theo hướng đó thì suy luận này...”

Hà?

Nghé Ryuzaki nói xong, Misora bỗng cảm thấy thắc mắc. Ban nãy anh ta bảo không có gì khác biệt giữa việc sát hại trẻ em và người lớn cơ mà... Mà không, đây là vấn đề về lý do ư? Vì lý do thay thế... Nhưng điều đó đâu mấy liên quan? Đứa trẻ mười mấy tuổi...

Trẻ con? Trẻ con? Trẻ em, còn nhỏ...?

“Không đúng, anh Ryuzaki.”

“Sao cơ?”

“Trong trường hợp này nên hiểu là chữ viết thường mới đúng.” Misora nói với giọng run rẩy. Lý do khiến cô run rẩy hiển nhiên là cơn phẫn nộ.

“Chính vì thế hung thủ đã chọn trẻ con làm nạn nhân.”

Đứa trẻ mười ba tuổi.

Chữ đầu trong tên họ.

Chữ hoa và chữ thường.

“Vì nạn nhân là trẻ con, nên phải là chữ thường mới đúng. Cũng vì vậy nạn nhân mới bị lật sấp, bị đảo ngược!”

Mất một thời gian sau Misora Naomi mới nhận ra, người nhắc tới chủ đề chữ cái đầu trong tên họ một cách lộ liễu chính là Ryuzaki, người cố ý nhấn mạnh chuyện nạn nhân là trẻ con cũng là Ryuzaki, người pha tách cà phê đầy đường khiến cô phải vào nhà vệ sinh nơi có tấm gương kích thích hướng suy luận này lại vẫn là Ryuzaki.

Dù sao thì...

Hôm đó họ đã tìm ra mất xích còn thiếu trong vụ LABB, đồng thời là yếu tố quan trọng nhất dẫn đến tên gọi chính thức về sau của vụ giết người hàng loạt này.

XIII



Hãy tưởng tượng, ta muốn giết người. Điều khó khăn nhất ở đây là gì?

3, 2, 1... Hết giờ!

Câu trả lời là: giết người.

Ồ, đừng bối rối, đây không phải trò chơi chữ nhằm mục đích trêu đùa, tôi khá nghiêm túc đấy.

“Người”, hay sinh vật mang tên “con người”, không phải một tạo vật dễ chết. Chí ít là không có chuyện kêu “Á!” hay “Hự!” rồi lăn ra chết ngay. Dù bị siết cổ, đánh đập hay đâm chém, người ta cũng không chết một cách chóng vánh. “Người” là giống loài dẻo dai hơn ta tưởng. Ấy là chưa kể, khi biết tính mạng mình bị đe dọa, chắc chắn nạn nhân sẽ chống trả. Chẳng ai muốn bị giết, và để thoát thân, người ta thậm chí có thể quay ra sát hại kẻ định giết mình. Khác biệt về thể lực giữa người với người là không đáng kể, nếu một chọi một, độ khó còn cao hơn. Cứ thế mà xét thì sự tồn tại của cuốn sổ tử thần, chỉ viết

tên vào liền lấy mạng người ta, là trò lách luật trắng trợn tới mức nào.

Tuy nhiên...

Khi thực hiện vụ giết người hàng loạt này, Beyond Birthday hầu như không tốn sức cho việc sát hại nạn nhân. Lý do là bản thân việc giết người không phải mục đích của hắn, và hắn cũng không hề có ý định dốc tâm sức vào việc này. Nhưng nói vậy không có nghĩa là ta có thể trả lời ngay câu hỏi “Tại sao hắn lại nhàn nhã đến thế?”. Đúng là hắn có sử dụng thuốc và hung khí, nhưng cả ba nạn nhân đều không để lại dấu vết phản kháng đáng kể ở thời điểm bị giết, mà chết hết sức chóng vánh. Rốt cuộc hắn đã làm thế nào?

Trong đa số trường hợp, ta có thể lần ra hung thủ từ dấu vết phản kháng của nạn nhân, nhưng ở đây, các nạn nhân lại tử vong chóng vánh như thế cái chết đến với họ là lẽ hiển nhiên. Tại sao? Cho tới phút cuối, đặc vụ FBI Misora Naomi vẫn không tìm ra câu trả lời. Ngay cả thám tử nổi tiếng thế kỉ, L, cũng mất vài năm sau khi vụ án hoàn toàn khép lại mới nắm được manh mối để suy đoán.

Úp mở như vậy là đủ rồi. Đã đến lúc vén màn bí mật.

Beyond Birthday là kẻ chào đời với đôi mắt tử thần. Đối với hắn, cả việc tìm người có tên họ bắt đầu bằng B-B lẫn việc tìm người chắc chắn sẽ chết vào ngày giờ nhất định đều không quá khó. Bởi dù sao Los Angeles cũng có dân số khổng lồ lên đến 20 triệu người.

Giết người là điều hết sức bình thường đối với hắn.

Giết một người vốn cầm chắc cái chết không hề khó.

Phải rồi, nhắc đến đôi mắt tử thần, có lẽ cần bổ sung đôi lời giải thích ở đây. Với tôi đó là từ khóa cực kì quen thuộc, nhưng nếu không nói rõ thì thật bất công với một số người. Đôi mắt tử thần là đôi mắt đặc biệt mà con người có thể sở hữu sau khi thực hiện giao dịch với tử thần. Bằng cách đánh đổi phân nửa tuổi thọ còn lại của mình, người ta có thể nhìn thấy tên họ và tuổi thọ của kẻ khác. Đáng lẽ để có được đôi mắt tử thần, điều kiện tiên quyết là phải tiếp xúc với tử thần, nhưng Beyond Birthday không đánh đổi bất cứ thứ gì. Ngay từ lúc chưa biết nhận thức, hắn đã nhìn đời bằng đôi mắt này.

Hắn biết tên họ đối phương trước khi nghe người đó tự giới thiệu.

Hắn đọc được thời điểm lìa đời của tất cả những người hắn gặp.

Dễ thấy, khả năng này biến hắn thành kẻ lạ thường đến cỡ nào. Chắc sẽ có người nghĩ rằng, thiếu cuốn sổ tử thần thì đôi mắt tử thần chẳng có tác dụng gì to lớn, nhưng gươm đã, không có chuyện ấy đâu. Nhìn thấy tuổi thọ nghĩa là nhìn thấy cái chết. Chết, tử vong, kết thúc. Beyond Birthday đã phải sống mà không ngừng ghi nhớ rằng, ai rồi cũng phải chết.

Ngay lúc chào đời, hắn đã nhìn thấy ngày cha mình chết vì bị côn đồ tấn công, cũng như ngày mẹ mình chết trong tai nạn lật tàu hỏa. Beyond Birthday sở hữu đôi mắt tử thần *trước cả khi chào đời* (beyond birthday). Chính vì thế, hắn đã được trại trẻ mồ côi Wammy's House, mái ấm thân yêu của chúng tôi nhận nuôi, như bao đứa trẻ lạ lùng khác.

Hắn là B. Đứa trẻ thứ hai ở Wammy's House.

“Giá mà nhìn thấy được tuổi thọ của thế giới.”

6 giờ sáng ngày 19/8, Beyond Birthday đã thì thầm như vậy khi thức dậy. Hắn nằm trên chiếc giường đơn sơ tại tầng hai một nhà kho kiểu tiền

chế¹ ở ngoại ô West Side, được mượn bằng danh nghĩa một công ty đang ngừng hoạt động. Đây là một trong những chỗ trú ẩn rải rác khắp nước Mỹ, không, khắp thế giới của hắn.

Nhưng tại sao hôm đó hắn lại có mặt ở West Side? Nguyên nhân là Misora Naomi sắp đến khu này. Cô là đặc vụ FBI đang nghi phép và hiện đóng vai trò đại diện cho L, thám tử nổi tiếng thế kỉ.

“Misora Naomi. Misora Naomi. Chân tay của L. Đôi mắt của L. Lá chắn của L... A ha ha ha ha ha ha! Không, không phải, với tâm trạng này thì không nên cười như vậy... Ha ha ha ha ha ha ha! Ừm, đúng rồi, nên cười thế này. Cười thế này, cười thế này.”

Ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha.

Ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha.

Beyond Birthday ra khỏi giường, tiếp tục cười bằng giọng chói tai. Tiếng cười tàn nhẫn nhưng lại thiếu tự nhiên, gây cảm giác giả tạo, như thể “cười” chỉ là một nhiệm vụ mà hắn phải thực hiện.

Beyond Birthday nhớ lại lúc tấn công Misora Naomi, ba ngày trước, 16/8, trong con hẻm nhỏ ở Downtown.

1. Các cấu kiện của ngôi nhà được thiết kế, gia công sẵn, đem đến lắp ghép thành công trình hoàn chỉnh.

Tất nhiên lúc đó hắn đã biết tuổi thọ của đối phương. Hắn có thể nhìn thấy tuổi thọ của cô. Tuổi thọ của Misora Naomi. Sinh mệnh của cô không kết thúc ngày 16/8, mà trong tương lai, nhiều năm nữa.

Do đó...

Hắn biết, nếu tấn công với ý định sát hại Misora, nhất định hắn sẽ thất bại. Vì vậy, rút lui trót lọt quan trọng hơn. Xét cho cùng Misora Naomi chỉ là tay chân của L, dù giết cô ta thì vẫn còn rất nhiều kẻ thay thế, từ FBI, CIA, Bộ Quốc phòng, thậm chí từ cả Cơ quan Mật vụ Hoa Kỳ, nếu cần thiết. Vì vậy, lúc ấy hắn chỉ muốn xác nhận xem Misora Naomi có đủ tư cách trở thành người đại diện cho L hay không thôi.

“Ừm, ừm, ừm, ừm. ‘Ka ka ka ka’? Không, ‘ư ư ư ư’ chẳng? ‘He he he he’ thì sao? Hơi tầm thường nhi. Ừ. Nhưng, ừm, được, Misora Naomi không tệ. Thật đáng tiếc khi người như vậy lại trở thành đặc vụ FBI.”

Cho tới thời điểm hiện tại, Misora đã vượt qua bài kiểm tra. Có lẽ hôm nay cô sẽ tìm ra lời nhắn hắn để lại ở hiện trường án mạng thứ ba. Và chắc hắn cô sẽ hành động để ngăn chặn án mạng thứ tư mà hắn sắp tiến hành.

Thế cũng tốt.

Chỉ khi đó, vụ án này mới trở thành cuộc chiến phân thắng bại.

Chỉ khi đó, vụ án này mới trở thành câu đố thực sự.

“L...”

Cuộc chiến phân thắng bại giữa B và L. Câu đố giữa B và L.

“L là thiên tài thì B là thiên tài tối thượng... L biến thái thì B biến thái tột cùng. Ừm, đến lúc bắt tay chuẩn bị cho cái kết rồi nhỉ? Cái kết khi mà B vượt qua L... Hê hê hê hê!”

Chỉ khi nghĩ tới điều này, Beyond Birthday mới có thể cười một cách tự nhiên, không cần do dự. Những ai biết tới tử thần sẽ nhận thấy điệu cười này rất giống điệu cười của những kẻ báo hiệu cái chết.

Với nụ cười trên môi, hắn bước đến trước gương, chỉnh lại đầu tóc và bắt đầu hóa trang.

Hình ảnh của hắn in trên mặt gương.

Hình ảnh của chính hắn.

Trước nay, chỉ có tuổi thọ của bản thân là hắn không nhìn ra. Lần này cũng vậy. Cũng giống như hắn không thể nhìn ra tuổi thọ của thế giới.

Ngày 19/8.

Misora Naomi đang có mặt tại căn nhà phố ở West Side, nơi Backyard Bottomslash từng sống, hiện trường án mạng thứ ba. Nạn nhân sống cùng một người bạn thân, nhưng khi vụ giết người diễn ra, người bạn này đang đi công tác. Nghe nói người bạn đó cũng đã về nhà mẹ đẻ sau khi án mạng xảy ra, giống như mẹ của nạn nhân trong vụ thứ hai.

Phòng riêng của Backyard Bottomslash nằm trên tầng hai. Ngay dưới tay nắm cửa là ổ khóa chốt vắn. Trên tường có hai cái lỗ, dấu vết của những con bù nhìn rơm. Một ở trên bức tường đối diện cánh cửa, một ở trên bức tường bên trái cánh cửa, tổng cộng hai lỗ. Căn phòng được trang hoàng tỉ mỉ, với rất nhiều thú bông trên sàn, đến mức gây cảm giác không tự nhiên nếu xét đến độ tuổi của nạn nhân, 28 tuổi. Trên bốn bức tường cũng có thú bông, lần lượt là 2, 5, 5, 12, tổng cộng 28 con, số lượng không nhỏ. Toàn bộ đều là thú nhồi bông hình động vật. Nhưng sự lộng lẫy ấy lại bị hủy hoại bởi mùi máu lớn vờn bốc lên từ sàn nhà, dù sàn đã được rửa sạch...

“Ryuzaki đến muộn thế nhỉ...”

Misora nhìn xuống chiếc đồng hồ màu bạc trên cổ tay trái. Đã 2 rưỡi chiều. Họ hẹn gặp mặt lúc 2 giờ chiều.

Kì thực, vì muốn điều tra trước nên Misora đã ghé thăm căn nhà phố từ sáng sớm. Cô không chỉ xem xét phòng này mà còn điều tra mọi góc ngách trong nhà. Tuy nhiên, sau năm tiếng đồng hồ, cô không còn việc gì để làm, đành chờ đợi trong tâm trạng chán chường. Hơn nữa, vì không tìm ra manh mối gì hữu ích, nên cảm giác chán chường càng dữ dội. Cứ thế này thì chẳng phải vắng Ryuzaki là cô biến thành kẻ vô dụng hay sao? Misora vừa nghĩ vừa căn môi.

Đúng lúc đó, điện thoại di động trong túi xách báo có cuộc gọi đến. Nghĩ là L gọi, cô vội mở điện thoại, hóa ra không phải L mà là bạn trai cô, cũng đang làm cho FBI, Raye Penber.

“A lô? Raye?”

“Ừ, anh đây. Anh sẽ nói ngắn gọn thôi, Naomi.”

Raye vội vàng chào cô, rồi thấp giọng tiếp tục. Anh gọi cho cô giờ này, có lẽ xung quanh vẫn còn đồng nghiệp chưa về.

“Anh điều tra việc em nhờ lúc trước rồi.”

“Vậy sao? Cảm ơn anh nhé.”

Misora nhờ Raye vào ngày 16, hôm nay mới 19. FBI bao nhiêu việc mà anh vẫn trả lời nhanh như vậy, thật đáng cảm kích. Kì thực, bình thường Raye

cũng dành rất nhiều tâm sức cho Misora nên lần nào nói chuyện cô cũng muốn cảm ơn anh.

“Kết quả thế nào?”

“Vào thẳng kết luận nhé. Thám tử tư tên Ryuzaki Rue không tồn tại.”

“Tức là anh ta không có giấy phép hành nghề?”

Thám tử vô tư, anh ta đã nói vậy.

“Không phải, người tên Ryuzaki Rue vốn không tồn tại. Anh không chỉ tìm trong phạm vi nước Mỹ mà còn kiểm tra dữ liệu đăng kí công dân toàn thế giới, nhưng cũng không có kết quả. Tính riêng họ Ryuzaki thì ở Nhật Bản, quê hương của em có không ít, nhưng trong số đó chẳng ai mang tên Rue cả.”

“Vậy à... Anh ta nói tiếng Nhật khá trôi chảy, nên em nghĩ có thể anh ta đến từ Nhật. Hừm... Quả nhiên là tên giả.”

“Chắc thế.” Nói tới đây, Raye Penber chợt ngừng lời. Rồi giọng anh thay đổi. “Naomi... Rốt cuộc em đang làm gì vậy?”

“Anh đã hứa sẽ không hỏi mà.”

“Phải rồi... Nhưng tuần sau đợt nghỉ phép của em kết thúc rồi, sau đó em định thế nào? Có muốn quay lại FBI không?”

“Em chưa nghĩ tới.”

“Này, anh biết là lúc nào anh cũng nói câu này, nhưng em...”

“Đừng nói. Đã biết vậy thì anh đừng nói.”

“...”

“Giờ chắc anh cũng không có thời gian... Em sẽ gọi lại sau.”

Không đợi trả lời, Misora ngắt máy luôn. Rồi cô xoay điện thoại trong tay, bỗng chốc tự thấy căm ghét bản thân. Có quay lại FBI không ư? Không phải cô chưa nghĩ, mà là không muốn nghĩ tới.

“Tuần sau à... Mà thôi, giờ cứ tập trung vào vụ án đã.”

Có thể xem đây là hành vi trốn tránh hiện thực, nhưng đằng nào Ryuzaki cũng chưa tới (Từ đầu cô đã cho rằng anh ta dùng tên giả nên cũng không quan tâm lắm, dù hơi thắc mắc tại sao anh ta lại chọn cái tên này. Điều cô quan tâm chỉ là tại sao người nhà nạn nhân lại yêu cầu một thám tử tư không tồn tại điều tra vụ án), nên Misora quyết định điểm lại và xem xét những manh mối đã xác định được.

Trước hết là lời nhắn mà hung thủ để ở Downtown, hiện trường án mạng thứ hai. Một tiếng

sau khi nhận ra mắt xích còn thiếu giữa các nạn nhân, tức chữ cái đầu trong tên họ, Misora Naomi đã tìm ra câu trả lời. Chính là cặp kính của Quarter Queen. Dù không bò như Ryuzaki, cô cũng đã căng mắt xem xét mọi góc ngách trong căn hộ, nhưng vẫn không phát hiện được gì cả. Cho rằng ở nạn nhân thứ hai cũng có chi tiết tương tự các vết cắt trên ngực Believe Bridesmaid, Misora bèn kiểm tra lại ảnh chụp tử thi, nhưng chỉ thấy hình ảnh một cô bé nằm sấp. Thi thể với đôi mắt bị nghiền nát...

Trong khi Misora đang ôm đầu, Ryuzaki chợt chen ngang.

“Đôi mắt bị nghiền nát có chứa lời nhắn chăng?”

Có thể... Không, cách nghĩ này hợp lý, nhưng... mắt ư?

Misora lấy trong tủ cuốn album đã xem qua giữa lúc lòng sục trong nhà, lật giở các trang lần nữa, kiểm tra hình ảnh cô bé tóc vàng trong tất cả các tấm ảnh. Cô phát hiện ra, không tấm nào chụp cô bé đeo kính.

Tấm duy nhất chụp cô bé đeo kính là ảnh chụp tử thi. Tất nhiên điều đó không thể hiện rằng thị lực của cô bé là hoàn hảo. Theo bệnh án trong tài liệu điều tra, thị lực mắt phải là 0,1 và mắt trái là 0,05. Tức là cô bé chủ yếu dùng kính áp tròng.

Đường như sau khi nạn nhân tử vong, hung thủ đã đeo kính cho cô bé, thay cho kính áp tròng mà hắn lấy đi. Đó là loại kính áp tròng dùng một lần, nên dù cặp kính không còn, đội điều tra cũng không chú ý. Misora đã liên lạc với người mẹ hiện sống ở nhà mẹ đẻ để xác minh và nhận được câu trả lời, Quarter Queen hầu như không đeo kính trong sinh hoạt hằng ngày, dù ở nhà hay ra ngoài. Không những thế, có vẻ cặp kính được tìm thấy trên tử thi cũng không phải của cô bé.

“Đúng là một điểm mù bất ngờ. Bởi thông thường chẳng ai để ý chuyện cặp kính mà tử thi đeo có thuộc về nạn nhân hay không. Hừm. Điểm mù theo đúng nghĩa đen. Nghiền nát đôi mắt chắc là để ám chỉ điều này.” Ryuzaki nói. “Nạn nhân quá hợp với kính mắt, có lẽ nên coi đây là một trong những nguyên nhân sâu xa khiến đội điều tra vấp phải sai sót. Cô bé chẳng biết mình hợp với cái gì.”

“Đừng nói vậy, anh Ryuzaki, nhận định đó thật vô tâm.”

“Tôi đùa thôi.”

“Nói đùa chính là vô tâm.”

“Thế thì tôi nói nghiêm túc.”

“Nói nghiêm túc lại càng vô tâm.”

“Thế thì tôi vô cùng nghiêm túc vậy. Cô xem lại đi, có phải trông cô bé xinh hơn không?”

“Ừm, nghe anh nói vậy thì...”

Đồ vô tâm.

Khi người mẹ xác nhận thi thể con gái ở bệnh viện, cặp kính đã được tháo ra. Có lẽ hung thủ đã tính toán cả điều đó... Tới nước này thì chỉ có thể nghĩ như vậy.

“Hiện trường án mạng thứ ba ở gần ga Glass, West Side... Kính, ‘glass’. Quá rõ ràng. Nhưng chỉ có thế thì ta khó mà thu hẹp tới địa chỉ cụ thể được nữa. Khu vực quá rộng.”

“Không, đã lần được đến đó thì đâu cần thu hẹp nữa, cô Misora. Tìm kiếm người có chữ cái đầu trong tên họ là B-B ở khu vực ấy thì sẽ xác định được địa chỉ cụ thể. Nói cách khác, hung thủ cho rằng ở thời điểm xảy ra án mạng thứ hai, phía điều tra ắt đã phải nhận ra mất xích còn thiếu là chữ cái đầu trong tên họ của nạn nhân.”

“Hả, nhưng... Sau khi án mạng thứ ba xảy ra, chúng ta mới đoán được Q là hình ảnh phản chiếu của B. Còn ở thời điểm phát sinh vụ thứ hai, làm sao biết được B hay Q mới là từ khóa?”

“Cô không cần biết chi tiết đến thế. Ngay cả ở

thời điểm án mạng thứ ba xảy ra, ta cũng chưa thể khẳng định Q đại diện cho B hay B đại diện cho Q. Nếu trong lần gây án thứ tư, hung thủ lại giết một đứa bé với họ tên bắt đầu bằng Q-Q thì lập luận của chúng ta sẽ sụp đổ. Chưa biết chừng hẳn chuyên sát hại trẻ em và nhắm tới những người có họ tên bắt đầu bằng Q-Q... Nói chung, hiện tại ta vẫn chưa làm rõ được lý do hung thủ chọn nạn nhân có họ tên bắt đầu bằng chữ cái giống nhau, B-B hoặc Q-Q, nhưng cũng chẳng sao. Bởi chỉ cần tìm cả hai trường hợp, Q-Q và B-B, là khắc phục được vấn đề.”

“À... Phải. Đúng thế.”

Tuy nhiên, vào thời điểm ngày 16/8, án mạng thứ ba đã xảy ra từ lâu. Bảo họ chậm chân cũng đúng, mà bảo họ gặp may cũng chẳng sai. Dầu vậy, để chắc chắn, Misora vẫn điều tra và tìm thêm bằng chứng, kết quả là trong bán kính 500 mét quanh ga Glass ở West Side không một cư dân nào mang tên họ bắt đầu bằng Q-Q, người duy nhất có họ tên bắt đầu bằng B-B chính là nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash.

So với lời nhắn để lại trên giá sách ở hiện trường án mạng đầu tiên, lời nhắn về kính mắt có lẽ dễ giải quyết hơn. Nhưng đó là vì ngay từ đầu họ đã được đưa cho đáp án là “Ga Glass”, chứ bình thường, ai

lại tưởng tượng được việc nạn nhân đeo cặp kính thường ngày không đeo chính là lời nhắc báo trước án mạng thứ ba? Có thể thấy chính sự đơn giản đó đã khiến nó khó khăn hơn cả vụ thứ nhất. Hiện giờ, Misora phải hành động để ngăn chặn vụ giết người thứ tư, nhưng liệu cô có tìm ra lời nhắc hung thủ để lại ở hiện trường án mạng thứ ba hay không... Nhiệm vụ còn lại này khiến cô rất bất an.

Vì lẽ đó mà Misora không nhận ra, một lần nữa, Ryuzaki là người nhắc đến mấu chốt - đôi mắt bị nghiền nát, cũng chính Ryuzaki là người thúc giục cô chú ý đến album ảnh của nạn nhân. Phải một thời gian nữa cô mới phát hiện ra điều này.

Bấy giờ vừa vặn là giữa trưa, họ quyết định ăn trưa trước rồi mới cân nhắc phương hướng hành động tiếp theo. Ryuzaki mời Misora cùng ăn, nhưng cô thẳng thừng từ chối. Ai biết anh ta sẽ cho cô ăn món ngọt, à không, thuốc độc gì, hơn nữa cô còn phải nhanh chóng liên lạc với L. Các manh mối xác định được đã đủ nhiều để báo cáo. Cô di chuyển tới vị trí cách khá xa căn hộ, cẩn thận kiểm tra tình hình xung quanh rồi tựa lưng vào tường, bắt đầu gọi điện.

“Tôi, L xin nghe.” Giọng nói nhân tạo mà Misora đã sắp quen tai vang lên.

“Tôi Misora đây.” Misora lần lượt kể lại chi tiết từng sự việc, từ những chuyện đã xảy ra cho tới những manh mối mà cô tìm được tính đến thời điểm đó. Khi đưa ra lý do nạn nhân thứ hai bị đặt nằm sấp, cô lại suýt kích động, nhưng đã kiềm chế thành công. Cô nghĩ mình đã thành công.

“Vậy ư? Tôi hiểu rồi. Nhờ cậy cô quả là quyết định đúng đắn, cô Misora Naomi. Thành thật mà nói, tôi chưa từng nghĩ sẽ nhận được kết quả tuyệt vời nhường này.”

“Không... Anh quá lời rồi. Tôi không xứng với lời khen ấy. Quan trọng hơn, xin hãy cho tôi biết phương hướng hành động tiếp theo. Tôi nên làm gì đây? Chúng ta vẫn chưa biết khi nào thì án mạng thứ tư sẽ xảy ra, nên tôi định đi thẳng tới West Side...”

“Không, không cần.” L nói. “Thay vào đó, tôi muốn cô củng cố những gì đang có. Nghe xong báo cáo vừa rồi của cô Misora Naomi, tôi nhận ra vẫn còn thời gian trước khi án mạng thứ tư xảy ra.”

“Hà?”

Cô chưa nói gì về chuyện này mà?

“Hung thủ sẽ gây án lần thứ tư vào ngày 22/8. Sáu ngày nữa tính từ hôm nay.”

“Sáu ngày nữa...”

Tức là chín ngày tính từ vụ thứ ba. Chín ngày, bốn ngày, chín ngày... Lần tiếp theo lại là chín ngày sao? Rốt cuộc L dựa vào cơ sở nào để suy luận ra điều này? Misora định lên tiếng thắc mắc thì L đã tiếp tục.

“Tiếc là giờ tôi chưa có thời gian giải thích.” L nói. “Rất xin lỗi, cô hãy tự suy nghĩ. Nhưng tôi mong cô hành động trên cơ sở nhận định rằng vụ giết người tiếp theo sẽ xảy ra, không, chí ít là hung thủ sẽ cố gắng gây ra vụ giết người tiếp theo vào ngày 22/8.”

“Tôi hiểu rồi.”

Nghe giọng điệu cương quyết của L, Misora chỉ có thể phục tùng. Nhưng... Ngày 22/8 ư... Nhắc mới nhớ, câu đố ô chữ được gửi tới Sở Cảnh sát Los Angeles ngày 22/7. Cùng là ngày 22. Có mối liên quan gì ở đây chăng?

“Vậy thì trong sáu ngày còn lại, tôi sẽ chuẩn bị thật cẩn thận, sau đó điều tra hiện trường vụ án thứ ba.”

“Xin nhờ cô. Còn nữa, cô Misora Naomi, hãy chú ý giữ an toàn cho bản thân. Cô là người duy nhất thay tôi hành động nhằm phá vụ án này. Nếu cô ngã xuống, sẽ không ai thay thế được cô.”

Hần L đang nhắc đến vụ tấn công trong con hẻm. Lời nhắc nhở đường đột khiến cô hơi bối rối. Không ai thay thế được. Đối với L, có lẽ đó chỉ là một phát ngôn hết sức bình thường, thậm chí sáo rỗng và chiếu lệ, nhưng đối với Misora, đó lại là nhận xét thuộc hàng khó tin.

“Anh đừng lo. Tôi không bị thương.”

“Không, ý tôi là cô hãy đề cao cảnh giác để khỏi rơi vào tình huống dễ bị tấn công. Hãy tránh các địa điểm ít người như ngõ hẻm hay đường nhỏ khi di chuyển. Vui lòng sử dụng các tuyến đường và phương tiện giao thông đông người, dù phải đi xa hơn đôi chút.”

“Không sao đâu, L. Dù gì thì tôi cũng tự tin có thể bảo vệ được bản thân. Bởi tôi cũng có chút hiểu biết về võ thuật.”

“Võ thuật ư? Môn nào vậy? Karate chẳng? Hay judo?”

“Capoeira¹.”

“...”

1. Môn võ xuất phát từ Brazil, vốn được sử dụng trong chiến đấu, nhưng hiện nay giống hình thức nghệ thuật vũ đạo hơn, với những động tác tương tự như nhảy múa và nhào lộn.

Ngay cả qua đường dây điện thoại đã bị gây nhiễu, cô vẫn cảm nhận được một cách rõ ràng sự bối rối của L. Cũng phải, thông thường chẳng ai nghĩ capoeira là lựa chọn phù hợp với một nữ đặc vụ FBI người Nhật. Misora không khỏi cảm thấy phấn khởi và tự hào như thế vừa vượt mặt L, dù điều này không chính xác.

“Kì thực trước khi học, tôi cũng từng xem môn này như trò đùa. Nhưng thời đại học, do đam mê và muốn theo đuổi lâu dài môn nhảy đường phố, tôi đã tham gia nhóm tập capoeira và bất ngờ nhận thấy nó là môn võ phòng thân tuyệt vời dành cho phụ nữ. Về cơ bản, capoeira thiên về tránh né thay vì hứng đòn tấn công, nên sẽ không có chuyện tuyển phòng thủ bị đối phương dùng sức phá vỡ như karate hoặc judo. Nhìn chung, nếu xét về thể lực thì phụ nữ không thể địch lại nam giới mà. Hơn nữa, những động tác nhào lộn hiểm hóc của capoeira cũng hữu dụng đến bất ngờ khi cần bắt giữ tội phạm.”

“Vậy à... Ra thế, cô nói đúng.” L lẩm bẩm tán đồng, có vẻ ấn tượng. Ấn tượng thực sự chứ không phải đáp cho qua chuyện. “Nghe cô nói, tôi bắt đầu thấy hứng thú với môn này. Khi có thời gian, tôi sẽ tìm video xem thử... Tuy nhiên, dù cô tự tin đến đâu,

nếu đối phương có súng hoặc áp đảo về số lượng thì tình hình vẫn khác. Xin hãy thật cẩn thận.”

“Tôi hiểu rồi. Xin anh đừng lo, tôi tự biết lượng sức mình về phương diện này. Phải rồi, L...” Cuối cùng, Misora hỏi L.

“Sao vậy, cô Misora Naomi?”

“Tôi thắc mắc... L đoán ra hung thủ của vụ này là ai rồi phải không?”

“... Vâng.” L im lặng giây lát rồi đáp bằng câu khẳng định.

Quả nhiên, Misora nghĩ. Nếu không, anh ta đã chẳng biết án mạng tiếp theo xảy ra khi nào. Nhưng L vẫn bảo Misora tự suy nghĩ để tìm ra cơ sở xác định thời điểm đó. Tức là ở thời điểm hiện tại, những thông tin cần thiết để xác định hung thủ đều xuất hiện rồi ư? Misora vừa thoáng nghĩ tới đây thì L đã tiếp tục, đập tan suy đoán của cô.

“Thú thật, ngay từ đầu tôi đã biết hung thủ là ai.”

“Hả?”

“Hung thủ là...” L nói. “Hung thủ là B.”

Ở Wammy's House, Winchester, Anh, chúng tôi được nuôi dưỡng để trở thành người kế tục L, hoặc kẻ

thay thế L, nhưng nếu nói chúng tôi biết về L rõ hơn ai hết thì quả là sai lầm. Tính cả tôi, chỉ có vài người từng trực tiếp gặp mặt L khi anh ở tư cách L. Vậy mà đến tôi cũng không biết gì về L của khoảng thời gian trước khi anh gặp Watari, tức Quillsh Wammy, nhà phát minh thiên tài và cũng là người sáng lập Wammy's House. Không ai biết chi tiết về L.

Dẫu thế, tôi vẫn hiểu được tâm trạng của Watari. Trên quan điểm của nhà phát minh, khi bắt gặp tài năng hiếm có như L, ai cũng sẽ nảy sinh ý muốn tạo ra bản sao, bản sao lưu. Như đã đề cập ở trên, L không xuất hiện trước công chúng là để bảo vệ bộ não của anh, bảo vệ lượng tri thức khổng lồ ngoài sức tưởng tượng tập trung trong cá nhân duy nhất khỏi bàn tay tội phạm. L ý thức rất rõ cái chết của mình có thể khiến tỉ lệ tội phạm trên thế giới tăng lên hàng chục phần trăm. Nhưng...

Nếu tạo ra được bản sao của L thì sao?

Nếu ghi lại được bản sao lưu của L thì sao?

Đó chính là bản chất của chúng tôi. Những đứa trẻ của L, được đưa về từ khắp thế giới. Những đứa trẻ không biết tên nhau, đơn thuần được tập trung lại một chỗ.

Thế nhưng, dù Watari có là nhà phát minh thiên

tài, việc tạo ra phiên bản khác của L cũng không dễ dàng. Đến tôi và Near, những kẻ được cho là giống L nhất, còn thấy anh giống như ảo ảnh, càng tới gần càng bị bỏ xa, dù chúng tôi đã cố gắng hết sức mong bắt kịp. Cho nên chẳng có gì để bàn cãi về thời kì Wammy's House mới được sáng lập, khi mọi thứ còn ở giai đoạn chạy thử. Đứa trẻ đầu tiên, A, không chịu được áp lực khi phải sống dưới cái bóng của L, đã tự kết liễu sinh mạng. Đứa trẻ thứ hai, B, Beyond Birthday, thông minh xuất sắc, nhưng lại lầm đường lạc lối.

B chính là B trong “backup”, tức bản sao lưu.

Nhưng thay vì trở thành L, B lại tìm cách vượt qua L. Không, có lẽ không phải thế. Tôi không biết suy nghĩ thực sự của hắn. Thế hệ của hắn, không, của họ chưa giống với thế hệ thứ tư mà tôi và Near là đại diện. Chúng tôi là những đứa trẻ được tập hợp vì mục đích duy nhất là tìm ra đối tượng tiếp theo được sở hữu cái tên L, còn họ là những bản thử cầm chắc thất bại và chưa bao giờ được trao cho mật danh L.

Chính vì vậy, cân nhắc những trải nghiệm của bản thân, tôi sẽ tiết chế thói quen phát ngôn tùy ý dựa vào trí tưởng tượng, nhưng vẫn muốn nói rằng, có lẽ Beyond Birthday đã nghĩ thế này.

Chùng nào L còn tồn tại, B không thể trở thành L. Chùng nào bản gốc còn tồn tại, bản sao mãi mãi chỉ là bản sao.

Los Angeles BB liên hoàn án.

L.A.B.B.

L is After Beyond Birthday.¹

Đó là lý do tôi cho rằng cái tên này khớp với ý đồ của hung thủ hơn “Án mạng bù nhìn rơm” hay “Vụ giết người hàng loạt trong phòng kín ở Los Angeles”, chứ hoàn toàn không phải do cách đặt tên hay hay dở. Tất nhiên, việc Beyond Birthday có tính xa đến thế không thì chưa rõ... Nhưng nếu hắc có ý đồ khi giới hạn phạm vi gây án trong Los Angeles, thì hắc ý đồ đó chính là cái tên này.

Tôi dám chắc B bị ám ảnh về cá nhân L hơn cả tôi và Near. Vì muốn thách thức thám tử nổi tiếng mà trở thành tội phạm, tôi cũng hiểu cảm giác ấy nên mới có thể viết ra ghi chép này, tuy nhiên... Rốt cuộc hắc muốn đạt được điều gì khi sát hại hàng loạt người vô can như vậy?

Phải chăng, thật bất ngờ, B chỉ muốn gặp L. Bởi khi đó, hắc có thể dùng đôi mắt tử thần bẩm sinh để

1. L xếp sau Beyond Birthday.

xem tên và tuổi thọ của L. Biết được tên thật của L. Như vậy sẽ biết nhân thân của L. Beyond Birthday chưa từng tiết lộ với ai, chưa từng cho ai biết việc mình sở hữu đôi mắt tử thần. Hắn có tự coi mình là tử thần cũng chẳng lạ.

Vì vậy, đây là cuộc chiến thám tử giữa L và B, tuy hình thức có biến tướng. Tất nhiên, không thể đem nó so sánh với cuộc chiến thám tử đúng nghĩa từng diễn ra giữa L và Eraldo Coil hay Deneuve. Nhưng nhìn từ quan điểm “chuyên gia điều tra đồng thời là chuyên gia giết người”, cũng như câu nói nổi tiếng “thám tử xuất sắc nhất chính là tên tội phạm xuất sắc nhất”, thì không nghi ngờ gì nữa, đây chính là cuộc chiến giữa các thám tử.

Beyond Birthday khiêu chiến L.

L chấp nhận lời khiêu chiến đó.

Như vậy, nói trắng ra, LABB liên hoàn án chính là cuộc tranh chấp nội bộ của Wammy's House, mái ấm thân yêu của chúng tôi. Thật không may cho những nạn nhân thiệt mạng vì bị cuốn vào cuộc, nhưng dù Beyond Birthday không ra tay, họ cũng được định sẵn sẽ chết vào đúng ngày giờ đó vì nguyên nhân khác. Bởi thế, dù xét trên phương diện đạo đức, chuyện họ mất mạng cũng là bất khả

kháng. Vậy thì người duy nhất bị cuốn vào cuộc chiến, theo nghĩa chính xác nhất của cụm từ này, chỉ có Misora Naomi.

“Ừm, ừm, ừm. Cha la la. La la la. Hô hô hô hô hô hô hô hô hô hô! Không không, không phải cách cười này. Hư hư hư!”

Mặc quần áo xong...

... hần bẻ cổ răng rắc.

Và bắt đầu hành động.

Khi Ryuzaki xuất hiện ở căn nhà phố, tức hiện trường án mạng thứ ba, thì đã quá 3 giờ chiều.

“Xin lỗi vì bắt cô chờ, cô Misora.”

Đến muộn hơn một tiếng đồng hồ mà chỉ xin lỗi bằng giọng thờ ơ, gần như không tỏ ra áy náy. Nghe xong, Misora đáp lại bằng ngữ điệu đầy châm biếm.

“Không sao, tôi cũng không đợi anh. Tôi bắt tay điều tra trước rồi.”

“VẬY Ừ?”

Ryuzaki nhanh chóng vào tư thế tứ chi chạm đất rồi loạt soạt tiến lại gần Misora. Tuy đã quen với cảnh này, nhưng động tác đột ngột của anh ta vẫn khiến cô giật nảy. Và lại cũng đã ba ngày trôi qua kể từ lần cuối cô gặp Ryuzaki...

Ngày 16/8, sau khi liên lạc với L, Misora quay lại căn hộ của Quarter Queen, thông báo với Ryuzaki án mạng thứ tư (nếu có) sẽ xảy ra sau sáu ngày nữa, 22/8. Đương nhiên Ryuzaki đã hỏi làm sao cô biết,

nhưng chính Misora cũng không biết. Và rõ ràng không thể trả lời L đã nói thế...

Tuy nhiên sau đó, trong quá trình trò chuyện với Ryuzaki, cô lại tìm ra câu trả lời. Đáp án này rất thuyết phục, đến cô cũng cảm thấy hợp lý, nhưng tiết lộ cho anh ta ngay tại chỗ thì chẳng còn gì thú vị, nên cô kiên quyết chỉ đáp “Tóm lại là ngày 22”. Giờ nghĩ lại Misora mới thấy câu “Thế à?” của Ryuzaki có vẻ quá lãnh đạm...

Dù gì thì cuối cùng họ cũng thống nhất sẽ tới điều tra hiện trường án mạng thứ ba, tức căn nhà phố của Backyard Bottomslash, vào ngày 19. Trước đó, Misora Naomi và Ryuzaki Rue sẽ tự tìm chứng cứ hỗ trợ việc phá án và chuẩn bị cho quá trình suy luận tiếp theo.

Trong thời gian này, Misora giữ liên lạc định kỳ với L, xây dựng suy luận của mình, qua đó thu được nhiều thông tin hữu ích (gồm cả những tình tiết mới mà cảnh sát phát hiện, do L cung cấp). Nhưng tới ngày 19, sau khi đến hiện trường án mạng thứ ba và một mình điều tra suốt vài tiếng đồng hồ, cô lại cảm thấy chưa đạt được chút tiến triển nào so với ngày 16, lúc ở Downtown.

“Cô xem phòng tắm rồi chứ, cô Misora?”

“Tất nhiên. Anh Ryuzaki thì sao?”

“Trước khi lên cầu thang tôi đã liếc qua. Phòng tắm hẳn không sử dụng được nữa. Chắc chỉ có người như Elizabeth Bathory¹ mới muốn bước vào căn phòng bị sơn theo kiểu ấy.”

“Hung thủ lau sạch toàn bộ dấu vân tay, nhưng lại không lau máu nạn nhân. Ở hiện trường vụ thứ hai cũng vậy. Bị ám ảnh chắc chỉ tới mức đó là cùng. Quả là điển hình. Hẳn hung thủ cảm thấy chẳng có gì đáng quan tâm trừ bản thân.”

“Vâng. Cô nói đúng.” Vừa nói, Ryuzaki vừa thản nhiên bò quanh sàn phòng đẫm máu.

Anh ta nên chú ý hơn tới tình trạng ở đây chứ! Hay anh ta không thèm quan tâm? Cũng như hung thủ... Misora nghĩ, mắt dõi theo động tác của Ryuzaki.

“Tôi nghĩ ở đây chẳng có gì đâu. Tôi cũng để ý và tìm kiếm kỹ lưỡng rồi.”

“Ồi, người như cô Misora cũng nói những câu bi quan vậy sao?”

1. Nữ bá tước người Hungary, nổi tiếng xinh đẹp và tàn bạo, bị buộc tội giết hơn 600 phụ nữ trẻ. Theo truyền thuyết, bà thường tắm máu trinh nữ để giữ gìn vẻ đẹp và tuổi thanh xuân.

“Không hẳn... Nhưng anh Ryuzaki, tôi thấy điểm đáng chú ý ở hiện trường án mạng thứ ba là tử thi bị cắt rời. Cánh tay trái và chân phải bị cắt rời... Đây là một điểm rất dị thường, mới chỉ xuất hiện ở nạn nhân này.”

“Phải, chúng ta cũng từng bàn qua. Thứ vốn ở đây nhưng giờ không còn... Suy luận theo hướng đó thì điều ta cần làm sáng tỏ là tại sao hung thủ vứt chân phải trong phòng tắm, nhưng lại mang tay trái đi? Dù gì cũng là cả cánh tay, không dễ mang đi như hai tập truyện tranh *Chacha quàng khăn đỏ*, vậy mà hẳn vẫn làm.”

“Cánh tay trái vẫn chưa được tìm thấy. Vứt bỏ tử thi không dễ, nếu đúng là hung thủ đã mang cánh tay trái đi, thì chắc hẳn phải có động cơ tương ứng. Không rõ động cơ đó có phải lời nhử hay không. Không phải lời nhử thì hẳn là dấu vết bất lợi cho hung thủ...”

“Phải. Chỉ có thể nghĩ vậy. Nhưng nếu hành động nghiền nát đôi mắt của nạn nhân thứ hai ám chỉ ‘điểm mù’ hay ‘kính mắt’, thì hành động mang cánh tay trái đi có ý nghĩa gì đây... À, nhân nhắc đến điểm này, cô Misora, tôi băn khoăn về chân phải hơn. Hung thủ xử lý chân phải quá nửa vời. Cô đã nói vứt bỏ tử thi là không dễ, nhưng bản thân việc

cắt rời tử thi cũng chẳng đơn giản, rất mất thời gian. Cô không nghĩ làm vậy trong phòng một căn nhà phố là quá nguy hiểm ư? Cũng không biết khi nào sẽ bị hàng xóm ở sát vách phát hiện.”

“Tay trái bị cắt đứt từ khớp vai, chân trái từ khớp đùi... Vị trí của tử thi hẳn là ở đây. Xem nào, ảnh đầu, ảnh...”

Misora lấy ra tấm ảnh chụp hiện trường án mạng thứ ba mà cô chuyển từ túi xách vào túi áo trước đó. Ở hiện trường vụ thứ hai, tấm ảnh này từng giúp ích rất nhiều cho việc suy luận. Cô điều chỉnh sao cho nền tấm ảnh khớp với cảnh thực, để ước lượng vị trí chính xác của tử thi.

“Ở đây, tay phải và chân trái còn lại đang rộng ra hết... Không đúng, không hẳn là đang rộng. Hừm...”

“Nhưng theo suy luận của cô Misora thì vẫn còn thời gian trước khi án mạng thứ tư xảy ra, ta cứ điều tra thật cẩn thận... Nhân đây, cô có thể cho tôi biết được chưa? Tại sao cô lại nghĩ án mạng thứ tư sẽ xảy ra vào ngày 22?”

“À... Phải rồi...”

Misora cất tấm ảnh vào túi áo, quay về phía Ryuzaki. Nhưng Ryuzaki lại không quay mặt về phía cô. Họ quen biết đã năm ngày, gặp gỡ ba lần, song

anh chàng này không có thói quen nhìn người đối diện khi nói chuyện thì phải. Mà thôi, giờ cô cũng chẳng bận tâm vì những tiểu tiết như thế nữa.

“Nói ra chắc anh sẽ thấy đơn giản tới ngớ ngẩn. Án mạng thứ ba xảy ra vào ngày 13/8, anh nhớ chứ?”

“Vâng. Cô không cần nhắc lại đâu.”

“Trong vụ đầu tiên, ta đã bắt gặp sự xuất hiện của chữ số La Mã, còn trong trường hợp này là chữ số Ả Rập. ‘Mười ba’, tức ‘13’. Viết số 1 và số 3 cạnh nhau theo hàng ngang, anh xem, có phải ra chữ B không?”

“Phải.” Ryuzaki gật đầu.

Điều này quá đơn giản, đến nỗi cô lo sẽ bị anh ta cười chê, nhưng Ryuzaki lại đón nhận với vẻ nghiêm túc ngoài dự đoán.

“Nhắc mới nhớ, tôi từng nghe qua điều này dưới dạng câu đố dành cho trẻ em thì phải. Câu hỏi là ‘1+3=’, đáp án là B...”

“Phải, B.”

“... B.B ư? Nhưng cô Misora, điều này đúng với án mạng thứ ba xảy ra ngày 13/8, còn các vụ khác thì sao? Câu đố ô chữ được gửi cho cảnh sát Los Angeles ngày 22/7, vụ giết người thứ nhất xảy ra ngày 31/7,

vụ thứ hai xảy ra ngày 4/8, và vụ tiếp theo có thể xảy ra vào ngày mà cô Misora suy đoán, 22/8. Tôi không cho rằng những ngày tháng này có quan hệ với chữ B.”

“Thoạt nhìn thì quả thật không liên quan, bởi cách diễn giải cho từng trường hợp là khác nhau. Dễ hiểu hơn cả là vụ thứ nhất, xảy ra ngày 31/7. 3 và 1. Chỉ cần đổi chỗ chữ số hàng chục và hàng đơn vị là được số ‘13’.”

“Với ngày 31 thì đúng. Suy đoán của cô là khả dĩ. Nhưng cô Misora, ngày 4 và hai ngày 22 kia thì sao?”

“Giống nhau thôi. Ý tôi là cách giải thích... Số ‘4’ trong ngày 4/8 chính là đáp án gốc của phép tính $1+3$ trong câu đố dành cho trẻ em mà anh Ryuzaki vừa nhắc đến. Ngày 22/7 và ngày 22/8 đều có số 22, hàng chục là 2 và hàng đơn vị là 2, nên nếu chuyển một từ hàng chục xuống hàng đơn vị, ta sẽ có 13.”

B. 13.

“Tóm lại, cho tới nay, hung thủ đã hành động vào ngày 22, ngày 31, ngày 4, ngày 13, chuỗi ngày này có điểm chung là nếu cộng chữ số hàng chục và chữ số hàng đơn vị, ta sẽ được 4. Mỗi tháng chỉ có bốn ngày như vậy là ngày 4, ngày 13, ngày 22 và

ngày 31. Chỉ có 4 ngày. Trong tất cả những ngày ấy đều có chuyện xảy ra... Số bù nhìn rơm cũng lại là 4. 1+3 bằng 4... Đây có thể chỉ là trùng hợp, nhưng nếu xét cả khoảng thời gian giữa các án mạng, bốn ngày và chín ngày, cộng 4 và 9, ta cũng được số 13, tức B.”

“Ra vậy. Không tệ.”

Ryuzaki tỏ vẻ tán đồng. Misora cũng vì vậy mà phấn khởi.

“Tôi nghĩ đồng nhất 13 và B là quan điểm đúng đắn.”

“Đúng vậy phải không? Vì thế tôi nghĩ, nhận định vụ thứ tư xảy ra vào ngày 22, chín ngày tính từ ngày 13, là hợp lý. Cũng có một hướng suy luận khác, rằng sau 9, 4, 9 phải là 4, bốn ngày sau, tức ngày 17... Bởi khi đó quy luật về khoảng cách thời gian giữa các vụ, 13, sẽ lặp lại lần hai... Nhưng tôi vẫn phán đoán ngày 22 có khả năng hơn, vì tháng trước đã có chuyện xảy ra vào ngày 22. Hơn nữa, cố gắng thế nào tôi vẫn không tìm ra điều gì ám chỉ B từ con số 17. Cho nên tôi tin chắc vụ thứ tư sẽ xảy ra vào ngày 22.”

Ngày 17 đã trôi qua mà không có án mạng tương tự nào xảy ra ở Los Angeles. Không phải Misora không lo lắng, nhưng lời khẳng định mạnh mẽ của

L đã trấn an cô rất nhiều. Chính vì thế Misora mới nhận định việc khoảng cách bốn ngày và chín ngày cộng lại bằng 13 là sự trùng hợp ngẫu nhiên mà hung thủ cảm thấy có thể bỏ qua.

“Tôi chỉ xin bổ sung một điểm.” Ryuzaki nói. “Tôi nghĩ chuyển 1 từ hàng chục xuống hàng đơn vị ở số 22 của ngày 22 để được 13 là hơi gượng ép. Tôi cảm thấy làm thế là bẻ cong manh mối cho phù hợp với kết luận, bởi lý do chuyển 1 không rõ ràng. Khác với lý luận đổi chỗ 3 và 1 trong số 31 ở ngày 31 để có số 13, lý do ở đây được cô rút ra khi đã biết kết quả.”

“Hà... Nhưng anh Ryuzaki...”

“Xin đừng hiểu lầm, về cơ bản tôi đồng ý với suy luận của cô Misora. Tôi chỉ không hài lòng với điểm đó thôi.”

“Nhưng... Nếu vậy...”

Nếu suy luận liên quan đến thời điểm quan trọng nhất, ngày 22, bị phủ nhận, giả thuyết của cô sẽ sụp đổ. Còn vòng vo “về cơ bản tôi đồng ý” gì nữa, nói thế là phủ định toàn bộ suy luận của cô còn gì?

“Về phần đó, tôi có ý kiến khác. Cô Misora từng nói cô lớn lên ở Nhật Bản đúng không? Nếu vậy, hẳn là cô quen với chữ Hán của các con số hơn tôi.”

“Chữ Hán của các số...”

“Hãy hình dung số 22 khi được viết bằng chữ Hán.”

“...?”

Chữ Hán của số 22 ư?

Hai mươi hai
二十二 (nhị thập nhị).

Misora tưởng tượng theo lời Ryuzaki, nhưng vẫn không suy ra được gì từ mấy chữ ấy.

“Cô thấy sao?”

“... Anh có hỏi tôi cũng chẳng biết đáp án.”

“Thế ư? Vậy tôi sẽ cung cấp thêm gợi ý. Cô Misora, hãy thay chữ thập ở giữa bằng dấu cộng và hình dung. Khi ấy cô sẽ có $\overset{\text{Hai cộng hai}}{+}$ ”

“À.”

Gợi ý gì nữa, đây chính là đáp án.

2+2 bằng 4. Và 4 bằng 1+3.

“Cộng chúng với nhau, ta sẽ được 4... Cô đã nói vậy nhỉ? Tôi nghĩ diễn giải 4 bằng 3+1 là ý tưởng tuyệt vời. Bởi vốn dĩ ta phải đặt 1 và 3 cạnh nhau để liên hệ 1+3 với B, nói cách khác là cộng 1 với 3 để tạo ra chữ B. Vì thế, chính vì thế, tôi mới cho rằng 22 nên được hiểu thành 二+二. Miễn là có cơ sở thỏa đáng để cộng chúng với nhau. Dựa trên tiền đề đó, suy luận án mạng thứ tư xảy ra vào ngày 22/8 là hợp

lý. Vừa rồi cô Misora hùng hồn quá nên tôi hơi nao núng, nhưng giờ thì sáng khoái rồi, cảm giác như vừa uống cạn một tách đường đỏ vậy.”

“...”

Nghe cách ví von ấy, Misora liền thấy buồn nôn.

Nhưng thật may, có vẻ Ryuzaki cũng đồng ý với suy đoán của cô về thời điểm xảy ra án mạng thứ tư... Tuy Ryuzaki không hoàn toàn tán thành mọi giả thuyết của Misora, cụ thể là lập luận của anh ta về ngày 22 hợp lý hơn của cô, nhưng trước mắt cô vẫn tạm thờ phào nhẹ nhõm.

“Cô Misora này...” Ryuzaki chợt nói thêm. “Tôi chỉ xin bổ sung một điểm nữa.”

“Hả?”

“Tôi chỉ xin bổ sung một điểm” lần thứ hai. Một đòn tấn công bất ngờ.

“Suy luận này dựa trên tiền đề rằng khi lựa chọn nạn nhân, hung thủ nhắm tới những người có tên họ bắt đầu bằng B-B, cũng chính là mắt xích còn thiếu, nói cách khác là dựa trên tiền đề hung thủ bị ám ảnh với B. Tuy nhiên, khi đạt được kết luận này, tôi và cô Misora cũng đã đề cập tới khả năng hung thủ tìm kiếm nạn nhân có tên họ bắt đầu bằng Q-Q chứ không phải B-B, và đó mới là mắt xích còn thiếu.”

“À, chuyện này...”

Trong trường hợp nạn nhân thứ tư là một đứa trẻ nằm sấp với tên họ bắt đầu bằng Q-Q, mọi suy luận của cô sẽ sụp đổ.

“Giả sử mất xích còn thiếu là Q chứ không phải B thì suy luận của cô đang đi trật hướng khá xa. Khi đó, có thể nói suy luận ấy được tạo ra bằng cách bóp méo lý lẽ, hoàn toàn dựa trên sự trùng hợp.”

“Anh cho là trùng hợp ư? Khi mà ta đang nói về 13 và B? Suy luận này khớp với các manh mối đến lạ lùng. Nếu là Q thì đâu có điểm nào phù hợp?”

“Vâng, tôi cũng nghĩ vậy. Khớp tới mức này thì hẳn không phải ngẫu nhiên. Nhưng dù sao đó vẫn chỉ là suy luận dựa trên kết quả, được xây dựng sau khi sự việc xảy ra. Tôi muốn hỏi tại sao cô Misora lại tiến hành suy luận dựa trên B chứ không phải Q?”

“Bởi vì...”

Bởi vì hôm đó, L đã khẳng định khá chắc chắn với Misora “Hung thủ là B”, và rằng anh ta đã biết ngay từ đầu. Nhưng lúc này cô vẫn chưa thể tiết lộ với Ryuzaki. Cô phải giữ bí mật tuyệt đối mọi chuyện về L. Dù đã trò chuyện khá nhiều và tương đối có thiện cảm với Ryuzaki, nhưng cô cũng không thể bất cẩn lỡ miệng.

“... Tính tới thời điểm hiện tại đã có ba nạn nhân, tỉ lệ B và Q là 2:1, nên tôi ấn tượng với B hơn... Đại loại thế. Tất nhiên, không chỉ B, tôi cũng đã nghĩ về Q, nhưng chưa tìm ra điểm nào phù hợp...”

Dù cố gắng che giấu, khi thốt ra những lời này, Misora vẫn khó mà phủ nhận rằng lý luận của mình rất mất tự nhiên. Ryuzaki cũng thấy vậy, anh ta thẳng thừng bảo, “Cảm giác hơi mơ hồ, căn cứ thiếu vững chắc.”

Vốn đang phẫn chấn và hãnh diện, Misora bỗng có cảm giác bị tát cho một gáo nước lạnh. Đúng vậy, tự hào cái gì cơ chứ... Chẳng phải cô chỉ thu thập bằng chứng, tìm kiếm lý do để thay L trình bày suy luận hay sao. Đây là suy luận của L, nên cô không nghĩ “căn cứ thiếu vững chắc” là lời nhận xét chính xác, nhưng bảo cô lập luận dựa trên kết quả sau khi sự việc xảy ra thì đúng là không chối cãi được.

“Hung thủ là B...”

“Sao cơ?”

“À, tôi thấy rằng cho đến nay B không ngừng được nhấn mạnh. Nếu bản thân điều này cũng là lời nhấn thì sao? Tôi nghĩ có khả năng hung thủ cũng có tên họ bắt đầu bằng B-B.”

“Hoặc có thể là Q. Q-Q. Đúng như cô Misora nói,

quả là trong vụ án này có rất nhiều điểm liên quan đến B, nhưng vẫn có khả năng chúng ta chỉ chưa tìm ra điểm liên quan đến Q mà thôi.”

“Vâng... Đúng vậy.”

“Tuy nhiên, tôi vẫn nghiêng về khả năng B thay vì Q. Hơn 99%.” Ryuzaki thản nhiên nói.

Thế thì khác gì rút lại phát ngôn trước đó?

“Khả năng hung thủ là B cũng rất cao. Nạn nhân là B-B, hung thủ cũng là B-B... Mọi chuyện trở nên thú vị rồi đây.”

“Thú vị ư?”

“Vâng. Nói chung là sau này xin cô hãy chú ý, cô Misora. Khi muốn khẳng định hoặc phủ định, cô đều phải có đủ bằng chứng thuyết phục. Ngay cả khi suy luận của cô là đúng, nếu nó dựa trên cơ sở sai lầm, thì cô cũng không thể chiến thắng được hung thủ.”

“Không thể chiến thắng... Anh Ryuzaki, đây là vấn đề thắng bại ư?”

“Vâng.” Ryuzaki trả lời. “Đây là vấn đề thắng bại.”

Bởi vì đây là một cuộc quyết đấu.

L thường chỉ tham gia phá án nếu vụ án có hơn mười nạn nhân hoặc thiệt hại hơn một triệu đô la.

Nhưng có hai ngoại lệ.

Một là độ khó của vụ án ở mức L (lớn, thật tương xứng với tên anh). Hai là vụ việc mang tính cá nhân mà L buộc phải tham gia. Có thể nói vụ LABB thỏa mãn cả hai điều kiện này. Bởi ngoài độ khó khởi cần bàn cãi, đối với L, đây còn là cuộc chiến chống lại bản sao của chính mình.

Từ hồi tháng Năm, giám đốc đương nhiệm của Wammy's House đã thông báo việc B mất tích với L thông qua Quillsh Wammy, tức Watari. Kể từ đó, trong lúc giải quyết rất nhiều vụ án, L vẫn dốc toàn lực để tìm kiếm B. Người ta chỉ biết đến hắn với cái tên B, không ai trong Wammy's House biết tên thật của hắn là Beyond Birthday, bởi vậy cuộc tìm kiếm gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng cuối cùng, qua vụ giết người hàng loạt này, L đã lần ra dấu vết của B.

Cũng vì thế, ngay từ đầu L đã biết hung thủ là ai. Nói đúng hơn, đối với L, cái đích của cuộc tìm kiếm là vụ án chứ không phải hung thủ. L đã không ngừng chờ đợi, đợi tới khi Beyond Birthday gây

chuyện để thu hút sự chú ý của anh. Thật khó hình dung, nhưng có lẽ những điều kể trên chính là lý do thực sự khiến L, người có thể điều động mọi cơ quan cảnh sát trên thế giới, chỉ mượn sức của mình Misora Naomi để xử lý sự việc lần này. Tôi chưa bao giờ nghĩ L lại xem trọng thể diện đến vậy, nhưng có lẽ anh cũng giống những người bình thường khác, không muốn để chuyện xấu hổ trong nhà bị quá nhiều người biết đến.

L là mục tiêu của mọi thành viên Wammy's House, mục tiêu mà ai nấy đều muốn vượt qua, muốn đánh bại, muốn đè bẹp.

M cũng vậy, N cũng vậy, B cũng vậy. M trong vai trò người thách thức, N trong vai trò người kế nhiệm. Và B trong vai trò tội phạm.

“Anh Ryuzaki, anh đã phát hiện thêm manh mối nào chưa?”

Sau khi kết thúc cuộc thảo luận về các mốc thời gian, Misora quyết định nghỉ ngơi chốc lát, xuống nhà bếp dưới tầng một pha hai tách cà phê (tất nhiên là với lượng đường bình thường). Cô đặt cà phê lên khay, quay lại phòng của Backyard Bottomslash. Hai tay bận bưng khay nên cô gặp rất nhiều khó khăn với việc mở cửa. Cuối cùng, do tay nắm cửa ở vị trí

ngang eo, nên cô hơi rướn người và mở cửa bằng cách kê khóa thắt lưng vào đó. Thế rồi, cô đột nhiên trông thấy Ryuzaki nằm ngửa ở giữa phòng, chân tay dang rộng thành hình chữ đại. Vừa đặt chân vào phòng, cô liền sững lại.

“... có... phát hiện ra không?”

Misora lặp lại mấy từ rời rạc vô nghĩa.

Lẽ nào anh ta định biểu diễn cho cô xem động tác nhóm dậy trên tứ chi từ tư thế nằm ngửa, rồi bò quanh phòng như trong một bộ phim kinh dị nổi tiếng? Nghĩ tới khả năng này, Misora bỗng thấy bất an, nhưng thật đáng mừng (hoặc đáng tiếc), đến Ryuzaki cũng biết làm thế là không ổn. Vậy rốt cuộc anh ta đang làm cái gì kia?

“Anh Ryuzaki này...”

“Tôi đang là tử thi.”

“Hả?”

“Bây giờ tôi là tử thi. Tôi không thể trả lời cô. Tôi chỉ là một xác chết.”

“...”

Mirora hiểu ra. Tất nhiên, nếu từ “hiểu” mang hàm ý chấp nhận ý kiến của đối phương thì cô không hề muốn “hiểu” anh ta. Dường như Ryuzaki

đang nằm theo tư thế của nạn nhân thứ ba khi bị giết. Khỏi phải nói, tay trái và chân phải của anh ta vẫn gắn liền với thân, nhưng nếu hình dung chúng bị cắt rời, thì dù không so lại với ảnh chụp, cô cũng có thể thấy Ryuzaki đang tái hiện chính xác dáng vẻ lúc qua đời của Backyard Bottomslash.

Có lẽ đây là một thử nghiệm mang tính thực tiễn, nhưng Misora cho rằng hành vi này chẳng có mấy ý nghĩa. Tuy nhiên, lên tiếng bình phẩm phương pháp suy luận của người khác cũng thật vô bổ. Cô bèn quay ra cân nhắc, xem nên bước thẳng qua hay đi vòng qua Ryuzaki để tới chỗ chiếc bàn. Cô không muốn bước qua anh ta, nhưng cũng không ưa đi đường vòng.

“Ừm? Xem nào.”

Đúng lúc ấy, cô vỡ lẽ. Mình đã phát hiện được điều gì đó. Nhưng rốt cuộc là gì? Hình như cô vừa nhắc thấy... Không, sao cô có thể nhắc thấy thứ gì, khi vừa mở cửa đã gặp cảnh Ryuzaki giả chết đập vào mắt?

Khoan, chưa chắc. Nếu Ryuzaki không nằm ở đó, thứ đầu tiên cô trông thấy là gì? Phải rồi, nếu Ryuzaki không ở đó cản trở cô bùng cà phê... Nếu anh ta không ở đó thì... chẳng có gì đặc biệt. Căn

phòng hết sức bình thường, tuy hơi rục rở. Cô chỉ nghĩ thấy mùi máu phảng phất. Cùng lắm có thể kể thêm cái lỗ trên bức tường đối diện...

Lỗ trên tường?

“Dấu vết của bù nhìn rơm...”

Một cái lỗ đơn thuần thì không gây chú ý lắm. Nhưng nếu không phải dấu vết, mà là bản thân con bù nhìn thì sao? Căn cứ vào tầm nhìn, khi mở cửa, thứ đập vào mắt cô sẽ không phải Ryuzaki đang giả chết, mà là bù nhìn rơm. Mở cửa là lập tức trông thấy bù nhìn rơm. Vì mục đích đó mà một trong số chúng mới được găm ở kia... Chỗ găm những con bù nhìn rơm có cùng độ cao (so với chiều cao của Misora thì nằm ngang eo), tùy hiện trường mà vị trí cụ thể khác nhau. Nhưng nói thế nghĩa là, dù ở hiện trường nào, bù nhìn cũng là thứ đầu tiên đập vào mắt khi mở cửa...

Cái lỗ.

“Xin thứ lỗi, anh Ryuzaki!”

Vẫn cầm khay cà phê trên tay, Misora bước thẳng, à không, nhảy thẳng qua Ryuzaki. Nói đúng hơn là cô định làm vậy, bởi có lẽ do quá vội vàng, cô đã ước lượng nhầm khoảng cách phải băng qua, hậu quả là giẫm trúng bụng Ryuzaki. Bằng bất. Hơn

nữa, theo phản xạ, để giữ thăng bằng kéo rơi khay, Misora càng thêm cuống, trót đồn toàn bộ trọng lượng đập lên cơ bụng anh ta.

“Hự.” Từ thi lập tức phản ứng. Âu cũng là lẽ đương nhiên.

“X... xin lỗi anh...”

Nếu lúc đó cô đổ cả cà phê nóng vào người Ryuzaki, thì hẳn danh hiệu hậu đậu của Misora sẽ được lưu truyền đời đời cho hậu thế. May sao tình hình không tới mức ấy, nhờ khả năng giữ thăng bằng tốt, được rèn luyện nhờ tập võ của Misora. Cô nhanh chóng đặt khay lên bàn, dùng cả hai tay lật soàn soạt tài liệu điều tra. Cô cần kiểm tra xem trí nhớ của mình có chính xác hay không.

“Có chuyện gì vậy, cô Misora?”

Tuy là kẻ lập dị, nhưng rõ ràng Ryuzaki không thích bị phụ nữ giẫm đạp. Anh ta ngừng giả chết, lật người lại, bò bằng bốn chân về phía Misora.

“Tôi muốn xem lại sơ đồ hiện trường án mạng. Ở từng hiện trường... Ừm, tôi hiểu rồi. Về vị trí của bù nhìn rơm ấy.”

“Vị trí của bù nhìn rơm? Ý cô là sao?”

“Khi chúng ta điều tra hiện trường, cảnh sát địa

phương đã mang những con bù nhìn đi rồi, nên giờ tôi mới để ý. Tôi nhận ra có tính quy luật trong vị trí của những con bù nhìn mà hung thủ để lại. Ở hiện trường này cũng vậy, khi mở cửa bước vào phòng, thứ đầu tiên lọt vào mắt là bù nhìn rơm. Một con bù nhìn rơm ở đối diện cửa lớn. Hung thủ đã sắp đặt sao cho khi bước vào phòng, người ta sẽ lập tức trông thấy bù nhìn.”

“Hừm. Cô nói đúng...” Ryuzaki nhanh chóng gạt đầu tán đồng. “Trong căn phòng này thì quả là vậy. Nghe cô nói, tôi đã nhớ ra, ở hiện trường vụ thứ nhất và vụ thứ hai cũng thế, ngay khi mở cửa, thứ đầu tiên tôi thấy chính là dấu vết của bù nhìn rơm trên bức tường đối diện. Nhưng chuyện đó thì nói lên điều gì?”

“Ừm, chuyện đó...”

Đó là... Rốt cuộc nên nói thế nào đây? Misora có cảm giác đã tìm ra manh mối quan trọng và kích động thái quá, tới mức giẫm lên bụng Ryuzaki, nhưng khi bị chất vấn, cô lại lúng túng không biết trả lời ra sao. Tuy nhiên, thừa nhận là quá mất mặt, nên Misora cố gắng kiểm soát lấp liếm.

“Ừm... Chuyện đó có thể liên quan đến việc hiện trường là căn phòng khóa kín.”

“Tức là?”

“Trong án mạng thứ nhất, thứ hai, hay thứ ba, người đầu tiên phát hiện tử thi của nạn nhân đều phải mở cửa và bước vào hiện trường, bất kể họ dùng chìa khóa dự phòng hay phá cửa. Và rồi, một con bù nhìn rơm ghê rợn thành linh đập vào mắt họ. Thứ đầu tiên lọt vào mắt họ là bù nhìn rơm. Dù thế nào đi nữa, sự chú ý của họ cũng sẽ bị con bù nhìn rơm thu hút. Lợi dụng khoảnh khắc đó, tức khoảnh khắc mà sự chú ý của người đầu tiên phát hiện thi thể đang hướng tới chỗ khác, hung thủ - kẻ vẫn đang ẩn náu - liền thoát khỏi căn phòng khóa kín...”

“Đây cũng là một mưu chước liên quan đến căn phòng khóa kín trong tiểu thuyết trinh thám, với tính cổ điển chẳng kém gì mảnh khóc kim chỉ. Tuy nhiên, cô Misora, xin hãy suy nghĩ cẩn thận. Nếu chỉ muốn đánh lạc hướng thì đâu cần đến bù nhìn rơm.”

“Tại sao?”

“Vì trong trường hợp không có bù nhìn rơm, tử thi sẽ đập ngay vào mắt người ta. Cũng như vừa rồi, cô Misora đã sống lại khi nhìn thấy xác tôi vậy. Về lý thuyết, hung thủ hoàn toàn có thể lợi dụng khoảnh khắc người đầu tiên phát hiện ra thi thể đang sống sờ để thoát khỏi phòng.”

“À... Phải. Anh nói đúng. Vậy thì, chẳng lẽ hung thủ muốn người phát hiện án mạng nhìn thấy thứ khác đầu tiên, chứ không phải tử thi? Tôi không hình dung nổi lý do trong trường hợp đó.”

“Đúng vậy.”

“Nếu không muốn người ta chú ý đến xác chết, thì để xác chết bị phát hiện muộn hơn một hai giây cũng vô nghĩa. Tại sao lại đặt bù nhìn rơm ở vị trí này? Lẽ nào tính quy luật chỉ là trùng hợp?”

“Không, hẳn phải có ý đồ nhất định. Khó mà coi đó là sự trùng hợp. Tuy nhiên, tôi thấy hướng tiếp cận này không mấy giá trị. Tôi xin nhắc lại, thay vì tập trung vào vấn đề căn phòng khóa kín và bù nhìn rơm, tôi mong ta hãy, và tin rằng ta nên, ưu tiên tìm kiếm lời nhắn hung thủ để lại.”

“Nhưng, anh Ryuzaki... Mà thôi, cứ làm thế đi.”

Misora định phản đối, nhưng thôi. Cô vẫn băn khoăn về điểm này, nhưng đúng là có tranh luận tiếp cũng chẳng đi tới đâu. Thay vào đó, phải nhanh chóng xác định nạn nhân, hoặc địa điểm xảy ra vụ thứ tư. Phải gấp rút tìm ra lời nhắn hung thủ để lại trong căn phòng này, hơn là tìm hiểu về những con bù nhìn rơm ở hiện trường nào cũng có.

“Xin lỗi, tôi đã làm lãng phí thời gian quý báu của anh.”

“Nếu cô định xin lỗi, thì hãy xin lỗi vì giẫm lên người tôi, cô Misora.”

“À, vâng, tất nhiên là cả vụ giẫm.”

“Cô thực sự áy náy chứ? Nếu tôi nhờ cô một việc nho nhỏ để thể hiện sự hối lỗi, chắc cô không phiền chứ?”

“... Vâng.”

Yêu cầu bồi thường hết sức trắng trợn...

Nhưng đúng là cô đã giẫm vào người anh ta. Hơn nữa còn phũ phàng đồn xuống toàn bộ trọng lượng.

“Anh muốn tôi làm gì?”

“Cô có thể đóng giả tử thi giúp tôi không, như tôi làm ban nãy ấy? Backyard Bottomslash là nữ, mà tôi lại là nam, nên tôi nghĩ nếu cô giúp thì sẽ dễ khơi gợi tư duy hơn là tôi.”

“...”

Hình như viên thám tử tư này không biết rằng con người có cái gọi là lòng tự trọng, Misora nghĩ. Nhưng hoàn cảnh hiện tại lại không cho phép cô từ chối. Nếu làm thế, cô sẽ phải đối mặt với lời đồn

“Misora Naomi là đồ tsundere¹”. Tình thế đang vô cùng nguy cấp, cô sẵn lòng thử mọi giải pháp khả dĩ. Chẳng biết có tác dụng hay không, nhưng đã đến nước này thì bảo bò quanh phòng cô cũng gặt. Thế là, muốn ra sao thì ra, Misora nằm ngửa xuống sàn. Góc nhìn thay đổi.

“Thế nào? Anh có phát hiện gì không?”

“Không, chẳng có gì cả.”

“Vậy à? Quả nhiên.”

“...”

Biết là vô ích mà anh còn bảo tôi làm à?

Ryuzaki ngồi trên ghế trong tư thế ôm gối như mọi khi, lên tiếng “Tôi xin phép uống luôn kéo nguội” rồi cầm lấy tách cà phê Misora pha, đưa lên miệng. Đường được thêm theo mức phù hợp với Misora nên cô cứ nghĩ anh ta sẽ phàn nàn, song Ryuzaki chẳng nói gì. Hóa ra anh ta tiêu thụ được cả những thứ không phải đồ ngọt. Đúng ra Misora đã có thể ngồi dậy, nhưng thấy không thích lắm nên cứ tiếp tục nằm ngửa.

“Phù! Cà phê nóng càng làm bụng đau.” Ryuzaki nói.

1. Ngoài lạnh trong nóng.

Trông anh ta có vẻ dửng dưng, không ngờ thù dai thế.

“Anh Ryuzaki... Giống với nạn nhân thứ nhất, nạn nhân này cũng bị hung thủ cởi bỏ quần áo, sau đó mới cắt rời bộ phận cơ thể, rồi mặc lại quần áo.”

“Đúng vậy. Có vấn đề gì với việc đó ư?”

“À, tôi hiểu cởi bỏ quần áo thì sẽ dễ cắt hơn. Bởi quần áo khá dai, có thể vướng vào lưỡi dao. Nhưng tại sao hung thủ lại mặc quần áo cho nạn nhân lần nữa sau khi đã cởi ra? Để nguyên cũng được kia mà?”

“Hừm.”

“Tôi đoán trong vụ đầu tiên, hắn mặc lại sơ mi cho nạn nhân nhằm che giấu những vết rạch mô phỏng chữ số La Mã. Còn vụ thứ ba thì... thật khó lý giải. Bởi việc mặc quần áo cho tử thi rắc rối hơn tưởng tượng nhiều... không, đừng nói tử thi, mặc cho người bất động thôi đã rất khó.”

“Cô Misora, cẳng chân phải trong nhà tắm vẫn còn mang giày và tất đúng không?”

“Vâng, theo ảnh chụp thì vãn.”

“Suy đoán thế này thì sao? Mục đích của hung thủ... lời nhắn của hung thủ không liên quan đến quần áo và giày, mà chỉ xoay quanh phần cơ thể bị

cắt rời. Chính vì thế những thứ không liên quan, những chi tiết không liên quan đều được phục hồi nguyên trạng...”

Phục hồi nguyên trạng.

Nếu vậy...

“Nếu vậy... Phần không liên quan hẳn là tay trái và chân phải. Hẳn bỏ chân phải trong phòng tắm và mang tay trái đi mất... Tại sao? Tay trái và chân phải có điểm gì đặc biệt? Tay và chân...”

Misora lẩm bẩm, mắt vẫn nhìn lên trần nhà. Thấy thế, Ryuzaki cũng ngẩng đầu nhìn trần, rồi chậm rãi cất giọng như đang hồi tưởng.

“Trước đây...” Anh ta vừa nói vừa gặm móng tay cái. “Tôi từng phá một vụ án, không chừng có thể đem ra tham khảo, cô có muốn nghe thử không?”

“Anh cứ nói.”

“Trong vụ giết người đó, nạn nhân bị sát hại bởi một nhát đâm vào ngực, ngón áp út bàn tay trái bị cắt rời và mang đi. Đó cũng là trường hợp bộ phận cơ thể bị cắt rời. Cô nghĩ nguyên nhân là gì?”

“Nếu bộ phận bị cắt rời là ngón áp út bàn tay trái thì đơn giản. Nạn nhân đã kết hôn phải không? Chắc chắn hung thủ lấy đi ngón áp út để cướp chiếc

nhấn cười. Bởi sau thời gian dài nằm trên ngón tay, nhấn sẽ bám chặt vào da thịt, dù cố gắng kéo ra cũng không tháo được.”

“Đúng vậy. Hung thủ phạm tội vì mục đích cướp đoạt tài sản. Khi chiếc nhấn được bán ra chợ đen, tôi đã phát hiện và lần theo dấu vết đó để bắt giữ kẻ giết người.”

“Anh Ryuzaki, bản thân câu chuyện anh kể rất thú vị, song dù thế nào người ta cũng không lấy đi cả cánh tay chỉ để cướp một chiếc nhấn. Và lại Backyard Bottomslash vốn độc thân. Theo tài liệu điều tra, hiện nay nạn nhân còn chẳng hẹn hò với người đàn ông nào cả.”

“Nhưng ngoài nhấn cười vẫn còn những loại nhấn khác.”

“Kể cả thế cũng không tới mức phải lấy đi cả cánh tay.”

“Vâng, đúng vậy. Nên tôi mới nói có lẽ vụ án cũ chỉ thích hợp để tham khảo. Nếu không có ích thì cho tôi xin lỗi.”

“Anh cũng không cần xin lỗi... Trong vụ này không có chiếc nhấn nào... Chắc là không...”

Nếu không phải nhấn thì sao?

Vòng tay chẳng hạn?

Nếu không phải nhẫn mà là vòng tay... Không, thật ngu ngốc. Cắt ngón tay để cướp nhẫn còn hiểu được, chứ cắt cả cánh tay để cướp vòng thì thực không thể hiểu nổi, dù cố gắng lý giải cách mấy. Chắc chẳng ai làm vậy đâu. Mà vốn dĩ hung thủ của vụ án này không nhắm tới tài sản... Nếu hẳn gây án vì tài sản thì nạn nhân thứ hai đã không phù hợp.

“...”

Đột nhiên, Misora vươn cánh tay trái lên trần nhà. Không rõ vì lý do gì, cô nhấc tay khỏi sàn, xòe bàn tay, duỗi từng ngón hết cỡ, như thể muốn nắm lấy ánh đèn huỳnh quang.

Trên ngón áp út của cô có một chiếc nhẫn. Nhẫn đính hôn với Raye Penber. Dù đã đeo nhẫn, cô vẫn có cảm giác màn đính hôn này giống như trò đùa giữa những đứa trẻ... Tuy nhiên, giả sử ai đó chặt đứt ngón tay, hoặc cả cánh tay cô, để cướp đoạt chiếc nhẫn này thì sao? Nếu nó là vòng tay...? Không ổn, đặt mình vào hoàn cảnh tương tự, cô càng thấy việc đó thật phi lý.

Khi cô gơ cánh tay lên, ống tay áo khoác trượt xuống, khiến chiếc đồng hồ đeo tay này giờ bị che khuất phân nửa lộ hẳn ra. Chiếc đồng hồ bằng bạc

này là món quà Raye Penber tặng cô vào sinh nhật năm nay, ngày 14/2. Phải rồi, nếu không phải vòng tay mà là đồng hồ thì sao? Nó bằng bạc, nên chắc không rẻ... Đồng hồ đeo tay?

“Anh Ryuzaki, tay thuận của Backyard Bottomslash là tay nào?”

“Tay thuận ư? Theo tài liệu điều tra của cô Misora thì hình như là tay phải. Vậy thì sao?”

“Điều đó có nghĩa là, xét theo lẽ thường, có khả năng nạn nhân đeo đồng hồ trên tay trái, phải không? Vậy thì có thể hung thủ đã đem đồng hồ đeo tay đi khỏi hiện trường.”

Vẫn nằm trên sàn, Misora tiếp tục.

“Chân phải của nạn nhân còn mang nguyên giày và tất. Vì thế, khả năng cánh tay bị mang đi còn đeo nguyên đồng hồ là rất lớn.”

“Ý cô là hung thủ cắt cánh tay để cướp đồng hồ? Nhưng liệu có đúng thế không, cô Misora? Như cô đã đề cập, chẳng ai lấy đi cả cánh tay để cướp nhẫn, vậy thì ai lại lấy đi cả cánh tay để cướp đồng hồ? Và lại, nếu mục đích là đồng hồ thì hung thủ chỉ việc lấy nó đi. Đồng hồ khác với nhẫn, không gắn chặt vào da thịt đến nỗi không kéo ra được. Đâu nhất thiết phải cắt cả cánh tay?”

“Không, tôi nghĩ mục đích của hung thủ không phải bản thân chiếc đồng hồ, mà là lời nhắn đằng sau án mạng lần này. Nếu chỉ có chiếc đồng hồ biến mất thì quá lộ liễu, nên hung thủ mới lấy đi cả cánh tay...”

“Chiêu trò đánh lạc hướng ư? Ra vậy... Thế thì tôi lại không hiểu tại sao phải cắt đứt cả chân phải? Chắc chắn nạn nhân không đeo đồng hồ ở chân. Ngoài ra, muốn đánh lạc hướng cũng đâu cần cắt cả cánh tay? Tôi thấy chỉ cần bàn tay là đủ.”

“...”

Ừm, Ryuzaki nói đúng, nhưng... Cá nhân Misora vẫn cảm thấy ý tưởng về đồng hồ không tệ... Cô có linh tính mình sắp chạm tay vào sự thật. Đó là dự cảm mơ hồ mà cô có được sau khi tiếp xúc với hiện trường vụ thứ nhất và thứ hai. Nói theo lối thường dùng thì đó là linh tính chắc chắn, rằng hung thủ đã lặp lại kiểu hành động bất thường ở hiện trường vụ thứ ba này, như cách hẩn làm trong hai vụ trước...

“Cánh tay trái... Cẳng chân phải... Cổ tay trái... Cổ chân phải... Tay trái... Chân phải... Đồng hồ, đồng hồ, đồng hồ, đồng hồ... Hai chân hai tay, hai cánh tay, hai cẳng chân... Những bộ phận cơ thể còn lại mới có ý nghĩa chăng? Không phải tay trái và

chân phải, mà là tay phải và chân trái... Người ta hay nhắc tới tứ chi...”

“Thêm đâu là năm.”

“Thêm đâu là năm... Năm trừ hai còn ba... ‘Ba’. Vụ thứ ba... Chân tay... Thêm đâu, thành năm... Đâu? Đâu. Đâu, một cánh tay, một cẳng chân...”

Misora thử ghép nối mọi từ ngữ xuất hiện trong đầu, nhưng cô cảm thấy mình giống như đứa trẻ lạc đường, vì sợ đi vào ngõ cụt mà không ngừng loay hoay quanh tại chỗ một cách vô nghĩa. Dần dà cô còn có cảm giác đã đánh mất kim chỉ nam vốn có. Kim chỉ nam, la bàn...

“Muốn ám chỉ năm trừ hai còn ba thì cắt bỏ hai tay để lại hai chân, hoặc cắt bỏ tay trái và đầu đều được... Giả sử buộc phải chọn tay trái, vì lý gì lại cắt thêm chân phải...?”

Giữa lúc Misora gần như rơi vào cảnh bối rối tìm vết chỉ để kéo dài thời gian, nêu ra cả những câu hỏi không thể coi là câu hỏi, những nghi vấn chẳng đáng gọi là nghi vấn, Ryuzaki mới lên tiếng.

“Nếu chỉ còn lại đầu, một cánh tay và một chân, thì chiều dài của mỗi phần đều khác nhau.”

Nhất thời Misora không hiểu Ryuzaki vừa nói gì. Khi hiểu ra, cô lại bị câu nói lạc đề của anh ta làm

cho bối rối. Tóm lại là anh ta muốn nói tay dài hơn đầu, tức là dài hơn cổ, chân lại dài hơn tay. Nhưng rốt cuộc anh ta có ý gì? Ryuzaki cũng chỉ thốt ra suy nghĩ lóe lên trong đầu như cô chẳng? Những lời ấy không thể dùng làm kim chỉ nam để định hướng suy luận...

“Kim chỉ nam...? Xem nào, ‘kim’ ư?”

“Kim thì sao?”

“Không, kim...”

“Kim và chỉ” xuất hiện trong thủ thuật dàn dựng căn phòng khóa trái cổ điển. Nhưng chúng chẳng liên quan gì tới trường hợp này... Kim? Lẽ nào...

“Đồng hồ! Kim đồng hồ, anh Ryuzaki!”

“Sao cơ? Đồng hồ? Kim đồng hồ ư...”

“Kim giờ, kim phút, kim giây, ba loại kim! Ba loại kim của đồng hồ có chiều dài khác nhau!”

Misora chống mạnh cánh tay đang giơ cao xuống sàn nhà, lấy đà ngồi bật dậy. Cô lao thẳng tới chỗ Ryuzaki, đoạt lấy tách cà phê anh ta đang cầm, uống một hơi cạn sạch rồi dẫn mạnh tách xuống bàn như muốn đập vỡ nó.

“Ở hiện trường đầu tiên, hung thủ lấy đi hai cuốn *Chacha quàng khăn đỏ* rồi dùng cuốn *Trò chơi hạn*

chế thay thế! Ở hiện trường thứ hai, hắn lấy đi kính áp tròng rồi dùng cặp kính mắt thay thế! Và rồi, ở hiện trường thứ ba, hắn lấy đi chiếc đồng hồ đeo tay và dùng nạn nhân để mô phỏng đồng hồ!”

“Mô phỏng... Biến nạn nhân thành đồng hồ?”

Trái với vẻ kích động của Misora, Ryuzaki chỉ mở to đôi mắt gấu trúc nhìn cô, dùng giọng điệu thờ ơ để đáp lại.

“Đồng hồ ư...”

“Anh chưa hiểu sao, đầu là kim giờ, tay là kim phút, chân là kim giây! Chính vì vậy, khi lấy đi chiếc đồng hồ, hung thủ không chỉ tháo đồng hồ hay cắt rời cổ tay mà còn cắt đứt cả cánh tay từ khớp vai, đồng thời phải cắt đứt một cẳng chân từ khớp đùi. Bởi nếu không làm vậy, hắn sẽ không có được ba chiếc kim đồng hồ!”

Kích động nói xong một hơi, Misora mới trấn tĩnh được. Cô lấy trong túi ra một tấm ảnh, chính là ảnh chụp tử thi của Backyard Bottomslash. Thi thể nằm ngửa, dang hai tay hai chân, không, không phải hai tay hai chân, vì tay trái và chân phải đã bị cắt rời.

“Nhìn đây, anh Ryuzaki, hãy xem tấm ảnh này. Anh thấy không... Đầu chỉ giờ, tay phải chỉ phút, chân trái chỉ giây, 12 giờ 45 phút 20 giây!”

“Hừm. Đúng vậy, nếu cô nói thế...”

“Không phải tôi nói thế. Đây là lời nhấn hung thủ để lại, không thể làm được... Hung thủ bỏ chân phải bị cắt rời trong phòng tắm, chính là để nhấn mạnh thứ bị mang đi là đồng hồ.”

“...”

Ryuzaki im lặng chốc lát như thể suy ngẫm rồi nói “Xin cho tôi mượn một chút” và lấy tấm ảnh từ tay Misora. Sau đó, anh ta xoay cổ theo nhiều góc độ khác nhau, cẩn thận xem xét. Trước cảnh tượng ấy, Misora bắt đầu cảm thấy toàn bộ suy luận mình vừa nói ra đã đi trật hướng. Nói cho cùng, suy luận đó chỉ có giá trị nếu nó dẫn đến lời nhấn. Cho nên, nếu Ryuzaki bảo đây là sự trùng hợp vô căn cứ, tất cả sẽ sụp đổ. Bởi suy luận của Misora không có bằng cứ, vô phương chứng minh, chỉ như phép thử thuần túy dựa vào trực giác. Đây là trận đấu sử dụng trực giác. Vì trực giác, cô có thể thắng, cũng có thể bại.

“Cô Misora.”

“Vâng, sao?”

“Giả sử suy luận của cô là chính xác... Thì theo tấm ảnh này, chiếc đồng hồ tử thi có thể chỉ nhiều thời điểm chứ không dừng lại ở 12 giờ 45 phút 20 giây.”

“Hà?”

“Đây, cô xem.” Ryuzaki dốc ngược tấm ảnh cho Misora nhìn. “Làm thế này, cô có 6 giờ 15 phút 50 giây. Hoặc theo cách này...”

Tiếp đó Ryuzaki xoay ngang tấm ảnh. “3 giờ 0 phút 35 giây. Quay thêm 180 độ, cô có 9 giờ 30 phút 5 giây.”

“... Phải.”

Đúng vậy, anh ta nói đúng. Trong ảnh, nạn nhân được chụp từ trên xuống, nên cô đã tự ý cho rằng phần đầu, tức kim giờ, đang chỉ thẳng vào mốc 12 giờ. Nhưng nếu xem nạn nhân là cụm kim đồng hồ thì đó không phải là khả năng duy nhất. Có thể là 12 giờ, có thể không. Bằng cách thay đổi góc độ của tấm ảnh, họ có thể thu được vô số mốc thời gian khác nhau. Bởi ngay cả khi cụm kim nằm cố định, mặt số vẫn có thể xoay tự do từ 0 đến 360 độ.

Không có tiêu chuẩn để xác định thời gian.

“Nếu nạn nhân là cụm kim thì căn phòng tứ giác này sẽ là mặt số, do nạn nhân nằm ngửa ở giữa phòng. Theo đó, từ thi của nạn nhân nằm song song hoặc vuông góc với bốn bức tường, nên tạm thời chỉ cần xem xét bốn khả năng như tôi vừa nói. Nhưng bốn khả năng cũng là quá nhiều. Không thể khẳng

định ta đã đọc hiểu đúng tin nhắn của hung thủ nếu chưa thu hẹp được các khả năng xuống một, hay nhiều nhất là hai.”

“Căn phòng là mặt số...?”

“Phải rồi, một trong những yếu tố quan trọng của án mạng thứ nhất là chữ số La Mã, loại kí tự thường xuyên xuất hiện trên đồng hồ... Nhưng trong căn phòng này không có thứ gì tương tự chữ số La Mã. Nếu có gợi ý thể hiện bức tường nào ám chỉ mấy giờ thì tốt quá.”

Gợi ý thể hiện bức tường nào ám chỉ mấy giờ ư... Thứ ấy nằm ở đâu mới được... Trên bốn bức tường chẳng có gì lạ. Chỉ là những bức tường hết sức bình thường. Một bức có cửa ra vào, bức đối diện có cửa sổ. Một bức khác có gian để quần áo... Hay gợi ý nằm ở phương hướng? La bàn...

“Anh Ryuzaki, nhìn từ căn phòng này thì hướng Bắc là hướng nào? Nếu coi hướng Bắc là 12 giờ...”

“Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó, nhưng chẳng có cơ sở nào để coi hướng Bắc là 12 giờ. Đây không phải bản đồ. 12 giờ hoàn toàn có thể ở hướng Đông, hướng Tây, hay hướng Nam, đúng không?”

“Cơ sở... Cơ sở ư... Phải, đúng vậy. Không có bằng chứng thì ít ra phải có cơ sở... Nhưng... Là bức tường nào đây... Làm sao biết được...”

“Quả là nan giải. Lạ thật, tôi có cảm giác một bức tường cao lớn không thể vượt qua đang đứng sừng sững trước mặt chúng ta...”

“Tường...? Phép so sánh của anh rất hay. Tường, tường...”

Tường? Nhắc tới tường, Misora nghĩ đến bù nhìn rơm. Trong căn phòng này từng có hai con bù nhìn rơm. Điều này có liên quan gì chẳng? Không chừng trong trường hợp này bù nhìn rơm lại mang ý nghĩa nào đó. Đúng rồi, bây giờ đây là manh mối duy nhất. Misora gần như ép mình nghĩ vậy, rồi bám vào đó để xây dựng suy luận. Bù nhìn rơm. Rơm. Bù nhìn. Bù nhìn. Bù nhìn... Thú nhồi bông? Thú nhồi bông... Căn phòng rục rĩ. Tới mức không phù hợp với một phụ nữ 28 tuổi...

Thú nhồi bông trên tường.

“... Tôi hiểu rồi, anh Ryuzaki.” Misora nói. Lần này không hề kích động. Cô hết sức bình tĩnh. “Số lượng thú nhồi bông. Số lượng thú nhồi bông ở mỗi bức tường thể hiện số giờ. Anh xem, trên bức tường chỗ cánh cửa có mười hai con. Đằng kia có chín con. Chúng đại diện cho 12 giờ và 9 giờ. Vậy thì nếu coi căn phòng này như mặt đồng hồ, hướng có cánh cửa sẽ là nửa trên.”

“Hãy khoan, cô Misora.” Ryuzaki ngắt lời cô. “Không thể phủ nhận phần diễn giải về 12 giờ và 9 giờ của cô, nhưng ở bức tường đằng này chỉ có năm con thú nhồi bông, ở bức tường kia chỉ có hai con. Bốn số trên mặt đồng hồ phải là 12, 3, 6, và 9 mới đúng. Không thể dựng nên mặt đồng hồ với bốn số 12, 2, 5, 9.”

“Có thể, bởi ta còn có những con bù nhìn rơm.”

Misora vừa nhìn những cái lỗ trên tường vừa nói.

“Cộng hai con thú nhồi bông với một con bù nhìn rơm, ta được 3. Cộng năm con thú nhồi bông với một con bù nhìn rơm, ta được 6. Như vậy, việc mô phỏng mặt đồng hồ ở hiện trường của án mạng thứ ba đã hoàn tất. Căn phòng đã biến thành một chiếc đồng hồ.”

Misora nhẹ nhàng đặt ảnh chụp tử thi của Backyard Bottomslash xuống sàn, cẩn thận điều chỉnh góc độ cho đúng vị trí mà cô, và trước đó là Ryuzaki đã nằm.

“Chiếc đồng hồ này đang chỉ 6 giờ 15 phút 50 giây.”

manipulated, and the
founder after writing the
book of the world in
the world of the world



the owner of the world

Và rồi, ngày 22/8 đã tới.

Chính là ngày hung thủ vụ LABB bị bắt giữ... Tuy nhiên, ta chỉ biết được điều đó khi nhìn lại lịch sử. Còn vào thời điểm của sự việc, những người trong cuộc chưa thể đoán biết tương lai, diễn biến cũng chẳng thực sự suôn sẻ. Âu cũng là lẽ đương nhiên như mọi sự kiện lịch sử khác. Thay vào đó, Misora Naomi đón ngày hôm ấy với vô số bất lợi, lòng bất an hơn bao giờ hết.

6 giờ 15 phút 50 giây.

Thật may khi đã đọc ra lời nhắn hung thủ để lại hiện trường án mạng thứ ba, nhưng Misora vẫn phải nghĩ xem đó là 6 giờ 15 phút 50 giây sáng, hay 6 giờ 15 phút 50 giây chiều. Sau khi nhận thấy hiện trường bị biến thành một chiếc đồng hồ, Misora đã liên tục tìm kiếm đến tận hôm sau, 20/8, nhưng không phát hiện yếu tố nào trong căn phòng chỉ ra mốc thời gian trên thuộc về buổi sáng hay buổi chiều.

“Tìm kĩ tới mức này mà vẫn không phát hiện manh mối, lẽ nào sáng hay chiều đều được?” Ryuzaki nói. “Hung thủ biến nạn nhân thành đồng hồ cơ thay vì đồng hồ điện tử, nên có lẽ việc chúng ta cố phân biệt buổi sáng và buổi chiều là hơi hấp tấp.”

“Cũng phải...”

Misora gật đầu. Dù suy đoán của Ryuzaki có đúng hay không, trước mắt họ vẫn chỉ có thể nghĩ vậy. Dẫu sao Misora cũng bắt đầu hiểu lời nhắn theo cả hai nghĩa “6 giờ 15 phút 50 giây” và “18 giờ 15 phút 50 giây”. Lời nhắn ở hiện trường vụ thứ nhất ám chỉ Quarter Queen, lời nhắn ở hiện trường vụ thứ hai ám chỉ ga Glass, vậy thì lời nhắn ở hiện trường vụ thứ ba ám chỉ cái gì...

Misora và Ryuzaki cùng dốc sức điều tra, nhưng người đầu tiên tìm ra đáp án khả dĩ là Ryuzaki.

“061550”. Đây là số giấy phép xây dựng của một chung cư cỡ lớn ở Pasadena, khu thung lũng, tập trung gần hai trăm căn hộ từ hai tới bốn phòng ngủ. Người sống ở đó là một phụ nữ tên Blackberry Brown. Căn 1313. Tên họ cũng bắt đầu bằng B-B.

“Mục tiêu là đây, không nghi ngờ gì nữa.” Misora nói.

Theo quy định, số giấy phép xây dựng chung cư

luôn bắt đầu bằng số 0, chắc chắn không có tòa nhà nào với số giấy phép là “181550”. Vốn hơi lo lắng chuyện sáng hay chiều, Misora đã yên tâm khi nhận được đáp án này. Như lời Ryuzaki nói, đây là đồng hồ cơ, nên cô có thể thờ phào vì không cần quan tâm chuyện sáng chiều...

Tuy nhiên, mặt mũi Ryuzaki lại không sáng sủa cho lắm. Thật ra Ryuzaki vốn không phải người có dáng vẻ lạc quan, nhưng Misora thấy phản ứng của anh ta lúc này còn u ám hơn bình thường.

“Sao vậy, anh Ryuzaki? Chúng ta đã đoán được đường đi nước bước của hung thủ và sẵn sàng đón đầu, phục kích đợi hắn sa lưới. Ngoài việc ngăn chặn án mạng thứ tư, nếu khéo léo, theo kế hoạch ta còn bắt được hắn. Không, phải bắt hắn, bắt sống.”

“Cô Misora.” Ryuzaki nói. “Kì thực, trong chung cư còn một người nữa phù hợp với điều kiện tên họ bắt đầu bằng B-B. Bruceharp Babysplit, đàn ông, sống một mình ở căn 404.”

“Hả, sao lại...”

Có đến hai người với họ tên bắt đầu bằng B-B... Đây là chung cư cỡ lớn với hai trăm căn hộ, ngoài những người sống một mình, có không ít gia đình sống cùng nhau. Dù ước tính một cách khiêm tốn, số

cư dân trong tòa nhà cũng lên đến bốn năm trăm... Dựa trên các phép tính đơn giản, tỉ lệ người có tên họ bắt đầu bằng B-B là 1:676. Vì vậy, có hai người phù hợp cũng không phải quá kì lạ. Xác suất này cũng hợp lý.

“Nhưng...” Misora lên tiếng. “Dù nghĩ thế nào, tôi vẫn cho là căn 1313. Hãy nhớ lại mối liên hệ giữa 13 và B, anh Ryuzaki. 1313 ám chỉ B-B. Xét số lượng bù nhìn rơm, đây sẽ là lần gây án cuối cùng của hung thủ. Do đó, căn hộ này chính là nơi thích hợp nhất để thực hiện vụ giết người thứ tư.”

“Vậy sao?”

“Phải. Bởi căn 404...”

Đúng là 4 bằng 1+3, cũng là B. Nhưng giữa hai lựa chọn 1313 và 404, chắc chắn hung thủ sẽ ưu tiên căn hộ thứ nhất... Misora tin rằng dù hung thủ là kẻ thế nào, hắn cũng sẽ lựa chọn như vậy. Tuy nhiên, Ryuzaki lại nghĩ khác.

“Anh Ryuzaki, bản thân những tòa nhà có tầng mười ba hay căn mười ba đã rất hiếm ở Mỹ. Thông thường, khi đánh số tầng, người ta sẽ bỏ qua số 13. Từ góc nhìn của hung thủ, nếu có tầng mười ba, không phải hắn sẽ muốn sử dụng nó sao? Mà không, đó chính là lý do hung thủ lựa chọn nạn nhân ở chung cư này...”

“Hãy nhớ lại đã, cô Misora. Cô chưa xét đến vấn đề khoảng cách thời gian giữa các án mạng. Câu đố ô chữ được gửi đến cảnh sát Los Angeles ngày 22/7. Chín ngày sau, 31/7, vụ thứ nhất xảy ra. Bốn ngày sau, 4/8, vụ thứ hai xảy ra. Chín ngày sau, 13/8, là vụ thứ ba. Và 22/8, tức là lại chín ngày nữa, vụ thứ tư có thể sẽ xảy ra. Ta có khoảng cách chín ngày, bốn ngày, chín ngày, chín ngày. Tại sao không phải 9-4-9-4, mà lại là 9-4-9-9? Chẳng phải ở đây có vấn đề sao? 9+4 bằng 13 kia mà...”

“Chuyện đó...”

Người đầu tiên đề cập tới “9+4 bằng 13” chính là Misora. Nhưng không có chuyện gì xảy ra vào ngày 17/8 cả, nên cô cho rằng đó chỉ là sự trùng hợp... Cô không tìm ra điều gì liên quan tới “B” từ con số 17, nên cũng không thực sự coi đó là vấn đề. Misora không hiểu tại sao Ryuzaki lại nhắc tới nó vào lúc này.

“Một 4 và ba 9. Cô không nghĩ thế là thiếu cân bằng ư?”

“Anh nói đúng... Nhưng còn xen kẽ...”

“Đây không phải xen kẽ. Nếu coi 4 và 9 là một bộ, thì chúng phải ám chỉ 13 theo lối nhất quán và liên tiếp. Nhưng quy luật này đang bị phá vỡ, đó là lý do tôi nói tình hình hiện tại thật kì lạ.”

“...”

“Với số căn 404, ta sẽ có ba số 4 và ba số 9, cân bằng rồi.”

“À...” Có cả cách giải nghĩa như vậy à?

“Nếu căn thứ hai được đánh số khác, không phải 404, thì tôi dám chắc 100%, không, 120%, rằng nạn nhân mà hung thủ nhắm tới là Blackberry Brown ở căn 1313. Nhưng trong bao nhiêu khả năng, người thứ hai có tên họ bắt đầu bằng B-B, Bruceharp Babysplit, lại sống ở căn 404, với hai số 4. Vì vậy không thể bỏ qua.”

“Chắc chắn rồi... Không thể bỏ qua...”

Nghe Ryuzaki nói xong, Misora bắt đầu nghĩ căn 404 có khả năng cao hơn căn 1313. Tuy nhiên, cô vẫn cảm thấy có sự bất hợp lý nào đó trong khoảng cách bốn ngày và chín ngày giữa các vụ án. Liệu kết luận chúng phát sinh một cách ngẫu nhiên có phải sai lầm? Khẳng định “không có gì xảy ra trong ngày 22” cũng là “kết luận khi sự đã rồi” đó thôi? Nếu hỏi hiện trường nào có thể giải đáp rõ ràng yếu tố gây cảm giác mơ hồ này, thì câu trả lời sẽ là căn 404, thay vì căn 1313.

Misora tắc lưỡi.

Cô không xác định được thời điểm mà chiếc

đồng hồ tử thi chỉ ra rơi vào buổi sáng hay buổi chiều. Tương tự, khi tìm ra hiện trường gây án tiềm năng, cô cũng không thể thu hẹp số nạn nhân tiềm năng từ hai xuống một... Đến tận đây mà vẫn còn những điểm mập mờ khiến cô khó chịu. Thật bức bối. Rõ ràng đã đọc hiểu lời nhắn, vậy mà tâm trạng vẫn không sáng sủa lên được. Dường như phần suy luận trước đó của cô sắp dẫn tới sai lầm mang tính quyết định...

“Không còn cách nào khác.” Ryuzaki lên tiếng. “Trong tình hình này, ta chỉ có thể chia nhau hành động. Cô Misora, may thay, đội chúng ta có hai người.”

Đúng là có hai người, nhưng không phải một đội.

Tất nhiên hiện giờ cô không thể nói vậy.

“Mỗi người đến một hiện trường tiềm năng. Cách phân công phù hợp nhất là cô Misora tới căn 1313, tôi tới căn 404. Blackberry Brown ở 1313 là nữ, Bruceharp Babysplit ở 404 là nam, nên phân công như vậy là hiển nhiên.”

“Phân công? Ý anh là gì?”

“Chẳng phải cô Misora vừa nói rồi sao? Phục kích đón đầu ấy. Trong hôm nay hoặc ngày mai,

chúng ta hãy thương lượng với Blackberry Brown và Bruceharp Babysplit, nhờ họ hợp tác điều tra. Đương nhiên, không thể nói họ đang là mục tiêu của tên giết người. Nếu bắt cần làm rò rỉ thông tin trước khi hung thủ gây án, có thể chúng ta sẽ gặp phải những tình huống không lường trước.”

“Nhưng họ có quyền biết chuyện mà?”

“Quyền sống quan trọng hơn. Chúng ta chỉ cần trả khoản phí phù hợp để thuê căn hộ cả ngày là được.”

“Tiền ư?”

“Vâng. Đó là cách đơn giản nhất. May thay, tôi đã nhận được một số tiền nhất định từ phía người tài trợ, đủ trả khoản phí này bất kì lúc nào. Nếu vụ án được giải quyết, tôi còn nhận được thù lao từ khách hàng. Nếu đây là vụ giết người bình thường thì không thể làm vậy. Nhưng trong vụ này, cô ta, hoặc anh ta, trở thành mục tiêu chỉ vì có tên họ bắt đầu bằng B-B. Chẳng có nguyên nhân nào khác khiến họ bị giết. Hơn nữa, hung thủ nhất định sẽ sát hại nạn nhân trong chính căn hộ của cô ta, hoặc anh ta, tức căn 1313 hoặc 404. Như vậy, bằng cách giả làm chủ nhân và chờ đợi trong phòng, chúng ta có thể đối mặt với hung thủ. Dĩ nhiên, để phòng xa, ta

sẽ đưa Blackberry Brown và Bruceharp Babysplit đi lánh nạn ở nơi an toàn trong cả ngày 22... Đúng rồi, để họ ở phòng cao cấp của khách sạn sang trọng nào đó có được không?”

“Và rồi chúng ta... Ừm.”

Misora chống tay lên miệng, cân nhắc. Việc mua chuộc những người có khả năng trở thành nạn nhân chắc không thành vấn đề... Chẳng biết người tài trợ tiền cho Ryuzaki là ai. Nếu nhờ L, cô cũng có thể lấy được số tiền đủ mua chuộc một người. Ryuzaki đóng vai Bruceharp Babysplit, còn cô giả làm Blackberry Brown...

“Có lẽ chúng ta không nên nhờ tới sự giúp đỡ của cảnh sát...”

“Đúng vậy. Tuy có thể bảo vệ tính mạng nạn nhân, nhưng nếu hành động quá rầm rộ, đánh động hung thủ, có khả năng ta sẽ để hấn lọt lưới. Hơn nữa, suy luận của cô Misora và tôi vốn không đủ làm lý do để cảnh sát hành động. Tôi nghĩ ta đã đúng tới 99% về lời nhắn của hung thủ, song dù có sức thuyết phục đến thế nào, ta vẫn thiếu bằng chứng xác thực. Thậm chí bọn họ có thể nói suy luận của chúng ta là hoang tưởng, chẳng có bằng chứng bằng chiếc gì cả.”

“Chẳng có bằng chứng bằng chiếc gì cả?”

“Vâng, bằng chứng còn không có, nói gì đến bằng chiếc.”

“...”

Từ “bằng chiếc” vốn dĩ có tồn tại hả?

Nhưng đúng là anh ta nói có lý.

Nếu nhờ người yêu cô ở FBI, Raye Penber... Không, không thể nhờ và FBI. Misora hiện đang nghỉ phép. Trước mặt Ryuzaki, cô cũng tự xưng là thám tử. Những hành động trong một tuần vừa qua có thể khiến cô gặp rắc rối lớn với FBI. Dù trên thực tế, cô hành động dưới sự chỉ huy của L, nhưng cô không thể công khai điều đó...

“Có lẽ hung thủ hành động một mình, nhưng anh Ryuzaki, chắc sẽ có xô xát khi bắt giữ hắn.”

“Cô đừng lo. Đấu một chọi một thì tôi sẽ không thua. Trông thế này chứ tôi khá mạnh đấy. Cô Misora còn thành thạo capoeira mà.”

“Đúng vậy, nhưng...”

“Cô Misora, cô biết bắn súng không?”

“Hả? Tôi không... hắn không biết bắn. Nhưng tôi không có súng.”

“Vậy tôi sẽ chuẩn bị. Cô nhớ trang bị đầy đủ.

Tính đến thời điểm này, chúng ta mới tham gia cuộc chiến thám tử với hung thủ. Từ giờ trở đi là cuộc chiến sống còn. Cô Misora, hãy hạ quyết tâm.”

Ryuzaki vừa nói vừa cắn móng tay cái. Anh ta dùng chính tư thế đó để nghiêm túc tuyên bố câu này.

Hôm đó, Misora Naoimi qua đêm ở khách sạn West Side, lòng đầy băn khoăn và lo lắng. Cô liên lạc với L qua điện thoại trong phòng khách sạn, yêu cầu hỗ trợ tài chính và hoàn thiện bằng chứng cho những kết luận đã thu được.

Cô nghĩ (thậm chí còn hơi chờ mong) L sẽ phản đối kịch bản hành động của Ryuzaki, cho rằng phục kích như vậy là quá nguy hiểm, hoặc phải quan tâm nhiều hơn đến sự an toàn của những người có khả năng trở thành nạn nhân. Nhưng không, có cảm giác L lại còn phản ứng khá tích cực trước kế hoạch của Ryuzaki. Misora hỏi đi hỏi lại rằng cô có nên tin tưởng Ryuzaki hay không, nhưng đối phương chỉ đáp, cứ để anh ta tự do hành động. Còn tự do hành động gì nữa, qua ngày 22, mọi chuyện sẽ ngã ngũ...

“Xin nhờ cô, cô Misora Naomi.” L nói. “Hãy bắt giữ hung thủ của vụ án này bằng mọi giá.”

Sử dụng mọi biện pháp có thể. Bất cứ biện pháp nào.

“Tôi hiểu rồi.”

“Cảm ơn cô. Cũng phải nói thêm, cô Misora. Chúng ta không thể viện tới sự giúp đỡ của cơ quan cảnh sát chính quy, nhưng lực lượng hỗ trợ phi chính thức thì khác. Tôi muốn dùng danh nghĩa L để bố trí lực lượng hỗ trợ độc lập xung quanh chung cư. Tôi có thể điều động họ mà không cần bằng chứng xác thực. Tất nhiên, dù nói là xung quanh, họ vẫn phải giữ khoảng cách khá xa.”

“Vâng. Vậy thì cứ làm thế đi.”

Họ thảo luận thêm khá lâu. Quá 12 giờ Misora mới kết thúc cuộc gọi. Đồng hồ đã điểm sang ngày 21/8. Cô phải ở Pasadena cả ngày 22, chính vì vậy cô cần đến nơi trước, trong ngày 21. Với tình hình này, có lẽ đề xuất của L hơi bất khả thi... Misora nằm xuống giường khách sạn, nhắm mắt, từ từ chìm vào giấc ngủ.

“À...” Cô lẩm bẩm. Lẩm bẩm giữa lúc đầu óc sắp tạm ngưng làm việc. “Mình nhắc tới chuyện biết capoeira với Ryuzaki lúc nào nhỉ...”

Cô không biết.

Còn một điều nữa mà cô không biết.

Điều mà Misora thậm chí không biết rằng cô không biết.

Đó mãi mãi là bí ẩn đối với Misora Naomi. Dù nỗ lực thế nào, cô cũng không biết được. Rằng hung thủ của vụ án này, Beyond Birthday, sinh ra đã sở hữu đôi mắt tử thần, và nhờ vậy, chỉ cần nhìn mặt là biết được tên và tuổi thọ của đối phương. Rằng sử dụng tên giả hay vỏ bọc trước mặt hắn là hoàn toàn vô nghĩa.

Cô không thể biết.

Vốn dĩ, bản thân Beyond Birthday cũng không giải thích được tại sao hắn có thể sử dụng đôi mắt tử thần ngay từ khi ra đời mà không cần thực hiện giao dịch hay trả giá. L và Misora, tất nhiên là cả tôi, đều không biết lý do. Điều duy nhất tôi có thể khẳng định là, nếu có tử thần đàn độn đến mức đánh rơi cuốn sổ thiên mệnh, thì có tử thần đánh rơi đôi mắt cũng chẳng đáng ngạc nhiên. Dù sao đi nữa, đòi hỏi người không biết đến sự tồn tại của tử thần nhận ra đôi mắt tử thần cũng là chuyện thật lố bịch.

Tuy nhiên, ngay cả khi bảo đó là chuyện lố bịch, ta vẫn có thể đoán ra ở mức độ nhất định... Nếu đã xem “B” là “13”, thì chỉ cần lưu ý thêm rằng, trong bộ bài Tarot, “13” là lá bài ám chỉ thần chết...

Chính là như vậy.

Với hành trang là vô vàn mối lo và yếu tố bất lợi,

cộng thêm sai lầm duy nhất, Misora sắp nghênh đón sự kiện quan trọng nhất của vụ án.

Xin phép mở ngoặc.

Ban đầu, tôi không định đưa lý do Misora Naomi nghi phép (thực chất là bị FBI đình chỉ công tác) vào ghi chép này. Tôi chỉ định đề cập qua loa. Ngay cả bây giờ, tôi vẫn muốn làm vậy nếu có thể. Tôi đã nghiêm túc tính đến phương án ấy. Bởi như đã nói ở trên, cô là nạn nhân duy nhất không may vướng vào cuộc tranh chấp nội bộ của Wammy's House. Tôi không muốn xâm phạm sự riêng tư, hoặc vấn đề cá nhân của cô.

Bởi thế đến giờ tôi vẫn kín đáo né tránh chủ đề này. Nhưng tới đây, ngày 22/8/2002, tại căn 1313 một chung cư ở Pasadena, tôi không tránh được nữa, khi buộc phải tả cảnh Misora cầm khẩu Strayer-Voigt Infinity (Ryuzaki gửi) bằng cả hai tay và nhìn nó chăm chăm với ánh mắt phức tạp. Khó mà tỉnh bơ nhảy cóc sang sự kiện tiếp theo nếu chưa giải thích lý do cho ánh mắt đó.

Nói là nói vậy, nhưng lý do cũng không rối rắm lắm đâu. Tôi sẽ giải thích thật ngắn gọn.

Misora và đồng đội đã mất liền mấy tháng trời để xâm nhập và bí mật điều tra nhằm phá một vụ buôn bán ma túy, nhưng chiến dịch tuyệt mật này lại bị chính cô phá hỏng, chỉ vì không thể bóp cò vào thời điểm quyết định.

Misora không có thói quen mang súng, nhưng lúc làm nhiệm vụ thì hiển nhiên phải khác. Tôi cũng không định đưa ra lời phân trần ấu trĩ như cô chưa từng nổ súng bắn ai. Hãy nhớ, Misora Naomi là một đặc vụ FBI được huấn luyện bài bản. Càng không thể cho rằng cô cuồng sạch sẽ hay quá ngay thẳng. Vậy mà lúc ấy, cô không bóp cò được. Bởi đối tượng trước nòng súng của cô là một đứa trẻ mới 13 tuổi, tuy đó cũng không phải lý do chính đáng. Dù 13 hay bao nhiêu đi nữa, thằng bé vẫn là một tên tội phạm nguy hiểm.

Thế mà Misora Naomi lại để nó trốn thoát. Hậu quả là công sức và thời gian cả đội bỏ ra đều đổ sông đổ bể. Chiến dịch tuyệt mật phải hi sinh bao nhiêu để điều tra thế là kết thúc, xôi hỏng bỏng không. Chấm hết. Không bắt nổi một tên tội phạm nào. Chưa kể, dù không ai thiệt mạng, nhưng trong đội có người bị thương nặng đến mức không biết có trở lại hoạt động bình thường ở FBI được không. Kết quả thu về quá tệ so với công sức bỏ ra. Tuy nhiên

Misora chỉ phải nghỉ phép bất đắc dĩ, một hình thức xử phạt khá nhẹ nhàng, dù cô không có thần thể gì trong tổ chức.

Misora Naomi thực sự không hiểu tại sao khi ấy mình không thể bóp cò. Có lẽ cô đã không nhận thức đầy đủ vai trò của bản thân với tư cách đặc vụ FBI... Không, có lẽ cô không đủ quyết tâm thực hiện vai trò ấy. Raye Penber người yêu cô, không rõ muốn động viên hay châm chọc, đã bảo, “Em không xứng với biệt hiệu Misora-thảm-sát rồi.” Dù không chắc lắm về ngụ ý của Raye, cô vẫn nghĩ anh nói đúng.

Tự dưng Misora Naomi nhớ lại ánh mắt đứa trẻ nhìn mình lúc cô chĩa súng vào nó. Ánh mắt ngỡ ngàng, hết như gặp phải tử thần. Thật ngu ngốc... Dám giết người mà lại tưởng mình không bị giết ư? Ra tay giết người đồng nghĩa với xác định tinh thần bị giết rồi chứ? Đó là nhận thức cần thiết với tội phạm. Với đặc vụ FBI. Với cả đôi bên.

Mỗi người là một phần của tổ chức. Đứa trẻ đó cũng là một phần của tổ chức. Có thể vì vậy mà nhận thức trong nó đã mai một. Hoặc tê liệt. Hoặc hoen ỉa. Nhưng thế thì đã sao? Đứa trẻ đó căn bản không có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, thậm chí không có quyền sống cuộc đời ngay thẳng. Misora nên đòi hỏi kiểu nhận thức gì ở loại người như nó? Tàn nhẫn biết bao

khi trông đợi một điều như thế. Đứa trẻ chỉ có thể tồn tại theo cách ấy, đây là sự thật hiển nhiên. Ngay từ đầu đó đã là số phận của nó. Hay là dù thế nào nó vẫn phải chấp nhận số phận? Cách con người ta sống và chết đã được định sẵn chẳng? Sinh tử liệu có bị thế lực nào đó kiểm soát?

Dĩ nhiên Misora rất hận những kẻ lợi dụng sai lầm này để đá cô ra khỏi tổ chức. Nhưng cứ so sánh đứa trẻ 13 tuổi mà mình không thể bắn với Quarter Queen nạn nhân thứ hai của vụ LABB, cô lại cảm thấy toàn bộ câu chuyện thật kì quặc.

Misora không phải người có lòng chính nghĩa mạnh mẽ. Cô cũng không nghĩ mình có quan niệm đạo đức hay luân lý vững vàng. Cô còn chẳng có triết lý nào khi đối diện với vụ án.

Cô cứ bước trên đường đời như thể bước trên con phố xa lạ, rồi đặt chân tới vị trí hiện tại. Nhưng nếu được làm lại cuộc đời lần nữa, hẳn cô sẽ đặt chân tới nơi khác. Nếu có ai hỏi tại sao cô lại làm cho FBI, cô cũng không trả lời được. Cô xuất sắc trong công việc, nhưng điều đó xuất phát từ năng lực chứ chẳng phải ý chí của cô.

“Nếu hung thủ là trẻ con thì phải làm sao đây...” Misora rầu rĩ lắm lắm. “Mười ba tuổi... mười ba tuổi à?”

Rồi cô kiểm tra chốt an toàn của khẩu súng trước khi đặt nó sang bên cạnh. Ở đó còn có còng tay để bắt giữ hung thủ, cũng do Ryuzaki cung cấp. Cô đang ở căn hộ của Blackberry Brown, căn 1313. Căn hộ có hai phòng ngủ, phòng ngoài cùng (có thể nhìn thấy ngay từ lối vào) lắp khóa chốt vận.

Phía dưới, cách căn hộ này chín tầng, trong căn 404, Ryuzaki cũng đang mai phục chờ hung thủ xuất hiện, thay cho Bruceharp Babysplit. Ryuzaki nói mình rất mạnh, nhưng thân hình gầy gò cùng cái lưng còng lại phản ánh điều ngược lại, khiến Misora khá lo lắng. Ngay trong cuộc hội ý trước khi ai vào chỗ nấy, Ryuzaki vẫn đầy tự tin... Thật đáng ngờ.

Ở thời điểm hiện tại, Misora vẫn chưa đoán ra hung thủ, hay B như L gọi, sẽ xuất hiện tại căn 1313 do mình phụ trách hay căn 404 do Ryuzaki phụ trách. Suốt thời gian qua, cô đã tranh thủ suy nghĩ mọi nơi mọi lúc, nhưng vẫn chưa thể đi đến kết luận hợp lý. Cô còn băn khoăn cả về mắc mứu trong lời nhắn ở hiện trường thứ ba, thời điểm chiếc đồng hồ tử thi chỉ ra là sáng hay chiều...

Không, giờ có nghĩ ra cũng muộn rồi. Lúc này phải xác định đối tượng hung thủ nhắm tới chính là cô, người đang đóng giả Blackberry Brown chủ nhân căn 1313, và hành động trên tinh thần ấy. Đây

không phải lúc lo cho người khác. Nếu đổi cách diễn đạt, thì B đang nhắm tới Misora Naomi, người đại diện của L.

Misora nhìn lên đồng hồ treo trên tường. Đồng hồ điện tử. Đang hiển thị đúng 9 giờ sáng.

Vậy là ngày 22/8 đã qua được chín tiếng, còn mười lăm tiếng nữa. Hôm nay Misora không được chợp mắt, mà phải thức và tỉnh táo trong ít nhất hai mươi tư giờ liên tục, thậm chí không được rời vị trí để đi vệ sinh. Ryuzaki cũng dặn đây là trận chiến lâu dài, nên cô chớ gồng mình thái quá... Quan trọng là cố gắng phản ứng tức thì và tự nhiên khi có bất cứ ai xuất hiện trong căn hộ. Nhưng dù sao cũng đã đến lúc liên lạc định kì với L. Misora lấy điện thoại di động ra khỏi túi xách, liên lạc với L theo trình tự được chỉ định, mắt lần lượt lướt qua cửa chính và cửa sổ đã kéo rèm.

“Xin chào, tôi là L.”

“Tôi Misora đây. Hiện vẫn chưa có động tĩnh. Ban này tôi đã liên lạc với Ryuzaki, nhưng chỗ anh ta cũng yên ắng, không có dấu hiệu bất thường. Tôi linh cảm sẽ phải đấu tranh lâu dài.”

“Thế ư? Vậy cô hãy tiếp tục đề cao cảnh giác. Như tôi đã đề cập trước, lực lượng hỗ trợ độc lập

đang đóng chốt bên ngoài chung cư. Tuy nhiên, với cự li hiện tại, họ không thể phản ứng tức thì nếu có chuyện xảy ra.”

“Tôi hiểu.”

“Còn nữa, vừa rồi tôi đã phái thêm hai người vào chung cư. Tôi không chắc họ có thể đến nơi kịp lúc, nhưng dường như thời tiết đang ủng hộ chúng ta. Có vẻ tôi đã gặp may.”

“Hà? Nhưng nếu làm thế....”

Để tránh đánh rần động cỏ, họ không dám lắp thiết bị nghe trộm trong cả căn hộ này lẫn toàn bộ chung cư, đừng nói đến camera giám sát. Vậy mà L lại đột ngột bổ sung nhân lực ngoài kế hoạch... Trong khi họ tuyệt đối không được để hung thủ biết hắn đã lòi đuôi...

“Cô yên tâm. Hung thủ không có khả năng phát hiện đâu. Một trong hai là chuyên gia đột nhập, người kia là chuyên gia bịp bợm. Tôi không thể đề cập chi tiết với một đặc vụ FBI như cô, nhưng tóm lại, họ là kẻ trộm cắp và kẻ lừa đảo. Tôi đã nhờ họ chia nhau bảo vệ căn 404 và căn 1313.”

“Kẻ trộm... và kẻ lừa đảo?”

Anh ta đang nói gì thế? Đùa hả?

“Tôi xin tạm dừng lời tại đây, cô Misora Naomi...”

“Khoan đã, L...” Thấy L chuẩn bị ngắt liên lạc, Misora vội lên tiếng ngăn lại. Ngay sau đó, cô nêu ra nghi vấn mà lâu nay vẫn phân vân có nên hỏi hay không.

“Anh biết hung thủ, đúng không?”

“Vâng. Lúc trước tôi cũng đã nói với cô. Hung thủ là B.”

“Tôi không hỏi với ý đó. Tôi muốn hỏi gã B ấy có phải người quen của L hay không...”

Vào ngày 16, khi nghe L nói “Hung thủ là B”, “Ngay từ đầu tôi đã biết hung thủ là ai”, Misora đã lờ mờ đoán được. Và hôm qua, lời nói của L giúp cô củng cố phán đoán. Sử dụng mọi biện pháp có thể... Hãy bắt hung thủ của vụ án này bằng mọi giá. Kề khiến thám tử nổi tiếng thế kỉ L nói ra những lời này tuyệt nhiên không phải tội phạm giết người hàng loạt tầm thường. Xem cách hấn liên tục nhấn mạnh chữ cái “B” với L thì...

“Vâng.”

Giọng nói nhân tạo khẳng định lời Misora.

Như thế không hề phiền lòng vì bị hỏi.

“Nhưng cô Misora Naomi, xin hãy giữ bí mật

tuyệt đối chuyện này. Lực lượng hỗ trợ độc lập đóng chốt quanh chung cư lẫn kẻ trộm và kẻ lừa đảo đều không biết mình đang hành động vì cái gì. Họ không nên biết. Tôi trả lời vì cô hỏi, nhưng đây vốn là chuyện cô không cần biết.”

“Tôi đồng ý. Việc B là ai không thay đổi được sự thật. Hắc vẫn là tên tội phạm hung ác đã ngang nhiên cướp đi sinh mạng quý giá của ba người. Nhưng hãy cho tôi biết một điều.”

“Cô cứ nói.”

“Hung thủ là người quen của anh, nhưng lại không liên quan tới anh?”

Đối với Misora Naomi, thắc mắc ấy cũng tương tự câu hỏi “Nếu đối phương là trẻ con, cô có thể bóp cò hay không?”.

“Không liên quan.” L đáp. “Nói đúng hơn, B không phải người quen của tôi, mà chỉ là người tôi biết. Song việc biết hắc không làm giảm sút khả năng suy luận của tôi. Đúng là tôi quan tâm tới vụ án và tham gia điều tra cũng vì biết trước hung thủ là ai, nhưng điều đó không ảnh hưởng đến thái độ hay phương châm điều tra của tôi. Cô Misora Naomi, tôi không cho phép cái ác tồn tại. Tôi không cho phép. Vì vậy, việc hung thủ có phải người quen của tôi hay

không không quan trọng. Tôi chỉ quan tâm tới chính nghĩa.”

“Chỉ quan tâm... tới chính nghĩa?” Nghe câu trả lời ấy, Misora sững sờ. “Anh nói vậy... Tức là... anh cho rằng ngoài chính nghĩa, chẳng có gì khác đáng bận tâm?”

“Tôi không nói thế, nhưng thứ tự ưu tiên sẽ thấp hơn.”

“Anh không cho phép cái ác tồn tại, bất kể cái ác ấy là gì?”

“Tôi không nói thế, nhưng thứ tự ưu tiên sẽ thấp hơn.”

“Nhưng...”

“Có rất nhiều người mà công lý không thể cứu rỗi.”

Giống như nạn nhân 13 tuổi.

“Cũng có rất nhiều người được cái ác cứu rỗi.”

Giống như tên tội phạm 13 tuổi.

“Đúng là có. Nhưng dấu thế...” L đáp với giọng điệu gần như không đổi, như đang từ tốn nhắc nhở Misora. “Chính nghĩa vẫn có nhiều sức mạnh hơn bất cứ thứ gì khác.”

“Sức mạnh? Sức mạnh mà anh nói là quyền lực chẳng?”

“Không phải. Tôi nói tới lòng tốt, sự tử tế.”

Anh ta nói quá thản nhiên, khiến Misora suýt đánh rơi điện thoại.

L, thám tử nổi tiếng thế kỉ.

L, thám tử nổi tiếng vì chính nghĩa.

L, người đã giải quyết mọi vụ án khó khăn...

“Có vẻ trước giờ tôi đã hiểu lầm anh, L.”

“Vậy sao? Thật may vì hiểu lầm ấy đã được hóa giải.”

“Tôi sẽ quay lại với việc điều tra.”

“Vâng, chào cô.”

Misora gấp điện thoại di động, nhắm mắt.

Phù. Vẫn chưa có bước tiến khả quan nào cả.

Chẳng qua cô vừa nghe những lời êm tai. Chẳng qua cô vừa nghe những lời hăng trơng đợi. Cũng có thể cô vừa rơi vào bẫy vì những lời đường mật.

Vấn đề vẫn còn đó, chưa hề suy suyển. Thôi do dự không có nghĩa là cô đã hạ quyết tâm. Đường như có gì đó đã thay đổi, song cũng có thể ngay ngày mai, mọi sự lại quay về vạch xuất phát. Dầu thế, giờ cô cũng không thể vội vàng đưa ra kết luận mà nộp đơn từ chức nữa.

Chính lúc ấy, Misora Naomi đã quyết định. Khi thời gian nghỉ phép kết thúc, cô sẽ quay lại FBI... Hung thủ của vụ án này sẽ trở thành món quà không tẻ cho FBI đây...

“Được rồi. Sau một tiếng nữa, mình sẽ liên lạc lại với Ryuzaki. Bên đó chắc vẫn ổn...”

Blackberry Brown, Bruceharp Babysplit. Hai người có tên họ bắt đầu bằng B-B. Căn 1313 và căn 404... Ở hiện trường vụ thứ ba thực sự không có manh mối chỉ ra chính xác mục tiêu của hung thủ là bên nào ư? Cô vẫn miên man nghĩ về chuyện này. Lỡ như đến phút chót cô vẫn không thể thu hẹp các khả năng, vì đã không làm những việc có thể làm, không làm những việc lẽ ra phải làm, thì...

“A... Hóa ra hẳn chọn Q-Q là vì thế.”

Misora đột nhiên nghĩ ra lý do hung thủ nạn nhân thứ hai là Q-Q thay vì B-B. Đặt từ thì nằm sắp, dùng “q” để chỉ “b”... Hẳn làm thế để tránh gây nhầm lẫn giữa những người trùng tên họ. Loại lời nhắn như kiểu thông điệp được để lại ở hiện trường án mạng thứ nhất... có nghĩa là, trong trường hợp lời nhắn không cung cấp địa điểm gây án tiếp theo, mà chỉ đưa ra tên họ của nạn nhân, làm thế nào để loại bỏ khả năng có người trùng tên họ? Bởi thế hung

thủ mới lựa chọn Q-Q, hiếm hơn nhiều so với B-B... Quarter Queen.

Nếu là Believe Bridesmaid hay Backyard Bottomslash... cô cũng không đoán được rốt cuộc ở Los Angeles tồn tại bao nhiêu người có tên như vậy, như trên thực tế, khắp Los Angeles chỉ tồn tại một người mang tên Quarter Queen. Duy nhất một người. Thế nên, cuối cùng thì đối tượng mà lời nhắn nhảm tới không phải là Q, mà là B mới đúng. B. BB.

Tuy nhiên, tại sao một tên tội phạm cẩn thận đến điên cuồng, chu đáo thu hẹp phạm vi lời nhắn xuống mức này lại thiết kế tình huống có thể dẫn tới hai nạn nhân tiềm năng ở lần gây án cuối cùng? Có phải cô đã bỏ sót thông điệp quan trọng nào không? Điều gì đó nên làm nhưng cô đã không làm, điều gì đó chưa được làm...

Câu đố ô chữ. Phải rồi, cô còn chưa thử giải nó.

Điểm lại mới thấy, còn khá nhiều nghi vấn bị bỏ ngỏ. Không riêng chuyện căn 1313 hay căn 404. Nếu bắt giữ thành công hung thủ, liệu mọi chuyện có được giải quyết rất ráo?

“Căn phòng khóa trái, chắc là sử dụng chìa dự phòng.”

Vậy thì tên tội phạm đã chuẩn bị trước chìa khóa

rồi mới gây án... Không biết trước khi hành động, hung thủ điều tra về nạn nhân chi tiết đến đâu? Dù cô và Ryuzaki đã cẩn thận hết mức, nhưng việc họ mai phục ở đây vẫn có khả năng bại lộ...

“Căn phòng khóa trái với kim và chỉ ư... Đúng rồi, trong vụ thứ ba, kim là gợi ý rất quan trọng, dù chỉ về mặt ngôn từ.”

Kim giờ, kim phút, kim giây.

Bên cạnh đó, thật không ngờ bù nhìn rơm lại mang ý nghĩa cụ thể. Vậy mà cô cứ nghĩ đó là cách ám chỉ nạn nhân. Số bù nhìn rơm cộng với số thú nhồi bông bằng số giờ trên mặt đồng hồ. Vậy thì chắc trong đám thú nhồi bông có cả những con không thuộc về nạn nhân, được hung thủ cài vào cho đủ số... Hoàn toàn có khả năng.

Số bù nhìn rơm giảm dần. Bốn, ba, hai.

Đến vụ thứ tư chỉ còn một.

Sự việc sẽ phát triển theo hướng đó chăng...

“Liệu con bù nhìn rơm cuối cùng có bị găm trên bức tường đối diện cửa không? Ừm, có lẽ nó sẽ bị găm ở đó... Có ý nghĩa sâu xa... Một sự sắp đặt giàu ý nghĩa? Khi đặt chân vào căn phòng khóa kín, thứ đầu tiên thu hút ánh nhìn... hơn cả từ thi...”

Giữa lúc miên man với những ý nghĩ rời rạc, Misora đứng dậy và di chuyển về phía cửa ra vào. Rồi cô quay lưng về phía cửa, đưa mắt nhìn quanh phòng. Không có gì kì lạ, căn phòng hết sức bình thường. Tại thời điểm này, đây còn chưa phải hiện trường án mạng. Cô chỉ thấy cuộc sống thường ngày của Blackberry Brown.

“Chỗ gác bù nhìn rơm ở các hiện trường có độ cao gần như tương đương. Vị trí cụ thể có khác, nhưng độ cao không đổi. So với mình thì cao ngang eo... Tức là tầm này nhì.”

Misora ngồi xổm xuống tại chính chỗ đang đứng.

Khi làm thế, rất tự nhiên, cô nhận ra tư thế của mình giống hệt dáng ngồi ôm gối của Ryuzaki. Nhưng thôi, quên chuyện ấy đi. Ngồi như vậy mà năng lực suy luận tăng lên ít nhiều thì càng tốt. Dù sao cũng chỉ có mình cô trong căn phòng này. Giả sử hiện trường vụ thứ tư cũng tuân theo quy luật bù nhìn rơm ở đối diện cánh cửa, thì từ vị trí lúc này, mắt cô và mắt con bù nhìn sẽ ở cùng cao độ và nhìn thẳng vào nhau. Tuy bù nhìn rơm không có mắt... Và lại chuyện đó cũng chẳng nói lên điều gì.

“Nếu chỉ muốn trộn lẫn bù nhìn với thú nhồi bông thì không nhất thiết phải đặt đối diện cánh

cửa... Sự sắp đặt giàu ý nghĩa... Sắp đặt à... Hay đây chỉ là biểu hiện của sự ám ảnh mà hần mắc phải... Đau quá!”

Đang suy nghĩ rất lung trong tư thế ngồi kì quặc đó, Misora bất ngờ trượt ngã, gáy va nhẹ vào tay nắm cửa. Tay xoa xoa phần bị va đập, cô quay lại phía sau theo phản xạ...

Trước mắt cô là tay nắm cửa...

Và ổ khóa ở ngay bên dưới. Chốt vặn.

“...!!”

Misora lập tức quay đầu 180 độ, đột ngột tới mức gây ra tiếng “vụt”. Rồi cô nhìn bức tường đối diện cánh cửa. Không có gì ngoài giấy dán tường. Nhưng vừa rồi Misora đã tưởng tượng ở đó có một con bù nhìn rơm. Nếu ở độ cao ấy có một con bù nhìn rơm, thì nó không ở đối diện cánh cửa... mà đối diện tay nắm cửa.

Con bù nhìn ở đối diện khóa chốt vặn.

“Ừ nhì... Tại sao mình lại không nghĩ ra chứ!?”

Bù nhìn rơm bị găm ở độ cao ngang eo. Ngay từ lúc đọc tài liệu điều tra, cô đã biết điều này. Tại hiện trường án mạng thứ nhất, khi vặn chốt khóa, cô đã nhận thấy chốt vặn cao ngang eo mình. Tại

hiện trường vụ thứ hai, cô đã biết rõ dù thiết kế khác nhau, nhưng cửa ra vào ở căn hộ và cửa phòng ở hiện trường vụ thứ nhất có cùng kiểu cấu tạo... Tại hiện trường vụ thứ ba, lúc hai tay bận bưng khay cà phê, cô đã sử dụng khóa thắt lưng để vặn nắm cửa và mở cửa.

Nói cách khác, từ những chi tiết này, cô có thể rút ra kết luận độ cao của khóa chốt vặn gần như tương đương độ cao của bù nhìn rơm. Không cần mở tài liệu điều tra để so sánh số liệu cũng biết được điều đó. Nhưng tại sao? Độ cao của bù nhìn rơm và khóa chốt vặn như nhau. Vị trí của bù nhìn rơm vừa hay ở đối diện khóa chốt vặn... Hai đặc điểm này bắt nguồn từ nguyên do gì?

“ ... ”

Bằng cách đó...

Cô sẽ tìm ra đáp án vốn không nên tìm ra.

Cô sẽ có được đáp án vốn không nên có được.

Cô cảm thấy đáp án ấy sẽ lật đổ, đảo lộn hoàn toàn những gì cô đã tin tưởng về vụ án cho tới giờ... Nhưng cô không dừng lại được nữa. Đây không phải lúc ý chí đủ mạnh để ngăn trở được dòng suy luận. Giả sử ở hiện trường vụ thứ tư, trên bức tường đối diện cánh cửa là con bù nhìn rơm cuối cùng còn lại...

Phương pháp chứng minh phản chứng. Bốn con... Ba con... Hai con... Một con!

“Không đúng, vậy thì khả năng này không tồn tại... Đúng, vô lý. Thủ thuật dàn dựng căn phòng khóa trái... căn phòng khóa trái với kim và chỉ. Kim đã xuất hiện ở hiện trường vụ thứ ba... Còn chỉ thì sao? Khe hở ở cửa. Khe hở, khe hở... Không có khe hở, đóng chặt...”

Căn phòng khóa trái.

Căn phòng khóa trái là yếu tố được dàn dựng để khiến người ta lầm tưởng nạn nhân tự tử... Nhưng trong trường hợp này, hung thủ không hề có ý định ấy... Nếu lật ngược lý luận... Căn phòng khóa kín được dàn dựng để biến kẻ tự tử thành nạn nhân... thì sao?

Chuyện gì sẽ xảy ra?

Nên thực hiện thế nào?

“À...”

Trên thực tế, cho tới thời điểm này, Misora Naomi đã không ngừng bị Ryuzaki dẫn dắt. Giờ chẳng cần nhắc lại lời nhắn trên giá sách và sự tương tự giữa “q” và “b” cũng thấy. Bởi mới đây thôi, chúng cứ giúp cô suy luận về ngày tháng xảy ra án mạng hình thành trong quá trình nói chuyện với Ryuzaki.

Việc phát hiện hiện trường vụ thứ ba mô phỏng mặt đồng hồ cũng xuất phát từ gợi ý của Ryuzaki, sau khi Misora nhận ra đồng hồ đeo tay của nạn nhân bị lấy đi. Đề cập tới nhẫn. Bóng gió về sự khác biệt giữa độ dài của đầu, tay và chân. Ví tình thế bế tắc với bức tường chắn trước mặt... Misora Naomi gần như đã hành động trong vai con rối của Ryuzaki.

“Phải rồi... Làm sao anh ta biết...?”

Nhưng lúc này, cuối cùng Misora cũng tìm ra bằng chứng sức mình. Sự thật. Và công lý.

“Aaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaa!!”

Không buồn quan tâm đến việc giữ gìn hình tượng nữa, Misora hét vang như muốn xé rách tầng không, bật dậy khỏi vị trí ngồi trước cửa, lao như bay tới chỗ khẩu súng và chiếc còng rồi chụp lấy chúng. Ngay sau đó, cô quay gót, mở khóa chốt vặn, hùng hổ phóng ra khỏi căn 1313.

Thang máy đâu rồi... Mà không, không có thời gian chờ đợi, dùng cầu thang thoát hiểm thôi.

Misora vừa nhắm lại sơ đồ mặt bằng của chung cư mà cô đã kiểm tra trước đó, vừa chạy như bay trên hành lang. Cô đập tung cửa vào lối thoát hiểm, lao xuống cầu thang, nhảy qua hai ba bậc một.

Dưới kia. Mục tiêu của cô cách đây chín tầng.

“Đủ rồi... Đủ rồi, đủ rồi, đủ rồi, đủ rồi, đủ rồi!!
Tại sao, tại sao, tại sao, tại sao chứ... Chuyện này
thật phi lý! Quá mức, quá mức phi lý!”

Misora tức tối cực độ. Lâu nay cô cứ tưởng sự thật là thứ dễ chịu, tưởng rằng con người ta sẽ thoải mái hơn khi tìm ra sự thật. Nếu tâm trạng của cô lúc này mới là bản chất của việc tìm ra sự thật, thì viên thám tử nổi tiếng thế kỉ, người được cho là đã phá mọi loại vụ án khó khăn, phải chịu đựng gánh nặng ghê gớm đến đâu? Trong suốt quá trình giải quyết hết bí ẩn này đến nghi vấn khác, anh ta phải nếm trải sự đau khổ dai dẳng và khủng khiếp nhường nào? Trước đây, bây giờ và cả tương lai...

Nặng nề tới mức tấm lưng oằn xuống. Cay đắng tới mức cần lượng đường khổng lồ để xoa dịu.

Chạy quá nhanh, Misora suýt đi quá tầng cần tới. Cô vội vàng giảm tốc, dùng vài giây để lấy hơi rồi mở cửa nhìn vào hành lang, xác định một lần nữa rằng đây là tầng bốn. Nên đi theo hướng nào đây? Phải? Trái? Chung cư này đảo ngược cấu trúc tầng từ khoảng giữa, nên hướng hành lang của tầng bốn khác của tầng mười ba... Phòng 417 ở bên tay phải, cạnh đó là phòng 418... Đằng này!

“Á á á!”

Cô nghe thấy tiếng hét. Tiếng phụ nữ. Misora lạnh toát cả người, quay phắt lại nhìn. Hóa ra là cư dân ở đây, vừa vô tình bước ra hành lang thì trông thấy khẩu súng lăm lăm ở tay phải cô, mới lớn tiếng hét lên. Loạn hết rồi! Misora lùi lại như muốn chạy trốn đối phương, hướng về căn 404.

“Ryu... Ryuzaki.”

Rẽ phải ở góc hành lang tiếp theo là đến.

Cửa không khóa. Misora bước thẳng vào trong. Căn 1313 cô nơi cô phục kích có hai phòng ngủ, còn căn này có tới ba. Nhiều hơn một phòng. Anh ta ở phòng nào? Cô không có thời gian suy nghĩ. Chỉ còn nước kiểm tra lần lượt, bắt đầu từ chỗ gần nhất. Phòng đầu tiên... tiếc là không có ai. Phòng thứ hai... không mở được cửa. Cảm giác này... Khóa chốt vắn!

“Anh Ryuzaki! Ryuzaki, Ryuzaki!”

Cô gõ cửa... Không, không gõ đơn thuần, mà đập kịch liệt như thể muốn phá vỡ cánh cửa. Tuy nhiên, cửa có kết cấu khá vững chắc, không hề suy sụp.

Bên trong không có tiếng trả lời.

Ryuzaki không đáp.

“Phù!”

Misora xoay người, tung gót đá mạnh vào cạnh

tay nắm cửa. Tuy dùng chân hiệu quả hơn dùng tay, nhưng cánh cửa vẫn không dễ dàng khuất phục. Cô quyết định đá thêm cú nữa vào cùng vị trí, kết quả vẫn thế.

Misora gương súng lên. Khẩu Infinity có đường kính nòng 45 milimét, hộp tiếp đạn chứa bảy viên, thêm một viên ở buồng đạn.

Cô ngắm thẳng vào ổ khóa.

“Bóp cò!”

Một phát, hai phát... Tất cả đều trúng đích.

Khóa chốt vụn cùng tay nắm cửa bị thổi bay. Không ngần ngại lấy một giây, Misora xô mình đẩy cửa vào.

Và rồi, thứ đầu tiên đập vào mắt cô là bù nhìn. Một con bù nhìn rơm găm trên tường, đối diện cánh cửa.

Tiếp đến...

Cô thấy một người chìm trong lửa ở góc khuất tính từ cửa vào. Giữa ngọn lửa cháy phừng phừng, anh ta quần quai thống khổ, như thể không chịu đựng nổi sự đau đớn khi bị thiêu đốt.

Ryuzaki. Ryuzaki Rue.

Cô nhìn thấy đôi mắt anh ta. Chìm trong ngọn lửa.

“Ryu... Ryuzaki!”

Hơi nóng hầm hập. Lửa lan khắp nơi. Không khí bỏng rát phả vào da thịt Misora.

Mùi này là... Mùi xăng!?

Siết cổ chết, đánh đập đến chết, đâm chết, cuối cùng là thiêu chết!

Phòng này ắt phải có vòi phun chữa cháy. Nghĩ thế, Misora nhìn lên trần nhà. Nó không hoạt động, do đã bị phá hỏng. Hiển nhiên rồi. Không riêng vòi phun, hệ thống báo cháy cũng vậy. Misora cố gắng trấn áp cơn bồn loạn, rời khỏi căn 404, lao ra hành lang lẫn nữa. Cô quay lại con đường vừa đi qua. Trên đường tới đây, cô đã thấy bình chữa cháy ở đâu đó. Có lẽ vậy, gần thôi, ngay kia... Đây rồi! Cô nhắc chiếc bình lên, ôm lấy nó, mang về căn 404.

Misora đã được huấn luyện sử dụng bình chữa cháy, nên chẳng cần đọc lại nhãn dán trên thân bình. Chĩa đầu vòi vào trung tâm ngọn lửa, nơi thân thể Ryuzaki đang cháy đỏ rực, cô bóp mạnh tay cầm. Khói trắng phụt ra, nhuộm trắng căn phòng. Luồng khí phun ra mạnh hơn tưởng tượng khiến cô mất thăng bằng, suýt ngã ngửa ra sau. Nhưng cô kiên trì chịu đựng, quyết không rời đầu vòi khỏi Ryuzaki...

Rốt cuộc trên thực tế, cô đã mất bao nhiêu thời gian?

Có lẽ là mười giây, hoặc mấy chục giây. Tuy

nhien, Misora lại cảm thấy mất cả ngày hôm ấy mới dập tắt hẳn được ngọn lửa.

Bình chữa cháy trống rỗng, lửa tắt. Màn khói trắng lấp kín căn phòng dần dần lắng xuống.

Và rồi một thân thể cháy đen hiện ra trước mắt cô... Không, cháy đen là nói giảm nói tránh để xoa dịu sự việc. Có lẽ cách miêu tả sát thực tế nhất là một khối thịt đỏ đen lẫn lộn. Dường như ngọn lửa đã ăn sâu qua lớp da.

Mùi da và lông tóc bị thiêu cháy trộn lẫn với mùi xăng, tạo thành thứ mùi hết sức rùng rợn. Misora bất giác đưa tay bịt mũi. Cô định mở cửa sổ cho thông gió, nhưng lại thôi vì sợ lửa chưa cháy hết sẽ bùng lên. Misora chậm chậm bước lại gần Ryuzaki, như thể lo rằng nếu di chuyển mạnh quá thì thân thể anh ta sẽ vỡ vụn. Ryuzaki nằm ngửa... nằm ngửa trong tư thế co quắp. Misora ngồi xổm xuống bên cạnh anh ta.

“Anh Ryuzaki.” Cô lên tiếng gọi.

Không có câu trả lời. Chỉ còn là cái xác thôi ư?

“Anh Ryuzaki!”

“A... a, ôi...”

“... Anh Ryuzaki.”

Còn sống. Anh ta còn sống.

Mặc dù khắp người đầy vết bóng và đang trong tình trạng nguy kịch, cần được cấp cứu chính quy ngay lập tức, nhưng anh ta vẫn còn sống. Vừa tạm thở phào, Misora chợt nghe tiếng động vang lên sau lưng. Cô liền quay lại. Có người. Chính là cư dân ở đây, người đã hét lên khi trông thấy Misora cầm súng ở hành lang khi nãy. Có vẻ cô ta nghe thấy tiếng súng nổ và tiếng xẹt của bình cứu hỏa, nên mới tới xem sao, dù đang sợ chết khiếp.

“Đã có ch... chuyện xảy ra sao?” Người đó hỏi.

Misora nghĩ, thay vì câu này, nên hỏi “Chuyện gì xảy ra” thì hơn.

“FBI đây.” Cô tự giới thiệu. Bằng danh nghĩa tổ chức. “Hãy gọi cả cảnh sát, cứu hỏa và cấp cứu giúp tôi.”

Người phụ nữ tỏ vẻ bối rối, đáp “Tôi hiểu”, và rời khỏi căn 404... Misora thầm nghĩ, chưa biết chừng đây chính là người mà L bố trí, kẻ trộm hoặc kẻ lừa đảo, nhưng giờ cô tạm không nghĩ đến chuyện đó.

Cô quay lại nhìn Ryuzaki, nhìn thân thể đỏ đen lẫn lộn.

Và rồi, cô từ từ nắm lấy cổ tay còn nóng rực của anh ta để kiểm tra mạch đập... Khá hỗn loạn, hơn

nữa tương đối yếu. Liệu anh ta có cầm cự được tới lúc đến bệnh viện... Không, liệu anh ta có cầm cự được tới lúc xe cứu thương đến không đây... Chưa biết chừng cô sẽ không kịp cứu sống anh ta.

Nếu vậy...

Cô có lời phải nói. Cô có việc phải làm.

“Ryuzaki Rue...” Misora bập còng vào cổ tay đang nắm. “Tôi bắt giữ anh do tình nghi anh đã giết hại ba người, Believe Bridesmaid, Quarter Queen và Backyard Bottomslash. Anh không có quyền im lặng, không có quyền gọi luật sư, không có quyền hầu tòa.”

Và như vậy, hung thủ của “LABB liên hoàn án”, Ryuzaki Rue, tức Beyond Birthday, đã bị bắt giữ.

...case of great...
manipulated, and the
...after writing the
...M... can



the officer of the role

Thời gian giải đáp nghi vấn đã tới. Thời lượng của ghi chép này không còn nhiều, nên tôi sẽ chỉ giải thích vắn tắt những điểm chính.

Như tôi đã sớm đề cập, giết người không phải mục đích, mà là phương tiện của B, BB, Beyond Birthday, vị tiền bối vĩ đại đáng được tôn trọng của chúng tôi, người tiên phong mà cá nhân tôi cảm thấy cần học hỏi. Rốt cuộc mục đích của B là gì? Điều này cũng không cần bàn cãi nữa. Mục đích là khiêu chiến thám tử nổi tiếng thế kỉ, L, bản gốc của chính hắn.

Đây là vấn đề thắng bại.

Trận đấu phân thắng bại.

Trong trường hợp này, ta phải thiết lập tiêu chí để xác định chiến thắng của B, hay thất bại của L. Trong trận chiến thám tử bình thường, người đầu tiên giải quyết vụ án là người chiến thắng. Hoặc xét đến trận đấu giữa L và tên sát nhân Kira, thì L sẽ thắng nếu chứng minh được Kira là Kira, và thua khi

bị Kira giết chết. Còn trong trường hợp của B và L, Beyond Birthday đã nghĩ về vấn đề ấy thế này.

Nếu B có thể đưa ra một vụ án khó tới mức người đã phá mọi vụ án khó khăn như L cũng không phá được, thì đó chính là chiến thắng của B trước L.

Đó chính là bản chất của LABB liên hoàn án.

Nếu hãn hành động, L sẽ nhận được báo cáo qua Wammy's House hoặc Watari. B biết và không hề có ý định ngăn chặn điều đó. Tuy chỉ có thể dựa vào suy đoán để ước lượng thời điểm L hành động, nhưng hãn đã chuẩn bị kỹ lưỡng để đối phó trong mọi tình huống. Beyond Birthday là kẻ tỉ mỉ và mắc chứng ám ảnh. Trên thực tế, L bắt đầu can thiệp ngay sau khi án mạng thứ ba xảy ra, ngày 14/8. Thời điểm này không hoàn hảo, song cũng không tệ.

Tất nhiên, L không đời nào đích thân hành động mà sẽ khéo léo sử dụng quân cờ vừa tay nào đó. Hơn nữa, nhân số sẽ khá nhỏ, nhiều thì ba, theo Beyond Birthday ước chừng là hai, may mắn là một. Ở đây, hãn đã gặp may. Với đôi mắt tử thần sẵn có, hãn nhanh chóng xác định được tên họ của quân cờ mà L điều động. Misora Naomi, đặc vụ FBI đang trong thời gian nghỉ phép.

Tuy nhiên, mấu chốt là cô ta chỉ đóng vai con

rối của L, không phải bản thân L. Beyond Birthday không đối đầu với Misora Naomi, mà đang phân thắng bại với người đứng đằng sau cô ta, L.

Chính vì vậy, B mới tiếp cận Misora Naomi dưới cái tên Ryuzaki Rue. L-L¹.

Với mọi thành viên của Wammy's House, mục tiêu lớn nhất là được mang tên L, chữ cái ở địa vị tối cao. Cũng vì thế, Beyond Birthday đã sử dụng danh xưng ấy trong vụ án này. Đến Misora Naomi còn biết số phận của những thám tử tự ý mạo danh L, kẻ có xuất thân từ Wammy's House như Beyond Birthday sao lại không rõ. Tuy nhiên, hẳn ta vẫn lựa chọn như vậy. Hành động này chính là một trong những minh chứng thể hiện sự kiên định của hắn. Minh chứng của quyết tâm sẵn sàng từ bỏ mạng sống. Minh chứng của ý chí sắt đá.

Dưới vỏ bọc Ryuzaki, hắn giả ngốc, vừa quan sát Misora Naomi, vừa khéo léo dẫn dụ đối phương mỗi khi có cơ hội, đảm bảo cô hiểu được tất cả lời nhắn, manh mối hắn để lại rải rác từ vụ thứ nhất tới vụ thứ ba. Có thể nói, điều khiến Misora dễ hơn thuyết phục người nhà các nạn nhân ủy thác cho hắn điều tra vụ án, việc từng khiến hắn phải lao tâm trước đó.

1. Trong tiếng Nhật, “R” phát âm gần như “L”.

Đồng thời, thông qua nhiều cách thức khác nhau, hần cũng không ngừng kiểm tra xem cô có đủ tư cách đại diện cho L hay không...

Trong quá trình điều tra, Misora đã nhiều lần liên lạc với L. Dường như cô đã nhận được chỉ dẫn từ L, rằng hãy để viên thám tử tư tên Ryuzaki Rue tự do hành động. Đúng như dự đoán. Hần gửi câu đố ô chữ đến Sở Cảnh sát Los Angeles cũng vì ý đồ này. Nếu xuất hiện người sở hữu bằng chứng nội bộ của cảnh sát mà chỉ có L mới lấy được, dù chỉ là bản sao, thì đến viên thám tử nổi tiếng thế kỉ cũng không dám hành động khinh suất. Kì thực, Ryuzaki có được bản sao đơn giản vì hần chính là hung thủ của vụ án.

Misora thể hiện tốt hơn hần nghĩ. Một phần là nhờ những lời gợi ý lộ liễu nhưng cũng rất tự nhiên mà Ryuzaki đưa ra, rõ ràng hoặc ngấm ngầm, trực tiếp hoặc gián tiếp. Mặt khác, phải khẳng định rằng, kiểu đặc vụ bình thường không thể rút ra manh mối gì từ đó.

Lòng tham là vô hạn. Cho đến vụ thứ ba, hần đã sắp đặt những cái bẫy mà nếu không được giải quyết sẽ gây ảnh hưởng đến kế hoạch. Nhưng bất kể tình hình diễn tiến ra sao, Ryuzaki cũng không được phép tự phơi bày toàn bộ lời nhảm. Nếu L dùng

Misora làm lá chắn để đối phó với B, thì B cũng phải dùng Misora làm lá chắn để đối phó với L. Ryuzaki Rue chỉ có thể là một thám tử tư mờ ám, một nhân vật đáng ngờ, không được phép thu hút sự chú ý của L nhiều hơn mức cần thiết. Đối với Beyond Birthday mà nói, ba án mạng đầu tiên đơn thuần là bước chuẩn bị cho vụ thứ tư, sự kiện chính, cao trào mang tính quyết định. Misora là người đầu tiên sử dụng từ “ngụy trang”, và nếu nói theo cách của cô, cả ba vụ đầu chỉ là màn ngụy trang cho vụ thứ tư.

Ở vụ thứ ba, từ thi mô phỏng đồng hồ, chỉ tới hiện trường vụ thứ tư là chung cư ở Pasadena, khu thung lũng, nơi hai người có họ tên bắt đầu bằng B-B sinh sống. Với kẻ sở hữu đôi mắt tử thần như B thì tra ra chuyện này không khó. Đương nhiên, tìm đối tượng đáp ứng đủ điều kiện trên cũng chẳng dễ. Căn 1313, Blackberry Brown. Căn 404, Bruceharp Babysplit. Quân cờ mà L sử dụng, Misora Naomi, chỉ có một mình. Điều này đã giúp B khỏi cần dụng công áp dụng những biện pháp mà hẳn chuẩn bị trong trường hợp L phái nhiều người. Bởi nếu có hai nhân viên điều tra, tình hình sẽ phức tạp hơn, tìm ba căn phòng và ba người có tên họ bắt đầu bằng B-B thôi là chưa đủ.

Misora tới căn 1313, còn hẳn tới căn 404. Thật

ra ai ở phòng nào không quan trọng. Chẳng qua Misora là phụ nữ, nên hẳn mới tùy cơ bịa ra một lý do nghe có vẻ hợp lý rồi để cô giám sát căn 1313.

Và rồi Ryuzaki tiến hành kế hoạch tự sát.

Hắn xoay chốt vặn, khóa trái cửa, găm một con búp nhồi bông lên tường, phá hỏng vòi phun nước tự động trên trần nhà, ngắt hệ thống báo cháy, lau sạch toàn bộ dấu vân tay, đổ chỗ xăng chuẩn bị trước lên người, châm lửa.

Hắn chọn bản thân làm nạn nhân thứ tư. Beyond Birthday, cũng là B-B. Không cần nhờ đến L điều tra, đặc vụ FBI như Misora cũng xác định được Ryuzaki Rue là tên giả mà chẳng cần quá nhọc công. Nếu tìm hiểu kỹ hơn, cô còn có thể biết rằng tên thật của Ryuzaki Rue là Beyond Birthday. Hắn là ứng viên phù hợp cho vị trí nạn nhân thứ tư, chưa kể đó cũng là cái kết hết sức hợp lý cho viên thám tử tư bí ẩn.

Tự thiêu, chết cháy.

Đương nhiên, khuôn mặt và vân tay của hắn đều sẽ bị thiêu rụi. Hắn luôn che giấu diện mạo thật dưới lớp hóa trang khi xuất hiện trước mặt Misora, càng không mắc sai lầm ngớ ngẩn như để lại ảnh chụp. Người của chính Wammy's House đến kiểm tra tử thi của Beyond Birthday - tức Ryuzaki Rue - cũng

chẳng thể nhận ra hẳn là B thuộc Wammy's House. Dấu vết liên kết Beyond Birthday và B không tồn tại.

Hắn không định giấu tiết danh tính (nếu người ta không phát hiện ra hẳn là Beyond Birthday, B-B thì hỏng), nhưng buộc phải che giấu chuyện mình là B của Wammy's House. Vì vậy, hắn thay đổi phương pháp gây án trong ba vụ đầu: siết cổ chết ở vụ thứ nhất, đánh đập đến chết ở vụ thứ hai, đâm chết ở vụ thứ ba. Tất cả nhằm khiến việc nạn nhân bị thiêu chết ở vụ thứ tư trở nên tự nhiên là chính, làm thí nghiệm hay thỏa mãn thú vui chỉ là phụ.

Ngoài ra, hắn làm thế còn để giải quyết vấn đề hủy hoại tử thi. Sau khi chết, chẳng ai có thể gây thương tích lên xác của chính mình, kể cả Beyond Birthday. Nhưng điều này đã xảy ra với ba nạn nhân trước đó, không lý nào người thứ tư lại là ngoại lệ. Để che giấu, hắn đã chọn cách tự thiêu. Với một cái xác bị đốt cháy, rất khó đưa ra phán đoán chính xác rằng tử thi có bị hủy hoại hay không.

Dĩ nhiên, tại hiện trường vụ thứ tư không có lời nhắn nào cả. Để lại lời nhắn là vô nghĩa, bởi B muốn cung cấp cho L một vụ án tuyệt đối không thể giải quyết, LABB liên hoàn án.

Câu đố mà L không sao giải được.

Hắn đã sắp đặt ngay từ đầu, để câu đố này không có lời giải rõ ràng. Hung thủ giả dạng nạn nhân và tự sát, vậy là hung thủ cần truy đuổi biến mất, cũng chẳng còn manh mối. Đó là lý do hắn nâng dần độ khó qua từng vụ, từ vụ thứ nhất, thứ hai, rồi thứ ba.

Đặc biệt là trong vụ thứ ba, hắn cố tình để lại vài phần mơ hồ mà đến cuối cùng vẫn không tháo gỡ được. Sáng hay chiều? Căn 1313 hay căn 404? Vì thế, khi không tìm ra lời nhắn nào ở hiện trường, Misora và cả L sẽ đổ lỗi cho sự kém cỏi của bản thân. Thứ vốn ở đó nhưng không còn nữa... Tìm kiếm thứ từng tồn tại thì còn có cơ may, chứ tìm kiếm thứ vốn không tồn tại thì quá khó. Làm sao có thể tìm thấy thứ không tồn tại, hoặc chưa bao giờ tồn tại?

Nhưng làm thế nào chứng minh được điều ấy?

Đối với những câu hỏi không lời giải, chỉ có một câu trả lời. Không có đáp án. Nhưng kết quả này lại mâu thuẫn với sự rõ ràng trong ba vụ giết người trước đó, ngăn cản bên điều tra chấp nhận câu trả lời ấy. Không tìm thấy gì, L tiếp tục tìm kiếm B, người không còn tồn tại.

Số bù nhìn rơm ám chỉ nạn nhân đều đặn giảm một sau mỗi vụ. Vì vậy ngay từ đầu, số lượng án mạng đã được giới hạn ở con số bốn. Kể cả chuỗi án mạng dừng lại cũng không có nghĩa là hung thủ đã

chết. L sẽ tiếp tục đuổi theo ảo ảnh của B, người đã rời khỏi thế gian. Dù biến mất, B vẫn là ảo ảnh mà L không ngừng theo đuổi. Từ đó trở đi, L sẽ sống cả đời trong sợ hãi trước cái bóng của B.

L sẽ bại. B sẽ thắng.

B sẽ tấn công. L sẽ bị động nghênh chiến, và rồi phủ phục trước B.

Và như vậy, bản sao sẽ áp đảo bản gốc...

Hắn đã trông đợi cái kết ấy.

Thực tế, mọi chuyện không kết thúc theo ý hắn. Kế hoạch phạm tội mà hắn dốc sức chuẩn bị kỹ lưỡng, tiêu tốn hàng năm trời tới mức biến thành nổi ám ảnh, đã hoàn toàn đổ bể. Nguyên nhân là từ đầu chí cuối, hắn chỉ chú ý đến L và coi Misora như quân cờ đơn thuần. Hắn chỉ tập trung vào L, người đứng sau Misora, mà không thấy bản thân cô ở ngay trước mắt. Ngoài miệng bảo đánh giá cao sự xuất sắc của Misora, nhưng thực chất hắn quá khinh thường cô. Thể hiện tốt hơn mong đợi... Bản thân cách nói này đã thể hiện rõ thái độ ngạo mạn của hắn. Theo tôi, dù không được Ryuzaki giúp đỡ, Misora cũng hoàn toàn có khả năng đọc hiểu những lời nhắn ấy, thậm chí - thật đáng ngạc nhiên - với tốc độ gần như tương đương.

Misora Naomi.

Quả nhiên, manh mối để bắt đầu chính là căn phòng khóa trái. Hiện trường trong phòng kín. Ryuzaki đã lặp đi lặp lại nhiều lần với Misora là không cần suy nghĩ về vấn đề này, chắc hẳn hung thủ đã sử dụng chìa khóa dự phòng, bởi hẳn biết nếu cô cứ bám vào điểm này thì hẳn sẽ gặp rắc rối. Có vẻ Beyond Birthday cũng hiểu lỗ hổng trong kế hoạch mình lập ra nằm ở đâu. Tuy nhiên, nếu đợi được đến lúc án mạng thứ tư xảy ra thì lỗ hổng sẽ biến mất. Chỉ cần đợi tới lúc đó, chỉ cần che giấu trót lọt cho đến thời điểm đó, B sẽ cầm chắc phần thắng. Misora chú ý tới điểm này ngay trước khi vụ thứ tư xảy ra hoàn toàn là nhờ may mắn.

Cô đã nắm được hai điểm mấu chốt. Một là ở cả ba hiện trường án mạng đều có bù nhìn rơm đối diện cửa ra vào. Hai là độ cao của khóa chốt vặn và bù nhìn rơm tương đương nhau. Trong vụ thứ ba, những con bù nhìn rơm được đem cộng với số thú nhồi bông. Thoạt nghe, lời giải thích này có vẻ hợp lý, nhưng thực chất chỉ là sự sắp đặt nhằm đánh lạc hướng. Đó không phải vai trò chính của chúng. Ngoài ra, cho rằng nhiệm vụ chủ yếu của bù nhìn rơm là ám chỉ nạn nhân cũng không chính xác.

Tôi sẽ miêu tả chi tiết phương pháp dàn dựng căn phòng khóa trái trong vụ án lần này. Đây là dạng phòng kín được tạo ra bằng cách sử dụng chỉ. Chính là sợi chỉ trong thủ thuật với kim và chỉ. Misora đã nhắc tới khả năng luồn chỉ qua khe cửa, mắc vào chốt vặn rồi kéo sợi chỉ để vặn chốt, khóa cửa. Ryuzaki không đồng ý với giả thuyết này, nhưng thật ra nó khá gần với sự thật. Tiếc là nếu làm vậy, lực sẽ tác động lên cánh cửa chứ không phải chốt vặn. Kết quả là ta sẽ cố gắng kéo ra ngoài cánh cửa chỉ mở được vào trong. Hoàn toàn vô ích, đúng như Ryuzaki nói.

Thế nhưng, thật đáng tiếc.

Tại hiện trường vụ thứ tư, khi ngồi xổm trước cửa, hạ tầm nhìn xuống độ cao ngang eo, Misora đã trông thấy - đã tưởng tượng ở bức tường đối diện có một con bù nhìn rơm. Bù nhìn rơm bị găm trên tường... Bù nhìn rơm bị găm trên tường ư? Đúng rồi, con bù nhìn không trôi nổi trong không khí, chuyện đó chỉ xảy ra trong các bí ẩn siêu nhiên hoặc trong phim kinh dị. Nó bị đóng lên tường, nghĩa là phải có công cụ để giữ nó ở đó. Với vốn hiểu biết về văn hóa của một người Nhật, không cần xem những cái lỗ trên tường ở hiện trường các án mạng trước hay giới tài liệu điều tra để quan sát ảnh chụp bù nhìn rơm, Misora cũng hình dung ra...

Thứ găm bù nhìn rơm trên tường chính là đỉnh.
Loại đỉnh dài và nhọn¹.

Đối với hung thủ, thứ quan trọng không phải bù nhìn rơm, mà là đỉnh. Nói trắng ra, tầm quan trọng của bù nhìn rơm đã được phóng đại nhằm mục đích đánh lạc hướng. Hãy để ý hình dạng của đỉnh... Mũ đỉnh. Sợi chỉ được luồn qua khe cửa, mắc vào mũ chiếc đỉnh găm con bù nhìn trên bức tường đối diện. Tiếp đến, sợi chỉ được kéo dài và mắc vào mũ của chiếc đỉnh găm con bù nhìn rơm trên bức tường vuông góc với bức tường trở cửa. Sợi chỉ tiếp tục được kéo dài, quay lại vị trí cánh cửa, mắc vào chốt vận trên ổ khóa (có cùng độ cao với bù nhìn rơm).

Tất nhiên, ở đây tôi chỉ diễn giải sơ đồ giản lược cho người đọc dễ hiểu, còn trên thực tế, các bước sẽ đi theo trình tự ngược lại. Xuất phát từ chốt vận của ổ khóa, sang bức tường vuông góc, rồi bức tường đối diện, sau đó quay lại cửa, luồn qua khe hở... Vẽ ra thì liếc qua là hiểu. Tóm lại, trong căn phòng hiện trường, sợi chỉ tạo thành hình tam giác. Từ bên ngoài, chỉ việc kéo sợi chỉ đã luồn qua khe cửa... chốt vận sẽ xoay.

Cách.

1. Khoảng 15 cm.

Nói một cách đơn giản, mũ đỉnh thay thế ròng rọc, chuyển hướng lực tác động thành hướng chéo. Chính xác hơn, bù nhìn rơm không được đặt đối diện cánh cửa, cũng không đối diện chốt vặn của ổ khóa, mà đối diện khe cửa. Trong trường hợp này, về mặt động lực học, lực kéo sợi chỉ hầu như không bị phân tán, bởi sợi chỉ không tiếp xúc với cánh cửa. Chỉ được luồn qua khe hở cạnh cửa, rồi quấn trực tiếp quanh mũ đỉnh của con bù nhìn rơm đối diện. Khi kéo dây, lực sẽ tác động vào đó. Rồi nhờ mũ đỉnh đóng vai trò ròng rọc, lực đổi chiều hai lần liên tiếp, chuyển sang tác động lên chốt vặn. Sau khi khóa đã xoay, tất nhiên phải thu hồi sợi chỉ này, nên B đã sử dụng sợi chỉ tương đối dài, gấp lại ở chính giữa, tạo thành chi đôi... Nói đến đây thì có lẽ phần giải thích này chỉ mang tính chất bổ sung. Sau khi chắc chắn cửa đã khóa, thủ phạm chỉ cần buông một đầu của sợi chỉ đôi ấy ra, kéo đầu còn lại để thu hồi sợi chỉ một cách an toàn. Đây là thủ thuật mà bất cứ ai cũng có khả năng thực hiện, miễn là không dùng loại chỉ yếu tới nỗi đứt giữa chừng. Nếu rảnh, bạn cũng có thể thử với phòng mình xem. Tất nhiên phải đảm bảo mình được phép đóng đinh lên tường nhé.

Ừm, tôi đã viết khá đông dài về chủ đề này, nhưng thật ra thủ thuật tạo ra căn phòng khóa trái

không hề quan trọng. Không, bảo nó không hề quan trọng là nói quá. Có điều nếu chỉ chú ý tới hình thức, ta sẽ bỏ lỡ bản chất của sự việc. Bởi điểm quan trọng ở đây là, để thực hiện thủ thuật khóa cửa này, cần có hai con bù nhìn rơm, hai mũ đinh đóng vai trò hai ròng rọc. Tôi có nên nói “cần từ hai trở lên”? Phải có hai chiếc đinh, một ở bức tường đối diện, một ở bức tường bên cạnh. Chính vì vậy, với bốn con, ba con, hai con - ở hiện trường ba vụ đầu thì thủ thuật dàn dựng căn phòng khóa trái này có hiệu quả, nhưng ở hiện trường vụ thứ tư, khi chỉ còn một con bù nhìn rơm, hung thủ không thể dùng nó nữa. Nếu chỉ có một ròng rọc ở phía đối diện, thì không thể xoay được chốt vặn. Sợi chỉ không tạo thành hình tam giác, chỉ có thể đi tới đi lui, tạo thành đường thẳng mà thôi.

Vậy căn phòng khóa trái trong vụ thứ tư được dàn dựng như thế nào? Như tôi từng nói, nạn nhân, Ryuzaki Rue, tự tay xoay chốt vặn. Nhưng kết luận ấy chỉ được rút ra nếu thủ thuật dàn dựng căn phòng khóa trái được làm sáng tỏ trước khi vụ thứ tư xảy ra. Nếu không, thông tin sai lệch rằng dùng một con bù nhìn rơm cũng có thể khóa trái cửa sẽ được đưa vào tài liệu điều tra. Lỗ hổng đằng sau việc dàn dựng căn phòng khóa trái sẽ được lấp kín. Nếu bí ẩn căn

phòng khóa trái còn nguyên sau vụ án thứ tư, nó sẽ là bí ẩn mãi mãi.

Misora Naomi đã phát hiện kịp thời.

Chính Ryuzaki đã đột ngột đặt ra câu hỏi đó. Để làm gì? Tại sao lại tạo ra căn phòng khóa kín khi không cần thiết phải làm vậy? Chính là nghi vấn ấy. Trò chơi, thú vui... câu đố. Vốn dĩ, căn phòng khóa trái là yếu tố để khiến nạn nhân trông như đã tự tử... Nhưng trường hợp này lại trái ngược, thủ thuật ấy được dùng để che đậy việc án mạng thứ tư là một vụ tự tử.

Nhằm cung cấp cho L một bí ẩn không thể phá giải.

Không thể phá giải, không phải là không có đáp án.

Mà có nghĩa là: đáp án không tìm ra.

Theo kịch bản của Ryuzaki, trong vụ thứ tư, Misora sẽ chạy xuống tầng dưới khi không thể liên lạc vào giờ đã hẹn, rồi tìm thấy Beyond Birthday chết cháy và một con bù nhìn rơm ở bức tường đối diện cửa phòng. Nếu Misora không phát hiện thủ thuật về căn phòng khóa trái kịp thời, thì quả thật sự việc đã diễn ra theo kế hoạch và ý đồ của B. Vì ở đây căn phòng khóa trái được dàn dựng chỉ với một con bù nhìn rơm, nên không ai còn nghĩ tới thủ thuật “sợi chỉ hình tam giác” nữa.

Nếu cảnh sát địa phương không lấy đi những con bù nhìn rơm, hoặc những chiếc đinh được để lại hiện trường vụ án, thì hẳn Misora còn tìm ra sự thật sớm hơn. Tuy nhiên, không phải cô thiếu may mắn. Chẳng qua kế hoạch của Beyond Birthday đã phát huy tác dụng mà thôi.

Hắn vốn không coi việc cảnh sát địa phương tiến hành điều tra sơ bộ là trở ngại. Beyond Birthday đã bình tĩnh đoán được, khi quân cờ của L tới hiện trường, bù nhìn rơm và đinh đã bị gỡ đi. Hiện trường vụ thứ ba là nơi duy nhất chúng có thể còn tồn tại. Trong trường hợp đó, hắn vẫn có thể nói bù nhìn rơm xuất hiện là để cộng với số thú nhồi bông, biến căn phòng thành mặt số của đồng hồ. Lý do hoàn toàn đủ sức thuyết phục. Vì vậy, điều duy nhất nằm ngoài tính toán của Beyond Birthday chính là năng lực điều tra của Misora Naomi.

Không, không phải năng lực. Có lẽ là cách nghĩ.

Tuy nhiên, khi hiểu được thủ thuật dàn dựng căn phòng khóa kín, nói cách khác, khi nhận ra rằng thủ thuật này chỉ khả thi ở ba vụ án đầu tiên, Misora vẫn chưa tin chắc. Thay vào đó, luồng suy nghĩ của cô lại nghiêng về câu hỏi, ở hiện trường vụ thứ tư, hung thủ định tạo ra căn phòng khóa trái bằng cách nào. Hay phải chăng bản thân cách suy luận này đã

chệch hướng? Cô không thể nghi ngờ Ryuzaki ngay lập tức. Cũng khó trách, cô không biết chi tiết về mối quan hệ giữa B và L, sao có thể mau chóng phán đoán lý do khiến Ryuzaki gây ra chuyện đó.

Dù cô liên tục bảo anh ta rất đáng ngờ, nhưng mỗi nghi ngờ của cô với Ryuzaki chưa từng định hình rõ ràng. Nếu xét khả năng vụ thứ tư là tự sát, lời nhắc chỉ ra hai hiện trường tiềm năng, ở đó có hai người đang mai phục, một trong hai chính là mình, vậy thì kẻ còn lại ắt phải là hung thủ... Về mặt lý thuyết, dùng phương pháp loại trừ để thu hẹp lựa chọn là có thể xác định hung thủ. Nhưng Misora Naomi lại không phải người giỏi suy luận theo kiểu số học như thế.

Nhưng cô đã nhận ra kịp lúc.

Hắn biết cô có thể sử dụng capoeira.

Chỉ có hai người liên quan đến vụ án lần này biết điều đó. Người thứ nhất là L, do Misora chính miệng tiết lộ. Và người còn lại là kẻ tấn công cô trong ngõ hẻm ở Downtown, nói cách khác, chính là hung thủ của vụ án. Khi ấy, đúng là Misora đã dùng kỹ thuật capoeira. Cú đá áp dụng capoeira đã đẩy lùi kẻ tấn công. Giả thuyết hoang đường cho rằng Ryuzaki chính là L không được thiết lập, vậy Ryuzaki chỉ có

thế là kẻ tấn công... Nghĩ đến đây, Misora đã nhìn thấu sự thật.

Thất bại.

Thất bại duy nhất của Beyond Birthday, tức Ryuzaki Rue. Thất bại duy nhất của tên tội phạm được cho là tuyệt đối không mắc sai lầm. Nếu hẳn đánh giá Misora Naomi cao hơn, dù chỉ chút ít, có lẽ hẳn đã không nêu nhận xét bất cần để rồi lỗ lờ như thế.

Nhưng giờ có nói gì cũng vô ích, khi mà sự đã rồi. Hẳn kiêu ngạo vì được sinh ra với đôi mắt tử thần, nhưng lại không có mắt nhìn người... Kết luận như vậy hơi thái quá. Tuy nhiên dù có nói hay nói dở thế nào, chuyện cũng không còn đường cứu vãn.

Trên thực tế, việc L nắm được sự thật từ bao giờ và đến mức nào, nay đã vĩnh viễn trở thành bí ẩn. Có thể anh biết hết ngay từ đầu, trước khi điều động Misora. Cũng có thể đến phút cuối anh vẫn không biết gì, và mọi thành quả đều do Misora giúp đỡ mà có. Hai suy đoán trên đều khả dĩ, thế nhưng... Hãy dẹp ý nghĩ thô thiển ấy đi. L không phải đối tượng để đem ra bàn luận với cách nhìn ở mức thấp kém như vậy. Ở đây ta chỉ cần làm rõ một việc.

B đã thua Misora Naomi.

Nói cách khác, B đã thua L.

Sau khi hứng chịu đến hai thất bại trong một cuộc chiến, đồng thời không thể chết theo kế hoạch, Beyond Birthday được đưa vào bệnh viện của cảnh sát. Vậy là vụ án giết người kéo dài một tháng tính từ ngày 31/7, mà không, từ ngày 22/7 khi lá thư cảnh báo đầu tiên được gửi tới Sở Cảnh sát Los Angeles, đã hạ màn.

Tôi cũng xin nói thêm, thời điểm B tự đổ xăng lên người và châm lửa gần như trùng với thời điểm Misora Naomi tìm ra sự thật. Misora mất một phút mới tới được căn hộ 404. Theo lẽ thường, không có gì đáng ngạc nhiên nếu B chết vì khó thở trước khi cô tới. Hắn cũng có thể chết trong lúc chờ xe cấp cứu, hoặc trên đường đến bệnh viện. Nhưng hắn không chết. Hắn sống sót. Cơ thể hắn mạnh mẽ hơn hẳn tưởng. Tuổi thọ của hắn kéo dài hơn hẳn mong đợi.

Khâu khó nhất trong quá trình sát nhân chính là “giết chết mục tiêu”. Nếu thấy được tuổi thọ của mình, chắc chắn Beyond Birthday sẽ không chọn cách này. Tiền bối của chúng tôi thật đáng thương. Chẳng những thảm bại mà còn phải cam chịu sống tiếp, đối mặt với nỗi nhục nhã... Hắn là anh muốn chết quách đi cho rồi.

Xin gửi lời chia buồn đến anh, tiền bối B.

Ghi chép về diễn biến LABB liên hoàn án tới đây là hết. Tôi đã có ý định nối dài ghi chép này bằng các tình tiết của hai chuyện còn lại trong số ba câu chuyện L kể, nếu còn chỗ trống. Nhưng với số trang hạn chế thế này, ước lượng lạc quan đến đâu vẫn thấy bất khả thi.

Chuyện thứ nhất xoay quanh cuộc chiến thám tử giữa ba thám tử hàng đầu thế giới, còn được biết đến với cái tên “Vụ khủng bố sinh học ở châu Âu”, có sự tham gia của những đứa trẻ thú vị thuộc Wammy’s House, từ người mang tên X đến người mang tên Z của thế hệ đầu tiên trong vai trò khách mời.

Chuyện còn lại xoay quanh cuộc gặp gỡ giữa nhà phát minh số một thế giới Quillsh Wammy - tức Watari - với L, năm đó mới tám tuổi. Đây cũng là chuyện về vụ đánh bom ở Winchester, sự kiện chặn đứng sự bùng nổ của Thế chiến thứ ba trong gang tấc và đánh dấu sự ra đời của viên thám tử nổi tiếng thế kỉ. đành vậy, tôi sẽ viết vào dịp khác. Còn bây giờ, hãy khép lại ghi chép này bằng cách tường thuật những việc xảy ra với Misora Naomi sau vụ án.

Do nhiều nguyên nhân, phải đợi tới tháng Chín Misora mới được phục chức. Bắt giữ Beyond Birthday là thành tích lớn hơn nhiều so với tường tượng của cô. Nhờ thế cô hầu như không gặp rắc rối

vì tự ý hành động trong thời gian nghỉ phép. Ngay cả những đồng nghiệp xa lánh Misora ở nơi làm việc cũng phải công nhận sự xuất sắc của cô...

Nhưng đó chỉ là bề nổi.

Thực tế, không khó để suy ra L đã xoay sở can thiệp nhằm giúp đỡ cô. Nhắc tới một việc thiết thực hơn thì vào cuối tháng Tám, tài khoản ngân hàng của Misora có ghi nhận giao dịch chuyển khoản từ một công ty mà cô chưa từng nghe qua. Chẳng cần động não cũng biết ai đứng đằng sau số tiền này.

Ngày 1/9, Misora đi bộ từ nhà ra ga tàu điện ngầm gần nhất. Khi đến văn phòng, cô sẽ nhận lại súng, còng tay và phù hiệu từ thượng cấp trực tiếp của mình. Cứ nghĩ tới chuyện này, cô lại rơi vào tâm trạng phức tạp, vừa bối rối, vừa căng thẳng. Nhưng dẫu sao mọi sự cũng đã quay về như trước đây.

Sau khi hung thủ bị bắt giữ, L chỉ liên lạc với Misora một lần. Anh bày tỏ lòng biết ơn về việc cô hợp tác phá án và hé lộ đôi chút bối cảnh của sự việc. B là ứng cử viên kế tục L. Ám ảnh với suy nghĩ ấy, hắn đã lâm đường lạc lối. Nhờ vậy, Misora cảm thấy cuối cùng mình cũng hiểu được động cơ đằng sau hành vi của Ryuzaki, điều mà trước đó cô không sao lý giải nổi... Nhưng đồng thời, cô lại băn khoăn với cảm nhận của mình.

Nói tóm lại, hắn gây ra án mạng lần này để khiêu chiến với L. Giết người, tìm cách tự sát, tất cả đều vì mục đích ấy... Giết người vì lý do đó thì còn có thể dùng một từ “bất thường” để miêu tả. Nhưng tự sát vì lý do đó thì nên miêu tả thế nào đây? Lẽ ra phải có người ngăn hắn lại trước khi sự việc đi quá xa chứ... B liều chết hòng đối phó với L, đến mức sẵn sàng lợi dụng sinh mạng của chính mình, cũng theo cách hắn làm với sinh mạng của người khác ư? Phải chăng với Beyond Birthday, việc vượt qua L quan trọng hơn cả sự sống? Vậy thì tâm thế của hắn không phải liều chết, mà là quyết tử. Không gì có thể ngăn cản hắn.

Đó là quyết tâm của hắn. Quả là đáng gờm.

Chắc hẳn hắn là người mạnh mẽ. Misora vừa nghĩ vừa nhớ lại tư thế ám ảnh của Ryuzaki khi hắn gặm móng tay cái.

Thật kiên cường. Sự kiên cường mà Misora không thể bắt chước...

“Hử?” Khi lối vào nhà ga bắt đầu hiện ra trong tầm mắt, Misora chợt trông thấy một thanh niên đứng trước mặt, dáng vẻ bồn chồn không yên.

Khuôn mặt chàng trai trẻ có đường nét sắc sảo. Dưới mắt là quầng thâm trũng sâu, đậm như vẽ

kumadori¹, như thế đã nhiều ngày, mà không, như thế cả đời anh ta chưa một lần chớp mắt. Như thế anh ta phải suy nghĩ quá nhiều để giải quyết đủ loại vụ án khác nhau nhân danh công lý, tới mức chút thời gian dành cho việc ngủ cũng không có. Như thế anh ta luôn phải chiến đấu với áp lực khổng lồ không đong đếm được, liên tục ngày lại ngày, mãi mãi, không điểm dừng.

Sơ mi trắng dài tay phối với quần jeans màu xanh. Chân đi giày thể thao sẫm không tất.

“...?”

Chẳng hiểu sao, Misora nhận thấy ở anh ta có nét quen thuộc lạ lùng... Dường như cô từng trông thấy hay gặp anh ta ở đâu đó. Nhắc mới nhớ, dáng dấp anh ta hơi giống Ryuzaki Rue... Không, Beyond Birthday mới phải? Không đúng, thay vì bảo giống, chỉ bằng nói kẻ kia là bản sao và đây mới là bản gốc...

“Xem nào... Rốt cuộc là ở đâu nhỉ...”

Anh ta dang rộng hai tay, nhưng không chặn hết lối vào ga tàu điện ngầm, nên cô có thể phớt lờ và đi thẳng, nhưng không hiểu sao, cô lại buột miệng lên tiếng, như thể bị cái gì thôi thúc.

1. Lớp hóa trang thể hiện sắc thái gương mặt cho nhân vật trong kịch kabuki.

Đúng lúc đó, thanh niên đột nhiên chồm lên người cô.

Chồm lên... không, nói đúng hơn là ôm choàng lấy.

“...!? Á á á!!”

Chỉ tích tắc, Misora đã vận mình thoát khỏi cái ôm rồi chuyển ngay sang tư thế tấn công. Cô hạ thấp thân trên, xoay một vòng trên không, tung chân sau lên như bọ cạp giương đuôi, dồn toàn bộ trọng lượng cơ thể vào gót chân, đá mạnh vào hai vai anh ta. Húng trợn hai cú đá cùng lúc, thanh niên sảy chân ngã nhào, lưng đập xuống cầu thang ga tàu điện, sau đó lăn lông lốc, gây ra tiếng động âm ỉ.

Thôi xong, quá tay rồi. Dù đối phương là kẻ quấy rối cũng không nên... Vừa tiếp đất, Misora liền đứng dậy, chạy xuống cầu thang. Đối phương đang nằm sấp trong tư thế của một con ếch bị giẫm bẹp.

“Anh kh... không sao chứ?” Cô hỏi thanh niên.

“Ra vậy.” Anh ta lẩm bẩm như đang độc thoại. “Quả nhiên hình ảnh trên video và thực tế có khoảng cách khá lớn... Nhưng tới đây thì mình nắm được đại khái rồi...”

“Hà?”

Chẳng hiểu anh ta đang nói gì nữa. Không chừng

đã đập đầu vào đầu cũng nên. Tệ thật, mới quay lại làm việc đã vướng vào rắc rối thế này...

“Ừm... Anh đứng dậy được chứ?”

Misora chìa tay về phía thanh niên đang nằm dưới đất. Anh ta đưa cặp mắt thâm quầng chăm chăm nhìn tay cô, khiến cô rùng mình.

“Cảm ơn.” Anh ta nắm lấy tay cô.

Misora cố hết sức kéo thanh niên dậy, “Anh có bị thương không? Hay thấy đau chỗ nào chẳng hạn...”

“Tôi không sao. Cảm ơn cô.” Anh ta nói, vẫn nắm chặt tay Misora.

Dù đã đứng dậy, thanh niên vẫn không buông tay. Trông như thể họ đang bắt tay, giống hai người đồng đội đang siết tay thật chặt sau khi cùng vượt qua chiến trường khốc liệt.

“Cô đúng là người tử tế.”

Biểu cảm từ từ tựa nụ cười xuất hiện trên mặt thanh niên. Nói xong, anh ta cũng chịu buông tay Misora. Và rồi, thản nhiên như chưa có chuyện gì xảy ra, anh ta chậm chậm leo cầu thang dẫn lên mặt đất, uể oải bước từng bậc một.

“A, đợi, đợi chút... Khoan đã!”

Misora tỉnh táo lại ngay. Không để anh ta thoát, cô chạy vội lên cầu thang, đuổi theo rồi đứng chặn

trước mặt thanh niên. Là đặc vụ FBI, cô không thể bỏ qua cho kẻ quấy rối. Thanh niên vẫn thông thả mút ngón tay cái. Động tác không hề toát ra nét biến thái.

“Nếu anh không bị thương thì hãy đi với tôi. Quấy rối là tội rất nặng. Anh nghĩ gì mà lại đột nhiên ôm chầm lấy phụ nữ vậy hả?”

“...”

“Đừng im lặng, trả lời đi. Thái độ ấy không tốt cho anh trong tương lai đâu. Tên anh là gì?”

Misora Naomi đã hỏi tên anh ta theo cách đó.

Người thanh niên đón nhận câu hỏi và trả lời.

“Xin hãy gọi tôi là Ryuzaki.”

Ngữ điệu thờ ơ. Cách xưng tên như thể gọi nhớ một ai đó.

Về sau, vào ngày 21/1/2004, năm thứ hai sau khi bị bắt, Beyond Birthday qua đời do đau tim không rõ nguyên nhân khi đang thi hành án chung thân ở nhà tù bang California.

Lời bạt

Bảo nhỏ nhất thì chuyện tôi kể sau đây thực vô cùng nhỏ nhất. Tôi không giỏi nhớ tên người khác. Dù đã nghe bao nhiêu lần, tôi vẫn quên bém đi ngay được. Trong trường hợp của tôi, thay vì diễn đạt vòng vo “tôi không giỏi nhớ tên người khác”, thì thực tế nhất là nên chủ động tuyên bố “quên tên người khác là sở trường của tôi” .

Nhân đây tôi xin thú nhận luôn, quên chỗ để đồ cũng là sở trường của tôi. Cây bút vừa dùng, đôi giày vừa đi, thậm chí cuốn sách vừa đọc, cái gì cũng có thể bốc hơi trong chớp mắt. May sao tôi chỉ “quên chỗ để”, chứ không “làm mất”, và có thể tìm ra chúng ngay (tóm lại, “quên chỗ để” là sở trường, đồng thời “tìm ra ngay” lại là một sở trường khác).

Tuy nhiên, tên người không như đồ vật, đã quên thì không có chuyện nhớ lại ngay được. Có người bảo mọi kí ức, dù bị lãng quên, đều lưu lại trong não bộ. Nhưng tôi dám chắc câu đó không chính xác. Ít nhất là với tôi, những cái tên đã quên sẽ bị xóa sạch khỏi trí nhớ.

Nếu bạn đọc hỏi về giải pháp cho vấn đề này, tôi xin thưa là chẳng có giải pháp nào cả. Căn bản, khi nói chuyện với người khác trong đời thực, chúng ta chẳng có mấy cơ hội gọi tên đối phương. Khác với tiểu thuyết, trên thực tế, dù không biết tên đối phương người ta vẫn có thể đối thoại. Nói thẳng ra là, dù không biết tên họ, ta vẫn có thể dùng danh xưng liên quan đến tổ chức và chức vụ của đối phương.

Cá nhân tôi đã không ít lần đối đáp với những người hình như có biết đến tôi, tuy tôi chẳng biết họ là ai hay tới từ đâu, dù mang máng nhớ đã gặp mặt vài lần. Cũng khá ổn. Các cuộc nói chuyện thường kết thúc êm đẹp giữa lúc tôi còn đang nghĩ thầm, “À, chắc người này chỉ nhớ mang máng chứ không biết mình là ai, nhưng vẫn tiếp chuyện mình đây mà.”

Tuy nhiên, có lần, tôi áp dụng cách trên với người thực sự mới gặp lần đầu, và đã khá buồn khổ. “Bị coi là người thân thiện mất rồi! Không phải đâu! Tôi nhát người lắm! Nhát đến mức lắm lì ấy!” Tôi dấn vọt vô đầu bút tai, nhưng đã quá muộn. Chuyện là vậy đấy, cho nên tôi không cần cuốn sổ thiên mệnh, chỉ cần đôi mắt tử thần thôi.

Cuốn sách này được chuyển thể thành tiểu thuyết dựa trên bộ truyện tranh nổi tiếng *DEATH NOTE* của Tsugumi Ohba và Takeshi Obata. Tôi đã

thắc mắc “chuyển thể thành tiểu thuyết” là thế nào, nhưng sau khi thử viết, thì tôi thấy đại khái là thế này. Tôi rất vinh dự được phụ trách việc chuyển thể kiệt tác đã làm phong phú thêm cho cuộc sống của mình. Đây là công việc giàu ý nghĩa, đem tới cho cá nhân tôi rất nhiều động lực tích cực.

Trong kế hoạch ban đầu, tôi định đặt tên tiểu thuyết này là “Yêu L tới điên cuồng”, nhưng lại thôi, vì bầu không khí ở hiện trường nghiêm túc hơn dự tính. Cho nên là, cuốn sách chào đời với nhan đề *DEATH NOTE: ANOTHER NOTE - LABB liên hoàn án*.

Mong rằng mặt trời, biển cả, những người đã giúp tôi hoàn thiện cuốn sách, cũng như các độc giả đều được hạnh phúc.

Nisio Ishin



ISBN 9786048941499



9 786048 941499



8 935250 703765

GIA: 110.000 VND